

MỤC LỤC

Chương 1. Giới thiệu về Vương Quốc Anh.....	7
Thông tin tổng quan	7
Kinh doanh tại Vương Quốc Anh	11
Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế	15
Môi trường chính trị.....	15
Kinh tế.....	25
Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Anh.....	38
Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối	38
Chấm dứt hợp đồng.....	38
Những quy định về thanh toán	39
Thanh tra châu Âu:.....	40
Giải quyết tranh chấp:	40
Thành lập văn phòng.....	41
Nhượng quyền thương mại	41
Tiếp thị trực tiếp.....	43
Bảo vệ/ bảo mật dữ liệu cá nhân	45
Xử lý dữ liệu khách hàng	46

Qui định bán hàng từ xa.....	47
Liên doanh/ cấp phép	49
Bán hàng cho chính phủ.....	49
Kênh phân phối và bán hàng.....	51
Yếu tố / Kỹ thuật bán hàng	51
Thương mại điện tử.....	52
Quảng cáo và khuyến mãi.....	55
Thanh toán trực tuyến	56
Bán hàng trực tuyến và chữ ký kỹ thuật số	56
Quy định chữ ký điện tử.....	57
Hải quan của Anh.....	58
Niềm tin tiêu dùng.....	59
Giải quyết tranh chấp	59
Mua sắm chính phủ	59
Xúc tiến thương mại và quảng cáo.....	60
Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng.....	64
Bảo vệ sở hữu trí tuệ	66
Bảng sáng chế, bản quyền, nhãn hiệu và những bí mật thương mại.....	69

Thẩm định pháp lý công ty	74
Các nguồn thông tin hữu ích	74
Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam - Anh	78
Quan hệ thương mại hàng hóa giữa Việt Nam - Anh giai đoạn năm 2021-2023	78
Đầu tư	112
Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn	116
Thuế nhập khẩu	116
Rào cản thương mại	117
Yêu cầu và chứng từ nhập khẩu	117
Tạm nhập	117
Yêu cầu ghi nhãn và ký hiệu	118
Các mặt hàng cấm và hạn chế nhập khẩu	118
Quy định hải quan và các thông tin liên hệ	119
Tiêu chuẩn	119
Đánh giá sự phù hợp	122
Chứng nhận sản phẩm	122
Công nhận sản phẩm	123

Công bố quy chuẩn kỹ thuật	123
Cách ghi nhãn và đánh dấu	124
Các loại nhãn sinh thái	124
Quy định về bao gói và nhãn mác	126
Yêu cầu về nhãn mác đối với thuốc trừ sâu	126
Yêu cầu về nhãn mác đối với hàng hoá là thực phẩm.....	127
Thông tin liên hệ	127
Hiệp định thương mại	127
Chương 6: Môi trường đầu tư.....	128
Mở cửa cho đầu tư nước ngoài	128
Lãnh thổ hải ngoại thuộc Anh.....	131
Chính sách chuyển đổi và chuyển tiền	136
Sung công và bồi thường	136
Giải quyết tranh chấp	137
Những quy định và ưu đãi đầu tư.....	137
Quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp	139
Bảo vệ quyền sở hữu.....	140
Tính minh bạch của hệ thống pháp quy	143

Thị trường vốn hiệu quả và đầu tư tài chính	144
Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước	148
Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	149
Tham nhũng	150
Công ước chống tham nhũng của OECD	151
Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng	151
Nguồn chống tham nhũng	152
Hiệp định đầu tư song phương	154
Lao động	154
Vùng ngoại thương/ cảng tự do	156
Đầu tư trực tiếp nước ngoài	156
Các nguồn hữu ích	157
Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án.....	158
Các phương thức thanh toán	158
Hệ thống ngân hàng	158
Kiểm soát ngoại hối	159
Ngân hàng Quốc tế và những ngân hàng chi nhánh địa phương.....	159



Tài trợ dự án.....	159
--------------------	-----

Các trang web tham khảo.....	160
------------------------------	-----

Chương 8: Đi lại161

Tập quán kinh doanh.....	161
--------------------------	-----

Tư vấn du lịch	171
----------------------	-----

An toàn và an ninh	171
--------------------------	-----

Tội phạm.....	174
---------------	-----

Yêu cầu thị thực	175
------------------------	-----

Bưu chính viễn thông.....	181
---------------------------	-----

Giao thông vận tải.....	182
-------------------------	-----

Ngôn ngữ	186
----------------	-----

Y tế.....	186
-----------	-----

Các vấn đề khác	187
-----------------------	-----

Giờ địa phương, giờ hành chính và các ngày nghỉ lễ.....	188
---	-----

Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân.....	190
--	-----

Hải quan	191
----------------	-----

Các trang web tham khảo.....	192
------------------------------	-----

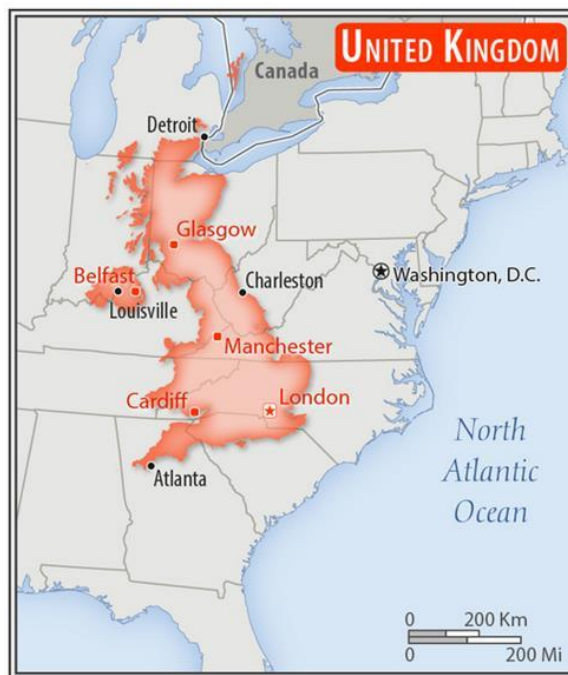
Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại.....194

Các thông tin liên hệ	194
-----------------------------	-----

Chương 1. Giới thiệu về Vương Quốc Anh

Thông tin tổng quan

Vương quốc Anh đóng vai trò hàng đầu trong việc phát triển nền dân chủ nghị viện và thúc đẩy khoa học công nghệ và văn học. Vào thế kỷ thứ XIX, vương quốc Anh thống trị thế giới với lãnh địa kéo dài hơn ¼ diện tích trái đất. Tuy nhiên, đầu thế kỷ thứ XX, Anh bị cạn kiệt sức mạnh một cách nghiêm trọng khi tham gia hai cuộc chiến tranh Thế giới và việc ly khai của nước Cộng Hòa Ireland. Nửa sau thế kỷ XX, thế giới đã chứng kiến sự tan rã của Đế quốc Anh và quá trình xây dựng lại chính quốc gia đó để trở thành một quốc gia thịnh vượng hiện đại bậc nhất châu Âu hiện nay.



Là một trong năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc (UNSC) và là thành viên sáng lập của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) cũng như khối Thịnh vượng chung, Anh theo đuổi chính sách đối ngoại toàn cầu. Anh cũng là một thành viên tích cực của khối Liên minh châu Âu (EU), tuy nhiên Anh không phụ thuộc Liên minh về kinh tế và tiền tệ. Quốc Hội Scotland, Quốc hội xứ Wales, và Quốc hội Bắc Ireland đã được thành lập vào năm 1999, sau đó đã bị đình chỉ đến năm 2007 do vấn đề tranh cãi trong tiến trình hòa bình, nhưng lại được chuyển giao hoàn toàn quyền lực vào tháng 3 năm 2010.

Nước Anh đã chính thức rời khỏi Liên minh châu Âu ngày 31-1, kết thúc hơn 4 thập kỷ hợp nhất về kinh tế, chính trị và pháp luật với những nước láng giềng gần gũi nhất.

Anh đã rời khỏi Liên minh châu Âu sau 43 tháng, kể từ khi quốc gia này tổ chức trưng cầu ý dân về Brexit hồi tháng 6-2016.

Dẫu thế, theo hãng tin AFP, mọi thứ sẽ vẫn còn duy trì như cũ trong nhiều tháng nữa vì còn có một giai đoạn chuyển tiếp để giúp cả hai bên (Anh và EU) có thêm thời gian nhất trí về những điều khoản liên quan tới mối quan hệ trong tương lai.

Sẽ không có gì thay đổi với hầu hết người dân Anh nhờ vào giai đoạn chuyển đổi này. Tình trạng như cũ sẽ được duy trì ít nhất tới ngày 31-12-2020.

Tuy nhiên nước Anh sẽ mất quyền tham dự và bỏ phiếu tại các cơ quan chính quyền EU. Điều này bao gồm việc không có các thành viên của Anh trong Nghị viện châu Âu.

Tên quốc gia: Vương Quốc Anh (bao gồm Anh, Scotland và Wales).

Thủ đô: Luân Đôn

Địa lý: Anh là một hải đảo nằm ở Tây Âu – trong đó miền Bắc là 1/6 của Ireland – nằm giữa Bắc Đại Tây Dương và Biển Bắc; phía Tây Bắc giáp với Pháp.

Diện tích:

- Tổng diện tích: 243.610 km², đứng vị trí 81 thế giới.
- Diện tích mặt đất: 241.930 km².
- Diện tích mặt nước là 1.680 km² (bao gồm cả các đảo Rockall và Shetland).
- Đường biên giới đất liền: 360 km.
- Các nước giáp biên giới: Ireland 360 km.
- Đường bờ biển: 12.429 km.
- Diện tích vùng lãnh hải: 12 nm.
- Diện tích vùng đặc quyền kinh tế: 200 nm.

Khí hậu:

Khí hậu thuộc ôn hoà; vùng lãnh thổ được điều hoà bởi các luồng gió tây nam và luồng gió Bắc Đại Tây Dương; đa số thời tiết trong ngày là thời tiết u ám.

Địa hình:

- Đa số là đồi gò ghe và núi thấp; chỉ có một ít vùng đồng bằng ở phía Đông và Đông Nam.
- Điểm thấp nhất: Quần đảo Fens -4m.
- Điểm cao nhất: Ben Nevis 1.343 m

Tài nguyên thiên nhiên:

Than đá, dầu mỏ, khí tự nhiên, quặng sắt, chì, kẽm, vàng, muối, đá vôi, đất sét, đá phan, thạch cao, kali, đá phiến, đá canh tác, cát si lic,

Đất sử dụng: (ước tính năm 2018)

- Diện tích đất nông nghiệp: 71% (Đất trồng trọt 25,1%, đất trồng cây lâu năm 0,2%, đồng cỏ cố định 45,7%)
- Rừng: 11,9%
- Đất khác: 17,1%

Các nhóm sắc tộc (ước tính năm 2011):

- Người da trắng: 87,2%
- Người da đen/ châu Phi/Caribbean/người da đen gốc Anh: 3%
- Người Anh gốc Á/ gốc Ấn: 2,3%

- Người Anh gốc Á/ gốc Pakistan: 1,9%
- Người lao: 2%
- Nhóm khác: 3,7%

Ngôn ngữ: Anh

Tôn giáo: (ước tính năm 2011)

- Cơ đốc giáo (includes Anglican, Roman Catholic, Presbyterian, Methodist): 59.5%
- Hồi giáo: 4.4%
- Hindu: 1.3%
- Tôn giáo khác: 2%
- Tôn giáo không xác định: 7.2%
- Không tôn giáo: 25.7%

Đô thị hóa

- Dân số thành thị: 84,6% tổng dân số (2023)
- Tỷ lệ đô thị hóa: 0,8% tỷ lệ thay đổi hàng năm (ước tính 2020-25)

Dân số

- Tổng dân số: 68.459.055
- Nam: 34.005.445
- Nữ: 34.453.610 (Ước 2024)

Đô thị hoá:

- Dân số thành thị: chiếm 84,6% tổng dân số (năm 2023)
- Tỷ lệ đô thị hoá: 0,8%/ năm (ước 2020 – 2025)

Dân số - các đô thị lớn

9,648 triệu LONDON (thủ đô), 2,791 triệu Manchester, 2,665 triệu Birmingham, 1,929 triệu West Yorkshire, 1,698 triệu Glasgow, 952.000 Southampton/Portsmouth (năm 2023)

Tỉ lệ giới tính

- Sơ sinh: 1,05 nam/nữ
- 0-14 tuổi: 1,05 nam/nữ
- 15 – 64 tuổi: 0,85 nam/nữ
- Tổng dân số: 0,99 nam/ nữ (ước 2024, factbook CIA)

Cấu trúc tuổi: (ước tính năm 2024)

- 0-14 tuổi: 17,53% (5.819.363 nam/ 5.532.123 nữ).
- 15-24 tuổi: 11,9% (3.938.643 nam/ 3.770.511 nữ).
- 25-54 tuổi: 40,55% (13.387.903 nam/ 12.873.090 nữ).
- 55-64 tuổi: 11,98% (3.843.268 nam/ 3.918.244 nữ).
- Từ 65 trở lên: 18,04% (5.246.475 nam/ 6.439.832 nữ)

Tỷ lệ phụ thuộc: (ước tính năm 2021)

- Tổng tỷ lệ phụ thuộc: 57,7%
- Tỷ lệ Thanh thiếu niên phụ thuộc: 27,8%
- Tỷ lệ người già phụ thuộc: 29,8%
- Tỷ lệ hỗ trợ tiềm năng: 3,4%

Độ tuổi trung bình: 40,5 tuổi (ước tính năm 2024)

- Nam: 40,8 tuổi.
- Nữ: 40,1 tuổi

Tỷ lệ tăng trưởng dân số: 0,45% (ước tính năm 2024)

Tỷ lệ di cư ròng

2,9 người di cư/1.000 dân (ước tính năm 2024)

Kinh doanh tại Vương Quốc Anh

➤ Tổng quan thị trường

Vương quốc Anh hiện là nền kinh tế lớn thứ 6 trên thế giới. Tuy nhiên, vị trí trong EU đã thay đổi sau khi Brexit, và hiện tại, Vương quốc Anh không còn là một phần của EU.

GDP: GDP của Vương quốc Anh vào năm 2023 ước tính đạt khoảng 3,1 nghìn tỉ USD, với GDP đầu người vào khoảng 46.000 USD, xếp hạng khoảng 22 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Tỷ lệ nghèo: Tỷ lệ dân số sống dưới mức nghèo khổ ước tính khoảng 17,5% vào năm 2023, một con số cho thấy sự gia tăng nhẹ so với trước đó.

Thương mại: Vương quốc Anh vẫn là một cường quốc thương mại quan trọng, và là thị trường lớn thứ 2 tại châu Âu cho hàng xuất khẩu của Việt Nam, chỉ sau Đức.

Vương quốc Anh là nền kinh tế châu Âu ngoài EU có thu nhập cao, đa dạng; trung tâm tài chính toàn cầu và khu vực dịch vụ thống trị; tăng trưởng chậm chạp do chính sách tiền tệ thắt chặt, đầu tư kinh doanh giảm, năng suất và tỷ lệ tham gia thấp cũng như

xung đột thương mại thời hậu Brexit; thất lưng buộc bụng tài chính khi đối mặt với nợ công cao

Mặc dù phải đối mặt với một số rào cản, Vương quốc Anh vẫn là thị trường tiềm năng đối với các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất nhập khẩu 5 tháng đầu năm 2024 của Việt Nam và Vương quốc Anh tăng trưởng khởi sắc cùng đà tăng chung của thị trường. Tổng kim ngạch 5 tháng đạt gần 3,3 tỷ USD, tăng 23,2%. Trong đó xuất khẩu của Việt Nam đạt gần 3 tỷ USD, tăng 26,6%. Nhập khẩu đạt 301,2 triệu USD, giảm nhẹ 2,2%. Thặng dư thương mại đạt 2,7 tỷ USD. Xuất khẩu sang Anh chậm lại trong những tháng gần đây (tháng 4, tháng 5) so với các tháng đầu năm (tháng 3, tháng 4).

Với kim ngạch xuất khẩu như trên, Vương quốc Anh hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam tại châu Âu, sau Hà Lan (xuất khẩu 5 tháng đạt gần 5 tỷ USD) và Đức (xuất khẩu 5 tháng đạt 3,2 tỷ USD).

Trong năm 2023, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt hơn 7,1 tỷ USD, tăng 4,5%. Trong đó xuất khẩu của Việt Nam đạt hơn 6,3 tỷ USD, tăng 4,6%, nhập khẩu đạt 795,5 triệu USD, tăng 3,2%.

Số liệu thống kê của Bộ kế hoạch và Đầu tư cho thấy, tính đến 20 tháng 5 năm 2024, Vương quốc Anh có tổng cộng 567 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng vốn đạt 4,36 tỷ USD, chiếm khoảng 1% tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Trong 5 tháng đầu năm 2024, Vương quốc Anh có 17 dự án đầu tư cấp mới với tổng vốn đăng ký đạt 126,5 triệu USD vào thị trường Việt Nam. Trong năm 2023, Vương quốc Anh có 50 dự án đầu tư FDI cấp mới, với tổng vốn đăng ký đạt 72 triệu USD. Vương quốc Anh hiện đứng thứ 15 trên tổng số 145 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

Những công ty Anh có tiếng tăm trên thế giới như Saigon Bund Capital, Prudential, HSBS, BP, Shell, BAT, GlaxoSmithKline, Tate & Lyle, Prudential, Ngân Hàng Hồng Kông & Thượng Hải, Ngân Hàng Standard Chartered Bank, Coats, Unilever, ICI, Castrol, Công ty dầu khí Premier Oil, đã có những khoản đầu tư quan trọng và còn rất nhiều các công ty Anh khác đang mở rộng hoạt động tại Việt Nam.

Luân Đôn là một trung tâm tài chính và giao thông quốc tế chủ chốt. Anh là trung tâm tài chính, truyền thông và là trung tâm vận chuyển quốc tế lớn. Luân Đôn cũng là trụ sở Ngân hàng Tái thiết và Phát triển châu Âu (EBRD).

➤ Những thách thức của thị trường

Nền kinh tế Anh tăng trưởng lần đầu tiên sau một năm trong quý đầu tiên năm nay, thoát khỏi cuộc suy thoái nhẹ vào nửa cuối năm 2023.

Tổng sản phẩm quốc nội đã tăng 0,6% trong ba tháng tính đến tháng 3/2024 và tăng 0,2% so với một năm trước đó, Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh cho biết hôm 10/5/2024.

Con số này cao hơn mức 0,4% mà các nhà phân tích dự báo trước đó, một phần do lĩnh vực sản xuất hoạt động tốt hơn dự kiến trong tháng 3. Sản lượng sản xuất tăng 0,3%, thay vì giảm 0,5% như dự kiến.

Các số liệu này được đưa ra một ngày sau khi Ngân hàng Trung ương Anh báo hiệu rằng họ đang tiến gần hơn đến việc cắt giảm lãi suất lần đầu tiên kể từ khi lạm phát gia tăng sau đại dịch COVID-19.

Những con số tốt hơn mong đợi, kết hợp với triển vọng cắt giảm lãi suất trong những tháng tới, đã đẩy chỉ số chứng khoán FTSE 100 chuẩn lên mức cao kỷ lục mới khi mở cửa, trong khi đồng bảng Anh nhích cao hơn so với đồng đô la Mỹ khi giao dịch ở mức hơn 1,25 USD.

“Nền kinh tế đã rẽ sang một hướng khác. Báo cáo hôm nay chứng minh điều đó. Chúng ta biết mọi thứ vẫn còn khó khăn với nhiều người, nhưng kế hoạch đang hiệu quả và chúng ta phải bám sát kế hoạch”, Thủ tướng Anh Rishi Sunak viết trên trang xã hội X.

Giám đốc nghiên cứu của Quỹ "Resolution" James Smith cho biết đây là quý có mức tăng trưởng mạnh nhất kể từ cuối năm 2021, nhưng nói thêm rằng “bối cảnh rộng hơn vẫn đáng lo ngại”.

Chi tiêu của hộ gia đình và chính phủ đều hỗ trợ tăng trưởng, nhưng đầu tư kinh doanh chậm lại, đặc biệt là ngành xây dựng đã trải qua hai tháng yếu kém trong tháng 2 và tháng 3.

Nền kinh tế Anh đã phát đi những tín hiệu khởi sắc hơn vào đầu năm 2024 với GDP trong tháng 1 tăng 0,2% so với tháng trước đó và các cuộc khảo sát không chính thức cho thấy đà tăng trưởng tiếp tục trong tháng 2 và tháng 3. Tuy nhiên, đà phục hồi còn chậm sau những tác động của đại dịch COVID-19 và nền kinh tế của nước này chỉ mở rộng quy mô hơn 1% so với mức cuối năm 2019, xếp sau Đức trong số Nhóm các nước phát triển (G7) có tốc độ tăng trưởng chậm.

Tổng thể nền kinh tế của Anh năm 2023 chỉ tăng trưởng 0,1% - mức tăng trưởng yếu nhất kể từ năm 2009, thời điểm cuối của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Ngân hàng Anh (BoE - Ngân hàng trung ương) dự báo kinh tế nước này sẽ chỉ tăng trưởng 0,25% trong năm nay, mặc dù các nhà dự báo ngân sách cho rằng nền kinh tế quốc gia châu Âu này sẽ tăng trưởng 0,8%. BoE trước đó đánh giá lạm phát của Anh đang tiến tới mức có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất.

➤ Cơ hội thị trường

Anh là thị trường khá phức tạp với nhu cầu mạnh mẽ đối với hàng hóa và dịch vụ giúp nâng cao năng suất, bao gồm cả phần mềm công nghệ thông tin và dịch vụ tạo ra chi phí thấp hơn và cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Hiện đang có nhu cầu mạnh và liên tục về các dụng cụ và dịch vụ liên quan đến an ninh/an toàn, đặc biệt đối với ngành công nghệ thông tin và an ninh mạng.

Các cam kết của Anh đối với các mục tiêu làm giảm khí thải carbon, điều tiết nhu cầu thị trường đối với các hàng hóa và dịch vụ về năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, công nghệ xanh/carbon thấp, công nghệ lưới thông minh, xe điện.

➤ Chiến lược xâm nhập thị trường

Các doanh nghiệp muốn xâm nhập vào thị trường Anh cần xác định rõ lợi thế cạnh tranh (ví dụ, giá cả, chất lượng, xây dựng thương hiệu).

Cần tìm hiểu sự khác biệt về văn hóa giữa Anh và Việt Nam để điều chỉnh chiến lược tiếp thị cho phù hợp.

Đánh giá cẩn thận các đối tác tiềm năng và chọn nhà phân phối địa phương có năng lực và kinh nghiệm là yếu tố tiên quyết đưa đến thành công.

Hãy làm việc linh hoạt với đối tác Anh trong giai đoạn đầy thách thức này và sự kéo dài của quá trình phục hồi kinh tế.

Cam kết rõ ràng với thị trường vì đây là thị trường có khả năng phát triển về dài hạn cho các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam.

Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế

Môi trường chính trị

➤ Chính phủ

Vương quốc Anh không có hiến pháp bằng văn bản. Các cơ quan pháp luật tương đương dựa trên các quy chế, luật chung, và "các quyền truyền thống." Những thay đổi có thể trở thành chính thức thông qua các Đạo luật mới của Nghị viện, không chính thức thông qua việc chấp nhận những thực hành và cách sử dụng mới, hoặc bằng tiền lệ tư pháp. Mặc dù theo lý thuyết, Quốc hội có quyền ban hành hoặc huỷ bỏ bất kỳ luật nào, nhưng trong thực tế, nhờ bề dày lịch sử 700 năm truyền thống, các hành động tùy tiện luôn được hạn chế.

Quốc hội lưỡng viện gồm Thượng viện; thành viên không cố định (780 ghế, bao gồm khoảng 667 thượng nghị sỹ, 88 nghị sỹ thừa kế, và 25 tăng lữ - thay vì 13 tăng lữ trong tháng 1 năm 2014) và Hạ viện (650 ghế từ cuộc bầu cử năm 2010, nghị sỹ hạ viện được bầu bởi đa số phiếu bầu, phục vụ trong 5 năm, nếu số phiếu bầu không đủ thì Hạ viện sẽ giải thể).

Bầu cử: không bầu cử (vào năm 1999, theo quy định của Thượng viện, cuộc bầu cử được tổ chức tại Thượng viện để xác định 92 chiếc ghế thừa kế - không thay đổi - cuộc bầu cử được tổ chức chỉ khi phát sinh chiếc ghế thừa kế trống); Còn theo Hạ viện – bầu cử được tổ chức gần nhất là vào ngày 6 tháng năm 2010 (tiếp theo sẽ được tổ chức vào tháng 6 năm 2015).

Quyền hành pháp trên danh nghĩa thuộc về nhà vua, nhưng thực tế được thực hiện bởi Ủy ban Các bộ trưởng (Nội các) mà theo truyền thống được lựa chọn đa số từ Hạ viện (Viện Thứ dân) và một số từ Thượng viện (Viện Quý tộc).

Thủ tướng thường là lãnh đạo của đảng lớn nhất trong Hạ viện, và Nghị viện chịu sự lãnh đạo của thủ tướng.

Nghị viện là cơ quan lập pháp cho toàn bộ đất nước. Nó là cơ quan lập pháp duy nhất của Vương quốc trong mọi vấn đề mà không bị phân cấp cho các cơ quan lập pháp tại Scotland, Wales, và Bắc Ireland, chẳng hạn như chính sách đối ngoại, chính sách năng lượng, nhập cảnh và kiểm soát biên giới, và chính sách tiền tệ.

Các cơ quan lập pháp phân cấp ở Scotland, Bắc Ireland và xứ Wales có cơ quan lập pháp ở nhiều cấp độ khác nhau đối với các vấn đề khác.

Vương Quốc Anh không có cơ quan lập pháp riêng và do đó, Nghị viện có thể lập pháp ở tất cả các lĩnh vực cho đất nước. Kể từ tháng 5 năm 2010, nhiệm kỳ quốc hội tối đa là 5 năm, và thủ tướng có thể yêu cầu quốc vương giải tán Nghị viện và kêu gọi một cuộc tổng tuyển cử bất cứ lúc nào.

Tuy nhiên, sau đợt tổng tuyển cử ngày 06 tháng 5 năm 2010, Chính phủ Liên hiệp Bảo Thủ - Dân chủ Cấp Tiến mới được thành lập đã công bố kế hoạch cố định nhiệm kỳ Nghị viện 5 năm, trong đó cách duy nhất để loại bỏ một chính phủ giữa nhiệm kỳ là bỏ phiếu bất tín nhiệm với 55% tổng số thành viên Nghị viện (MPs) ủng hộ. Tuy nhiên, luật này vẫn chưa được thực thi.

Trọng tâm của quyền lập pháp là Hạ viện 650 thành viên, cơ quan duy nhất có thẩm quyền về tài chính. Thượng viện, mặc dù nắm hầu hết các quyền lực, có thể xem xét, sửa đổi, hoặc trì hoãn tạm thời bất kỳ dự luật nào trừ những vấn đề liên quan đến ngân sách. Thượng viện có nhiều thời gian hơn Hạ viện để theo đuổi một trong những chức năng quan trọng của mình- thảo luận các vấn đề công cộng. Năm 1999, chính phủ đã bãi bỏ quyền thừa kế quý tộc trong Thượng viện.

Thượng viện hiện nay bao gồm những người được thừa kế đã được bổ nhiệm, những người sẽ “giữ ghế suốt đời” và 92 ghế cho quý tộc trọn đời sẽ được giữ cho đến khi

những cuộc cải cách cuối cùng đạt được và được thực hiện. Bộ máy tư pháp hoạt động độc lập với các ngành lập pháp và hành pháp, nhưng không thể xem xét tính hợp hiến của luật.

Sau cuộc trưng cầu dân ý của người Scotland và người xứ Wales vào năm 1997, Chính phủ Vương Quốc Anh đã thành lập Quốc hội Scotland và Quốc hội xứ Wales và cả hai quốc hội này đã bắt đầu đi vào hoạt động kể từ năm 1999. Scotland, xứ Wales và Bắc Ai-len bây giờ đã có cơ quan lập pháp và hành pháp riêng để thực thi pháp luật, mặc dù mỗi nước có một mức độ tự quyết khác nhau. Các chính phủ tự trị này đã đảm trách rất nhiều chức năng mà trước đây do các văn phòng Scotland, xứ Wales và Bắc Ai-len đảm nhiệm với mục đích là cầu nối giữa các chính quyền sở tại với chính quyền Westminster trung ương và đại diện cho những lợi ích không được giao cho các chính quyền này.

Scotland luôn luôn duy trì một hệ thống luật riêng biệt (gọi là Luật Scots), hệ thống giáo dục, chính phủ địa phương, tòa án và hệ thống nhà thờ quốc gia (hệ thống Nhà thờ của Scotland thay cho hệ thống Nhà thờ của Anh).

Bắc Ai-len có Quốc hội và Thủ tướng của họ từ năm 1921 cho đến năm 1973, khi Chính phủ Anh áp đặt luật trực tiếp để giải quyết các vấn đề xung đột chính trị và tình hình an ninh này càng xấu. Từ năm 1973, Ngoại trưởng Bắc Ai-len, có trụ sở tại Luân Đôn đã chịu trách nhiệm về các vấn đề về vùng, bao gồm cả những nỗ lực giải quyết các vấn đề đang sau cái gọi là “những rắc rối”.

Vào giữa những năm 1990, những động thái tiến tới hòa bình đã được người kế nhiệm của Chính phủ Anh và Bắc Ai-len và Tổng thống Bill Clinton khuyến khích từ đó đã mở ra cánh cửa tái lập lại chính phủ địa phương tại Bắc Ai-len.

Các cuộc đàm phán đa phương trong gần hai năm do cựu Thượng Nghị sỹ George Mitchell dẫn dắt và việc ngừng bắn của Quân đội Cộng Hòa Ai-len đã dẫn đến kết quả là Thỏa thuận Belfast đã được ban hành (còn được gọi là Thỏa ước Ngày thứ Sáu tốt lành)

vào tháng 10/4/1998. Sau đó thỏa thuận này đã được sự ủng hộ của phân đông dân chúng Bắc Ai-len và Cộng hòa Ai-len.

Những yếu tố quan trọng của Thỏa thuận bao gồm việc chuyển giao chính phủ, một thỏa thuận của các đảng phái để tiến tới “giải trừ quân bị của tất cả các tổ chức bán quân sự”, cải tổ cảnh sát, và cải tổ cơ chế để đảm bảo quyền con người và cơ hội.

Thỏa thuận ngày Thứ Sáu tốt lành cũng được coi là mối quan hệ hợp tác chính thức giữa các thể chế của Bắc Ai-len và Chính phủ của Cộng hòa Ai-len và nó được gọi là Hội đồng Anh-Ai-len, nơi bao gồm cả đại diện của cả Chính phủ Anh và Ai-len, cũng như bao gồm cả chính phủ chuyển nhượng Bắc Ai-len, Scotland và xứ Wales. Chính phủ chuyển nhượng đã được thành lập lại tại Bắc Ai-len vào tháng 12/1999 cho dù nhiều chức năng chính như cảnh sát và quyền lực tòa án vẫn còn dưới sự giám sát của Westminster.

Thỏa thuận ngày Thứ Sáu Tốt Lành đã chọn ra 108 thành viên Quốc hội, được giám sát bởi 12 Bộ trưởng trong Ủy ban Chấp hành (nội các) bao gồm cả đại diện phe liên hiệp và của chủ nghĩa dân tộc cùng có trách nhiệm lãnh đạo. 18 đại diện đặc cử cho Bắc Ai len tham dự vào Nghị viện Westminster tại Luân Đôn.

Tuy nhiên, 5 thành viên của phe Sinn Fein tại Nghị viện, những người đã đặc cử ở cuộc bầu lần trước, áp dụng chính sách vắng mặt theo đó họ từ chối ghế của họ, cho dù vẫn duy trì văn phòng và thực hiện nghĩa vụ theo hiến pháp. Tiến trình của Thỏa thuận ngày Thứ Sáu tốt lành đã đạt được những bước tiến vô cùng quan trọng. Điều đáng kể nhất là sự hiện diện đáng kể của một lực lượng cảnh sát mới, và Quân đội Cộng Hòa Ai-len cùng với những người ủng hộ chế độ cộng hòa và các nhóm bán quân sự đã từ bỏ vũ khí.

Tuy nhiên, một số các nhóm nhỏ những người theo chủ nghĩa cộng hòa vẫn tiếp tục chống đối lại tiến trình hòa bình và gia tăng bạo lực, đặc biệt là việc chống lại cảnh sát, quân đội Anh, và các cơ quan thi hành luật pháp. Việc không đồng tình với việc thực thi

các mục tiêu của bản thỏa thuận và các cáo buộc quân đội Cộng Hòa Ai-len PIRA vẫn tiếp tục ủng hộ các hoạt động bán quân sự làm cản trở tiến trình hòa bình trong nhiều năm.

Trách nhiệm của cảnh sát và tòa án tại Bắc Ai-len là phần cuối cùng của việc chuyển giao quyền lực đã được thực hiện; thỏa thuận Hillsborough ký ngày 4 tháng 2 năm 2010 đã bắt đầu việc chuyển giao quyền lực từ chính quyền Luân Đôn đến chính quyền Ai-len từ ngày 12 tháng 4 năm 2010.

Chính phủ Hoa Kỳ ủng hộ mạnh mẽ các tiến trình hòa bình tại Bắc Ai-len và việc thực thi đầy đủ Thỏa Thuận Ngày Thứ Sáu Tốt Lành cùng với các thỏa thuận sau đó là phương pháp tốt nhất đảm bảo hòa bình. Chính phủ Hoa Kỳ không chấp nhận bất kỳ hành động khủng bố, bạo lực nào của bất kỳ tổ chức nào.

Ngày 5/7/2024, với chiến thắng áp đảo trong cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội Anh, Công đảng đã trở lại nắm quyền tại nước Anh. Kết quả cuộc tổng tuyển cử phản ánh mong muốn thay đổi của cử tri Anh sau 14 năm cầm quyền của đảng Bảo thủ với 5 đời thủ tướng khi đất nước trải qua thời kỳ "thắt lưng buộc bụng," tác động tiêu cực của Brexit, dịch COVID-19, cú sốc giá năng lượng và cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt.

Cuộc bầu cử có tỷ lệ cử tri đi bầu thấp nhất kể từ năm 1923, với gần 60%.

Theo đó, tính đến thời điểm hiện tại, Công đảng đã giành được 410 ghế trong tổng số 650 ghế tại Hạ viện. Trong khi đó, đảng Bảo thủ chỉ giành được 117 ghế - thất bại lớn nhất trong lịch sử của đảng này.

Như vậy, Công đảng đã giành được nhiều hơn số ghế tối thiểu (326 ghế) để chiếm đa số tại Hạ viện. Kết quả này đồng nghĩa với việc lãnh đạo Công đảng, ông Keir Starmer sẽ trở thành Thủ tướng mới của Anh. Ông Starmer đã tuyên bố sẽ mang lại sự thay đổi cho nước Anh với tư cách là thủ tướng tiếp theo.

Trong bài phát biểu của mình, ông Starmer nói: “Sự thay đổi bắt đầu từ bây giờ... Chúng tôi đã làm được. Hôm nay, chúng tôi sẽ bắt đầu trang tiếp theo trong công cuộc đổi mới đất nước”.

➤ Các cơ quan chính phủ

Nội các: Hội đồng bộ trưởng do các Thủ tướng chỉ định

Bầu cử: Không bầu cử, hoàng gia do thừa kế, cha truyền con nối; sau các cuộc bầu cử lập pháp, người đứng đầu đảng đa số hoặc lãnh đạo liên minh đa số thường là thủ tướng.

- Người đứng đầu nhà nước – Vua Charles III (kể từ tháng 9/2022);
- Thủ Tướng: Ông Keir Starmer. (từ 7/2024)
- Phó Thủ tướng: bà Angela Rayner
- Ngoại trưởng: Ông David Lammy
- Đại sứ Anh tại Việt Nam: ông Iain Frew
- Tổng trưởng lý: ông Richard Hermer
- Bộ trưởng Bộ Tài chính: bà Rachel Reeves
- Bộ trưởng Nội vụ: bà Yvette Cooper
- Bộ trưởng Tư pháp: Ông Dominic Raab
- Bộ trưởng Quốc phòng: ông John Healey
- Bộ trưởng Tư pháp: bà Shabana Mahmood
- Bộ trưởng Y tế: ông Wes Streeting
- Bộ trưởng Kinh tế, Năng lượng và Chiến lược công nghiệp: ông Ed Miliband
- Bộ trưởng Kinh doanh và Thương mại: ông Jonathan Reynolds.
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục: bà Bridget Phillipson

- Bộ trưởng Giao thông vận tải: bà Louise Haigh
- Bộ trưởng phụ trách xứ Wales: bà Jo Stevens
- Bộ trưởng Văn hóa: bà Liz Kendall

➤ **Điều kiện chính trị**

Chính phủ thuộc Đảng Lao động đã giành được quyền lực từ năm 1997, Thủ tướng đầu tiên là Tony Blair và người kế nhiệm sau đó là Gordon Brown, vào kỳ bầu cử tháng 6/2010 đảng đã mất quyền đa số tại Hạ viện. Kể từ năm 1974, đây là lần đầu tiên không có một đảng phái nào giành được đa số phiếu bầu tại Hạ Nghị viện, điều này đã dẫn đến việc đàm phán gay gắt trong nhiều ngày giữa Đảng Bảo thủ (Tories), chiếm hầu hết ghế trong Hạ viện và Đảng Dân chủ Tự do (Lib Dems) có số ghế đứng hàng thứ ba.

Vào ngày 11/05 khi đã rõ rằng Đảng Lao động không thể thành lập chính phủ, thủ tướng Gordon Brown đã từ chức và ông David Cameron đã trở thành Thủ tướng mới. Ông Cameron sau đó công bố một liên minh chính thức với Đảng Dân chủ Tự do nhằm giành được sự ủng hộ của Đảng này cho một chính phủ đứng đầu là Đảng Bảo thủ và đổi lại Đảng Dân chủ Tự do sẽ có 5 ghế trong nội các và một số thỏa hiệp chính sách.

Như một phần của thỏa thuận liên minh, lãnh đạo đảng Dân chủ Tự do Nick Clegg đã trở thành Phó Thủ tướng. Liên minh Dân chủ Tự do - Bảo thủ, có 78 ghế, chiếm đa số trong Hạ viện, còn Đảng Lao động là phe đối lập.

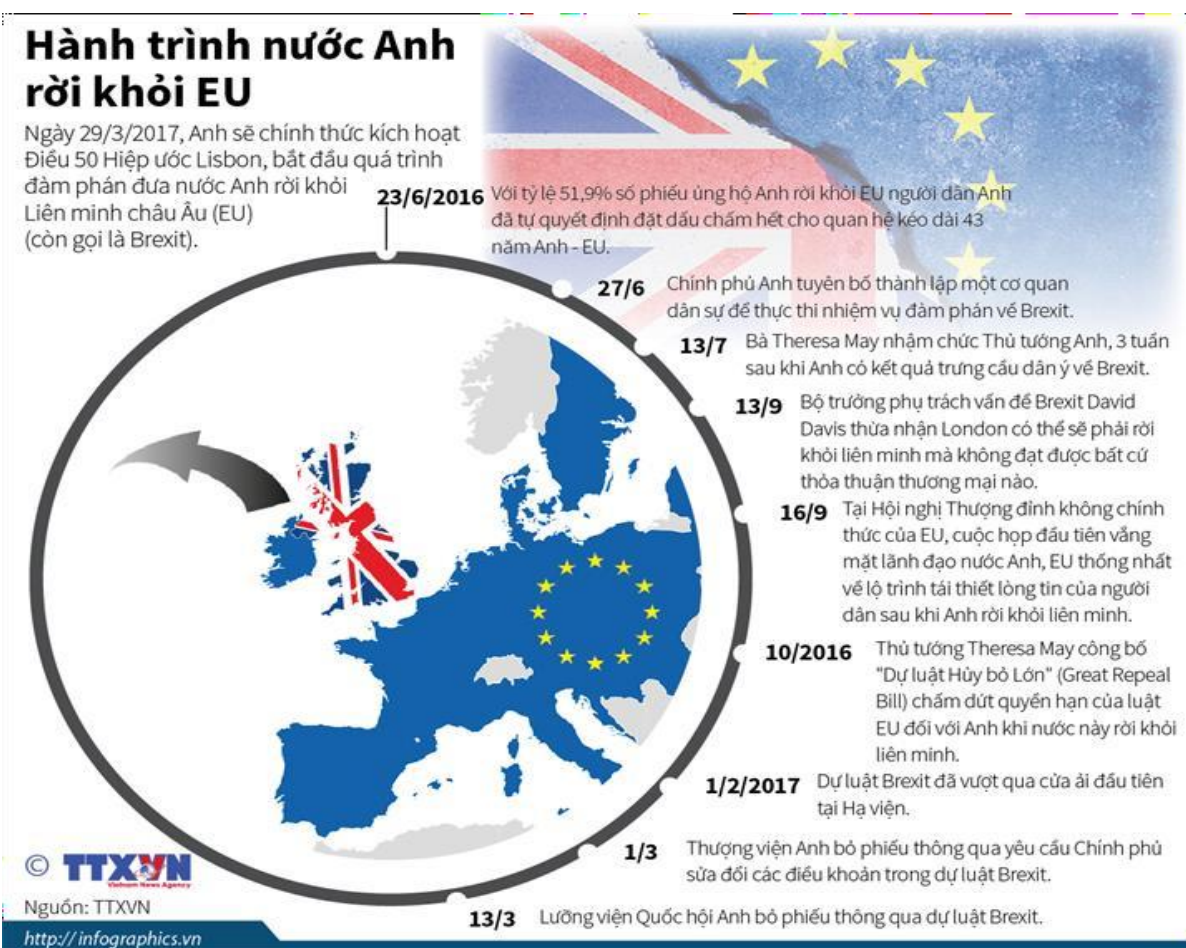
Ngày 5/7/2024, với chiến thắng áp đảo trong cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội Anh, Công đảng đã trở lại nắm quyền tại nước Anh. Kết quả cuộc tổng tuyển cử phản ánh mong muốn thay đổi của cử tri Anh sau 14 năm cầm quyền của đảng Bảo thủ với 5 đời thủ tướng khi đất nước trải qua thời kỳ "thất lung buộc bụng," tác động tiêu cực của Brexit, dịch COVID-19, cú sốc giá năng lượng và cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt.

Cuộc bầu cử có tỷ lệ cử tri đi bầu thấp nhất kể từ năm 1923, với gần 60%.

Theo đó, tính đến thời điểm hiện tại, Công đảng đã giành được 410 ghế trong tổng số 650 ghế tại Hạ viện. Trong khi đó, đảng Bảo thủ chỉ giành được 117 ghế - thất bại lớn nhất trong lịch sử của đảng này.

Như vậy, Công đảng đã giành được nhiều hơn số ghế tối thiểu (326 ghế) để chiếm đa số tại Hạ viện. Kết quả này đồng nghĩa với việc lãnh đạo Công đảng, ông Keir Starmer sẽ trở thành Thủ tướng mới của Anh. Ông Starmer đã tuyên bố sẽ mang lại sự thay đổi cho nước Anh với tư cách là thủ tướng tiếp theo.

➤ Hành trình nước Anh rời khỏi EU (Brexit)



➤ Thông qua dự luật Brexit

Ngày 26/6/2018, dự luật Anh rút khỏi Liên minh châu Âu (EU) của Chính phủ Anh, hay còn gọi là dự luật Brexit, đã được Nữ hoàng Anh Elizabeth II phê chuẩn. Như vậy, dự luật Brexit đã chính thức trở thành luật, mở đường cho nước Anh rời khỏi EU. Tuy nhiên, tiến trình đàm phán giữa Anh và EU thì vẫn còn nhiều chông gai phía trước.

Chủ tịch Hạ viện Anh John Bercow cho biết, Đạo luật Brexit vừa được phê chuẩn đã bãi bỏ Đạo luật Cộng đồng châu Âu năm 1972 đưa Anh trở thành một thành viên của EU. Theo đó, Đạo luật Brexit sẽ chuyển bộ luật của châu Âu vào bộ luật của Anh nhằm tránh xảy ra bất kỳ sự gián đoạn nào về luật pháp. Đạo luật Brexit cũng nêu rõ Anh sẽ chính thức rời khỏi EU vào lúc 23h ngày 29/3/2019 (tức 6h ngày 30/3/2019 theo giờ Việt Nam).

Quyết định rời khỏi EU của 51,9% người dân Anh được cho là có ảnh hưởng sâu xa tới chính trị, kinh tế, thương mại tại Anh và nhiều tác động hơn thế. Rời khỏi EU, nước Anh đã tự đẩy mình vào một vị thế kinh tế ít thuận lợi hơn trong thị trường chủ chốt.

Không chỉ làm suy yếu nền kinh tế, Brexit còn kéo theo nguy cơ khiến xã hội Anh trở nên bất ổn. Hơn 2,2 triệu người Anh đang sinh sống và làm việc tại các nước khác trong EU, có thể lâm vào cảnh thất nghiệp, đồng thời bị cắt đứt mọi quyền lợi tiếp cận ưu đãi trong xã hội.

Brexit cũng đẩy chính trường Anh vào giai đoạn “bất ổn” giữa những tranh cãi giữa Quốc hội và Chính phủ Anh.

Không chỉ tác động tiêu cực đến nền kinh tế và chính trị Anh, việc người dân Anh quyết định rời khỏi EU còn ảnh hưởng không nhỏ đến sự ổn định chính trị của Liên minh châu Âu, thậm chí trên toàn cầu.

Về quân sự, EU sẽ phải gánh chịu nhiều tổn thất khi thiếu vắng cường quốc quân sự này. Đặc biệt trong bối cảnh thế giới chưa hết các cuộc xung đột vũ trang và còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn, việc mất đi một cường quốc quân sự với thế mạnh về hải quân như Anh sẽ khiến sức mạnh quân sự của EU bị suy giảm.

Về kinh tế, Anh cũng là nước đóng góp lớn thứ hai cho ngân sách của EU. Khi Anh rời EU, khối này có nguy cơ bị mất khoảng 12 tỷ euro (tương đương 13 tỷ USD). Các nghiên cứu còn cho thấy, nếu tiến trình đàm phán Brexit không đạt được thỏa thuận nào (còn gọi là Brexit “cứng”), EU có thể bị mất 1,2 triệu việc làm. Còn trong trường hợp nếu Anh và EU đạt được thỏa thuận (Brexit “mềm”), EU cũng sẽ mất khoảng gần 300.000 việc làm.

Sau cú sốc ngày 23/6/2016 về việc Anh sẽ rời khỏi EU, bắt đầu từ cuối tháng 3/2017, nước này đã chính thức khởi động tiến trình đàm phán với các nước thành viên EU để rời khỏi liên minh này. Sau đó, các cuộc đàm phán Brexit đã chính thức được bắt đầu vào tháng 6/2017.

Tuy nhiên, quá trình đàm phán đã liên tục lâm vào bế tắc khi cả hai bên vẫn không thể đi đến một quyết định quan trọng nào. Giữa Anh và EU tồn tại 3 vấn đề gai góc chủ chốt là: quyền công dân, nghĩa vụ tài chính và biên giới Ireland.

Hồi tháng 12/2017, hai bên đã đạt được nhất trí về nội dung các văn bản pháp lý liên quan đến hai vấn đề là quyền của các kiều dân và thanh toán tài chính. Các công dân của Anh sang EU và công dân 27 nước EU sang Anh trong giai đoạn chuyển tiếp cũng được hưởng các quyền lợi và nhận được sự đảm bảo giống với những người đã tới trước Brexit.

Ngày 19/3/2018, sau một loạt những thương lượng căng thẳng, cuối cùng EU và Anh đã đạt được thỏa thuận bước ngoặt về việc Anh rời khỏi EU, còn gọi là Brexit, với giai đoạn chuyển giao kéo dài tới gần 2 năm. Đây được coi là bước tiến mới trong đàm phán Brexit.

Theo đó, giai đoạn chuyển tiếp sẽ tính từ ngày Anh rời EU vào 29/3/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2020. Trong khoảng thời gian này, Anh sẽ không tham gia vào các tiến trình hoạch định chính sách của EU tuy nhiên vẫn sẽ được hưởng đầy đủ các quyền lợi của nước thành viên và được tiếp cận thị trường chung châu Âu cũng như liên minh hải quan.

Ngày 21/6/2018, EU và Anh còn ra tuyên bố chung về những tiến bộ đạt được trong tiến trình đàm phán về Brexit trong các lĩnh vực như hải quan, Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu (Euratom), chứng nhận hàng hóa, thuế giá trị gia tăng...

Tuy nhiên, sau những bước tiến nêu trên, tiến trình đàm phán Brexit lại hầu như vẫn “dậm chân tại chỗ”. Tiến trình “ly hôn” giữa Anh và EU đang được dự báo còn nhiều gian truân trong thời gian tới và khó có thể kết thúc đúng hạn (vào trước cuối năm 2018). Những bế tắc mới nhất giữa hai bên hiện nằm ở vấn đề đường biên giới Ireland.

Kể từ sau Hội nghị cấp cao EU hồi cuối tháng 3/2018, đối thoại Anh và EU về vấn đề biên giới Ireland vẫn không có tiến triển nào mới. Đây cũng sẽ là một trong những nội dung chính trong chương trình nghị sự của Hội nghị cấp cao EU sắp diễn ra vào tháng 10/2018.

Hiện Anh muốn xây dựng một thỏa thuận thuế quan tạm thời với EU, theo đó Anh có thể tiếp tục ở lại liên minh thuế quan của châu Âu thêm 1 năm kể từ sau khi giai đoạn chuyển tiếp 2 năm hậu Brexit kết thúc.

Tuy nhiên, Trưởng đoàn đàm phán Brexit của EU M.Barnier lại cho rằng, phương án liên minh thuế quan có thể không được áp dụng đối với toàn nước Anh. EU đã đề xuất giải pháp trong đó chỉ có Bắc Ireland ở lại trong liên minh thuế quan hậu Brexit.

Phản ứng lại, Anh cho rằng việc này sẽ khiến Bắc Ireland tách biệt khỏi Vương quốc Liên hiệp Anh. Chính phủ Anh khẳng định, Anh sẽ không bao giờ chấp nhận đường biên giới hải quan giữa Bắc Ireland và phần còn lại của Vương quốc Liên hiệp Anh, đồng thời cho biết lập trường này sẽ không thay đổi. Quan điểm thống nhất của Anh là không tạo ra một "đường biên giới cứng" giữa khu vực Bắc Ireland và CH Ireland (thành viên của EU).

Có thể thấy, quỹ thời gian đàm phán về thỏa thuận Brexit đang cạn dần. EU đã đặt ra thời hạn hoàn tất thỏa thuận "ly hôn" với Anh vào tháng 10/2018 để Quốc hội Anh và Nghị viện châu Âu có đủ thời gian để thông qua trước thời điểm Anh chính thức rời EU vào ngày 29/3/2019.

Kinh tế

Tổng quan kinh tế

Vương quốc Anh, một trong những quốc gia có sức mạnh thương mại hàng đầu thế giới và là trung tâm tài chính quốc tế, hiện đang giữ vị trí nền kinh tế lớn thứ 6 toàn cầu và thứ ba ở châu Âu, chỉ sau Đức và Pháp. Kể từ những năm 2000, chính phủ Anh đã thực hiện nhiều cải cách, trong đó có việc cắt giảm đáng kể quyền sở hữu công, nhằm thúc đẩy sự phát triển của khu vực tư nhân và tăng cường cạnh tranh.

Nông nghiệp

Ngành nông nghiệp của Vương quốc Anh được biết đến với sự thâm canh và cơ giới hóa cao, cho phép sản xuất khoảng 60% nhu cầu thực phẩm trong nước. Mặc dù ngành này chiếm tỷ lệ nhỏ trong GDP (khoảng 0,6%), nhưng vẫn đóng vai trò quan trọng trong an ninh lương thực. Tuy nhiên, ngành nông nghiệp đang đối mặt với một thách thức lớn về thiếu hụt lực lượng lao động, ước tính khoảng 2%, do sự thay đổi trong chính sách nhập cư và những tác động từ Brexit.

Tài nguyên Thiên nhiên

Vương quốc Anh sở hữu nhiều tài nguyên thiên nhiên, bao gồm than đá, khí tự nhiên và dầu mỏ. Tuy nhiên, trữ lượng dầu mỏ và khí đốt đang suy giảm, khiến Vương quốc Anh trở thành nước nhập khẩu ròng năng lượng từ năm 2005. Nước này đã phải đối mặt với các thách thức trong việc tự cung tự cấp năng lượng, đặc biệt là trong bối cảnh giá năng lượng toàn cầu tăng cao.

Ngành Dịch vụ

Ngành dịch vụ, đặc biệt là các lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm và dịch vụ kinh doanh, là động lực chính cho sự tăng trưởng GDP của Vương quốc Anh. Ngành ngân hàng London, được coi là một trong những trung tâm tài chính lớn nhất thế giới, đã đóng góp một phần lớn vào tổng sản phẩm quốc nội. Ngành dịch vụ chiếm khoảng 80% GDP, cho thấy tầm quan trọng của nó đối với nền kinh tế.

Ngành Sản xuất

Mặc dù ngành sản xuất đã giảm tầm quan trọng trong những năm qua, hiện vẫn chiếm khoảng 10% tổng sản phẩm kinh tế. Ngành sản xuất đã trải qua nhiều thách thức, nhưng vẫn duy trì vai trò quan trọng trong việc tạo ra việc làm và thúc đẩy xuất khẩu. Những lĩnh vực như chế tạo, công nghệ cao và sản xuất xe hơi vẫn là những điểm mạnh của Vương quốc Anh.

Tình hình Ngân hàng

Trong bối cảnh khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhiều ngân hàng lớn của Vương quốc Anh đã phải quốc hữu hóa. Northern Rock và Bradford & Bingley là hai ví dụ điển hình. Chính phủ Anh hiện giữ cổ phần lớn ở nhiều ngân hàng khác, điều này đã tạo ra một sự chuyển mình trong cấu trúc tài chính của quốc gia. Dù bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng, hoạt động tài chính xuất khẩu của London vẫn tiếp tục đóng góp đáng kể vào GDP.

Tác động của Brexit

Brexit đã có những tác động sâu rộng đến nền kinh tế Vương quốc Anh. Việc rời khỏi Liên minh châu Âu đã làm mất đi một thị trường ổn định với 500 triệu dân, gây thiệt hại 6% GDP vào năm 2020. Hơn một nửa hàng hóa xuất khẩu của Anh hiện có điểm đến là các nước EU, và điều này đã dẫn đến việc giảm sút trong khối lượng xuất khẩu. Ngành ngân

hàng, vốn đóng góp tới 8% tổng sản lượng kinh tế Anh, cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng do những rào cản mới trong giao dịch.

Tăng trưởng Kinh tế và Lạm phát

Theo báo cáo của Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh (ONS), GDP của Vương quốc Anh đã giảm 0,3% trong quý IV năm 2023, sau khi ghi nhận mức giảm 0,1% trong quý III. Mức tăng trưởng GDP cho cả năm 2023 chỉ đạt khoảng 0,1%, là mức thấp nhất kể từ năm 2009, cho thấy nền kinh tế đang đối mặt với tình trạng suy thoái kéo dài. Nguyên nhân chủ yếu đến từ lạm phát leo thang, chi phí sinh hoạt tăng và sự suy giảm trong nhu cầu tiêu dùng.

Dự báo Kinh tế

Với tình hình hiện tại, kinh tế Anh tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức trong thời gian tới. Dự báo cho năm 2024 cho thấy tăng trưởng GDP có thể sẽ chỉ đạt khoảng 1,5%. Những yếu tố như lạm phát cao, chi phí sinh hoạt gia tăng và mức tăng lương chậm đã tạo ra áp lực lớn lên nhu cầu tiêu dùng, vốn được coi là động lực chính cho sự tăng trưởng của nền kinh tế "xứ sở sương mù"

➤ Kinh tế Anh những tháng đầu năm 2024

Ngày 11/9/2024, Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh (ONS) công bố số liệu cho thấy, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước này trong tháng 7 vẫn tăng trưởng ở mức hết sức khiêm tốn, đánh dấu tháng thứ 2 liên tiếp biểu đồ tăng trưởng kinh tế Anh đi ngang.

GDP của Anh đã tăng trưởng 0,7% trong quý I/2024 và giảm nhẹ xuống còn 0,6% trong quý II, nhưng số liệu mới nhất của ONS cho thấy, quá trình phục hồi của nền kinh tế sau khi rơi vào trạng thái suy thoái nhẹ vào cuối năm 2023 đã chững lại.

Trong tháng 7, chỉ có 1 trong 3 lĩnh vực vốn là động lực chính của nền kinh tế, là dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng 0,1%. Còn lại, sản xuất, bao gồm sản xuất chế tạo, đã giảm 0,8%; trong khi sản lượng xây dựng giảm 0,4%.

Trong 3 tháng tính đến tháng 7/2024, mặc dù nền kinh tế Anh đã tăng trưởng 0,5% và GDP cao hơn 1,1% so với cùng kỳ năm 2023, nhưng hiệu suất của nền kinh tế trong 2 tháng gần nhất đang ở mức yếu kém. Nhà kinh tế học Sanjay Raja tại Deutsche Bank Research đánh

giá, số liệu GDP tháng 7 của Anh là "đáng thất vọng", phản ánh sự suy yếu trên diện rộng của toàn nền kinh tế.

Nhiều chuyên gia kinh tế kỳ vọng trong cuộc họp vào giữa tuần tới, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) sẽ quyết định cắt giảm lãi suất lần thứ 2 liên tiếp, từ mức 5% hiện nay nhằm hỗ trợ nền kinh tế.

Trước đó, tại cuộc họp chính sách hội tháng 8 vừa qua, BoE đã cắt giảm lãi suất cơ bản xuống 5% từ mức cao nhất trong 16 năm là 5,25%. Tuy nhiên, Thống đốc BoE, ông Andrew Bailey cho biết, BoE sẽ tiến hành các bước đi thận trọng để đảm bảo lạm phát duy trì ở mức thấp.

Sau khi rơi vào suy thoái kỹ thuật hồi cuối năm 2023, tăng trưởng kinh tế của Anh đã vượt qua các thành viên Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) trong nửa đầu năm nay. Tuy nhiên, hiện hầu hết các nhà kinh tế đều dự báo tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Anh sẽ chậm lại trong nửa cuối năm.

BoE dự báo, kinh tế Anh sẽ tăng trưởng 0,4% trong quý III và chậm lại còn 0,2% trong quý cuối của năm 2024.

BoE đã tăng lãi suất thêm 515 điểm cơ bản từ tháng 12/2021 đến tháng 8/2023 để kiềm chế lạm phát tăng cao. Lạm phát tại Anh ghi nhận đạt đỉnh trong 41 năm là 11,1% vào tháng 10/2022. Đây là một trong những ngân hàng trung ương lớn đầu tiên bắt đầu tăng chi phí đi vay sau đại dịch COVID-19./

➤ Chi tiêu tiêu dùng tại Anh 9 tháng đầu năm 2024

Theo số liệu từ Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh (ONS), lạm phát trong tháng 9/2024 của nước Anh đã bất ngờ giảm xuống 1,7%, thấp hơn mức mục tiêu 2% của Ngân hàng trung ương Anh (BoE).

Chỉ số giá tiêu dùng tại Anh trong tháng vừa qua đã giảm mạnh, từ mức 2,2% của tháng 8 xuống còn 1,7%. Nguyên nhân được xác định là do hai yếu tố quan trọng gồm giá vé máy bay và giá xăng đều giảm. Trong đó, đáng chú ý, giá xăng và dầu diesel trong tháng Chín đã giảm tới 10,4% so với cùng thời điểm của năm 2023.

Đây là lần đầu tiên chỉ số giá tiêu dùng giảm xuống dưới mức mục tiêu 2% của BoE kể từ tháng 4/2021, mang đến tín hiệu tích cực cho Bộ trưởng Tài chính Rachel Reeves trước khi bà công bố ngân sách trong hai tuần nữa..

➤ Tỷ lệ thất nghiệp

Thị trường lao động của Vương quốc Anh tiếp tục cho thấy dấu hiệu hạ nhiệt trong tháng 4/2024, khi tỷ lệ thất nghiệp tăng bất chấp tăng trưởng lương mạnh.

Ngày 11/6/2024, Văn phòng Thống kê quốc gia của Anh cho biết tỷ lệ thất nghiệp trong 3 tháng tính đến tháng 4/2024 đã tăng lên mức 4,4%, mức cao nhất kể từ tháng 9/2021. Số người có việc làm giảm 207.000 người kể từ cuối năm 2023, trong khi nước Anh có thêm 190.000 người thất nghiệp.

Ông Tony Wilson - Giám đốc Viện Nghiên cứu Việc làm, nhận định đây những dữ liệu kém nhất kể từ đại dịch COVID-19.

Sau khi số liệu được công bố, giá trị đồng bảng Anh giảm, trong khi giá trái phiếu chính phủ tăng.

Thu nhập trung bình hàng tuần của người dân Anh sau khi được điều chỉnh theo lạm phát, đã tăng 2,3% trong ba tháng tính đến tháng Tư - mức cao nhất trong gần ba năm.

Tăng trưởng tiền lương, thước đo chính về áp lực lạm phát của với Ngân hàng trung ương Anh (BoE), vẫn tăng đáng kể, với thu nhập danh nghĩa trung bình hàng tuần (không bao gồm tiền thưởng) trong 3 tháng tính đến cuối tháng Tư, đã tăng 6% so với cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, tăng trưởng tiền lương ở khu vực tư nhân trong cùng khoảng thời gian trên, đã giảm nhẹ xuống còn 5,8% từ mức 5,9% của năm ngoái.

Bất chấp các nỗ lực nhằm cải thiện thị trường lao động, tỷ lệ những người thất nghiệp và cũng không tìm kiếm việc làm ở Anh đạt 22,3%, cao nhất kể từ giữa năm 2015. Số người lao động không đi làm do ốm đau kéo dài đã tăng lên mức cao kỷ lục mới là 2,3 triệu người.

➤ Các chỉ số kinh tế

GDP (tương đồng sức mua):

- 3,700 nghìn tỉ (ước tính năm 2023)
- 3,696 nghìn tỉ (ước tính năm 2022)
- 3,542 nghìn tỉ (ước tính năm 2021)

GDP (tỉ giá chính thức): 3,34 nghìn tỉ USD (ước năm 2023)

GDP (tăng trưởng thực)

- 0,1% (ước năm 2023)
- 4,35% (ước năm 2022)
- 8,67% (ước năm 2021)

GDP – đầu người (PPP): xếp thứ 36 thế giới

- 54.100 USD (ước năm 2023)
- 54.500 USD (ước năm 2022)
- 52.800 USD (ước năm 2021)

GDP – tổng hợp, sử dụng: (ước tính năm 2023)

- Tiêu thụ gia đình: 61,8%
- Tiêu thụ chính phủ: 20,7%
- Đầu tư vốn cố định: 18,3%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: - 0,5%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 32,2%

- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -33,4%

GDP – theo lĩnh vực: (ước tính năm 2023)

- Nông nghiệp: 0,7%
- Công nghiệp: 16,9%
- Dịch vụ: 72,8%

Sản phẩm nông nghiệp: Sữa, lúa mì, lúa mạch, củ cải đường, khoai tây, gà, hạt cải dầu, yến mạch, thịt lợn, thịt bò

Công nghiệp: Máy công cụ, thiết bị điện, thiết bị tự động hóa, thiết bị đường sắt, đóng tàu, máy bay, xe cơ giới và phụ tùng, thiết bị điện tử và truyền thông, kim loại, hóa chất, than, dầu mỏ, giấy và các sản phẩm từ giấy, chế biến thực phẩm, dệt may, quần áo, hàng tiêu dùng khác

Tỷ lệ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 0,14% (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động: 35,275 triệu người (ước năm 2023)

Tỷ lệ thất nghiệp:

- 4,06% (ước năm 2023)
- 3,73% (ước năm 2022)
- 4,83% (ước năm 2021)

Ngân sách: (ước năm 2020)

- Thu: 984,006 tỉ USD (ước năm 2020)
- Chi: 1,362 nghìn tỉ USD (ước năm 2020)

Thuế và khoản thu khác: 27,3% GDP (ước năm 2022)

Nợ công:

- 142,28% GDP (ước tính năm 2022)

Năm tài chính: 6/4 – 5/4

Tỷ lệ lạm phát giá tiêu dùng:

- 6,79% (ước năm 2023)
- 7,92% (ước năm 2022)
- 2,52% (ước năm 2021)

Xuất khẩu: đứng thứ 4 thế giới

- 1,075 nghìn tỉ USD (ước năm 2023),
- 1,029 nghìn tỉ USD (ước năm 2022)
- 929,185 tỉ USD (ước năm 2021)

Các mặt hàng xuất khẩu: Vàng, ô tô, tua bin khí, dầu thô, thuốc

Đối tác xuất khẩu: (năm 2023)

- Hoa Kỳ 13%
- Hà Lan 9%
- Đức 9%
- Trung Quốc 8%
- Ireland 7%

Nhập khẩu: đứng thứ 4

- 1,116 nghìn tỉ USD (ước năm 2023)
- 1,115 nghìn tỉ USD (ước năm 2022)
- 933,904 tỉ USD (ước năm 2021)

Các mặt hàng nhập khẩu gồm có: khí đốt tự nhiên, ô tô, dầu thô, vàng, hàng may mặc

Đối tác nhập khẩu: (năm 2023)

- Trung Quốc 12%
- Hoa Kỳ 10 %
- Đức 10 %
- Na uy 8%
- Hà Lan 5%

Dự trữ ngoại tệ và vàng:

- 176,41 tỉ USD (ước năm 2022)
- 194,181 tỉ USD (ước năm 2021)
- 177,915 tỉ USD (ước năm 2023)

Tỉ giá đồng bảng Anh (GBP) so với USD

2019	2020	2021	2022	2023
0,783	0,78	0,727	0,811	0,805



Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Anh

Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối

Hầu hết nhà xuất khẩu nước ngoài tới Anh đều bán sản phẩm của mình thông qua các nhà phân phối, vốn mua hàng trực tiếp từ nhà sản xuất với mục đích bán lại cho bên thứ 3. Các nhà phân phối định vị sản phẩm và thương hiệu của sản phẩm trên thị trường thông qua quảng cáo và khuyến mãi và hỗ trợ dịch vụ hậu mãi, vốn ngày càng quan trọng đối với khách hàng người Anh và góp phần vào việc tạo nên hình ảnh tích cực cho các doanh nghiệp đang làm ăn tại Anh. Trong nhiều lĩnh vực, một nhà phân phối có thể đảm nhận việc phân phối hàng hóa cho toàn lãnh thổ Anh, mặc dù trong một số trường hợp, các doanh nghiệp có thể chỉ định các nhà phân phối riêng chịu trách nhiệm số khu vực cũng như như vùng Scotland, xứ Wales và Bắc Ireland. Tùy thuộc vào độ bao phủ thị trường của nhà phân phối, các nhà xuất khẩu còn có thể hưởng lợi từ việc sử dụng các lãnh thổ ngoài nước Anh. Đại lý bán hàng thường ít được sử dụng ở Anh vì họ có khuynh nhỏ lẻ và độ bao phủ hạn chế. Khi quyết định về hình thức đại diện tối ưu, nhà xuất khẩu nên xem xét một số vấn đề như giá cả, hệ thống phân phối, chi phí điều hành, dịch vụ hậu mãi, và trách nhiệm theo luật lao động của Anh và EU. Luật của nước Anh về mối quan hệ giữa chủ sở hữu và lãnh đạo doanh nghiệp cũng như nhà phân phối và nhà cung cấp hài hòa với luật pháp EU.

Chấm dứt hợp đồng

Các công ty có nhu cầu sử dụng hợp đồng phân phối, nhượng quyền thương mại và đại lý cần đảm bảo rằng những điều khoản trong hợp đồng phải phù hợp với luật của EU và luật quốc gia của nước thành viên. Để kết hợp luật của các quốc gia thành viên liên quan đến những bên đại diện thương mại độc lập, Hội đồng châu Âu đã ban hành chỉ thị số 86/653/EEC ngày 18/12/1986 về những bên đại diện thương mại. Chỉ thị xây dựng một

số tiêu chuẩn tối thiểu bảo vệ các đại lý thương mại tự làm chủ bán hoặc mua hàng hóa thay mặt cho người ủy thác của họ. Về bản chất, Chỉ thị thiết lập các quyền và nghĩa vụ của người ủy thác và các đại lý của mình; tiền thù lao của đại lý; ký kết và chấm dứt hợp đồng đại lý, bao gồm việc thông báo và bồi thường hoặc đền bù phải trả cho đại lý. Các doanh nghiệp Việt Nam cần đặc biệt lưu ý rằng Chỉ thị có ghi rằng các bên không thể không thi hành một số yêu cầu nhất định. Do đó, việc đưa điều khoản quy định cụ thể cơ quan luật thay thế được áp dụng trong trường hợp tranh chấp có thể sẽ bị tòa án châu Âu cho là không hợp lệ.

Tham khảo tại:

<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML>

Những quy định về thanh toán

Chỉ thị 2011/7/EU thay thế cho chỉ thị 2000/35/EC và áp dụng cho tất cả các giao dịch trong phạm vi khối EU, dù là khối tư nhân hay khối nhà nước. Chỉ thị này được ban hành nhằm hạn chế những trường hợp thanh toán chậm trễ. Tuy nhiên, chỉ thị này không áp dụng cho những giao dịch với người tiêu dùng. Nhìn chung, Chỉ thị đã được sửa đổi này cho phép người bán, nếu không được thanh toán đối với hàng hóa hay dịch vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày tới hạn thanh toán sẽ được thu lãi (với mức cao hơn 8% mức của Ngân hàng Trung ương khối EU) cũng như thu 40 Euro tiền đền bù chi phí chậm trễ nếu người bán không nhận được thanh toán cho phần dịch vụ hoặc sản phẩm đã cung cấp kể từ hạn chót phải thanh toán. Đối với các thương vụ giữa các công ty, thời hạn 60 ngày có thể được phép tùy thương lượng giữa các bên. Người bán cũng có thể có quyền giữ hàng hóa của mình cho tới khi hoàn tất thanh toán và có thể kiện đòi bồi thường toàn bộ các chi phí liên quan.

Tham khảo tại:

- <http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/documents/late-payments/indexen.htm>
- <http://www.europarl.europa.eu/sides/getDoc.do?pubRef=-//EP//TEXT+TA+P7-TA-2010-0374+0+DOC+XML+V0//EN&language=EN#BKMD-20>

Thanh tra châu Âu:

Các đại lý và nhà phân phối của công ty có thể tận dụng Thanh tra châu Âu khi là nạn nhân của việc quản lý không hiệu quả của một cơ quan của EU. Chỉ các công ty hoặc tổ chức có đăng ký văn phòng tại EU mới có thể khiếu kiện tới Thanh tra châu Âu. Thanh tra có thể dựa vào khiếu kiện này để điều tra các trường hợp mà tổ chức EU đó đã không thực hiện đúng luật, không tôn trọng những nguyên tắc liên quan đến việc quản lý hành chính, hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản. Ngoài ra, SOLVIT, một mạng lưới các trung tâm quốc gia, cũng hỗ trợ trực tuyến cho công dân và công ty gặp rắc rối trong kinh doanh tại các quốc gia thuộc thị trường chung châu Âu.

Tham khảo tại:

- <http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>
- http://ec.europa.eu/solvit/site/about/index_en.htm

Giải quyết tranh chấp:

Mặc dù có vài trường hợp yêu cầu sử dụng luật sư địa phương, hợp đồng và thỏa thuận phải được xem xét bởi một luật sư giỏi hoặc công ty am tường Luật của Vương quốc Anh và EU. Trong khi hình thức hợp đồng thường giống nhau, các điều khoản và ngôn ngữ cụ thể có thể khác nhau đáng kể giữa Việt Nam và Anh. Do đó, các doanh nghiệp không nên sử dụng hợp đồng chuẩn kiểu Việt Nam vì chuẩn đó hầu như không thể thực thi theo luật pháp của Anh. Dịch Vụ Thương Mại tại Luân Đôn có thể cung cấp danh sách các công ty

luật địa phương.

Thành lập văn phòng

Anh có một hệ thống kinh doanh rõ ràng, công khai và thân thiện nhằm khuyến khích việc thành lập doanh nghiệp mới. Hệ thống này thường được xem như cánh cổng tiếp cận thị trường EU. Một công ty nước ngoài có thể thành lập văn phòng của mình ở Anh theo nhiều cách, bao gồm công ty hợp danh, liên doanh, văn phòng đại diện, văn phòng chi nhánh hoặc công ty con. Mỗi hình thức sẽ có những quy định về thuế và các luật lệ liên quan. Đa số các nhà đầu tư nước ngoài thành lập một công ty có đăng ký tại Anh khi muốn làm ăn ở Anh. Hiện tại, có hơn 3,25 triệu công ty có đăng ký kinh doanh ở Anh. Quy trình thành lập công ty ở Anh khá rõ ràng, minh bạch. Để đăng ký một công ty, hồ sơ bắt buộc phải có gồm Thỏa thuận thành lập (Memorandum of Association) công ty và Điều lệ tổ chức công ty (Articles of Association), và phải đệ trình lên Tổ chức Thống kê tài chính Doanh nghiệp – tổ chức chính phủ then chốt quản lý doanh nghiệp ở Anh, Scotland và xứ Wales. Ngoài ra, có Phòng đăng ký Doanh nghiệp cho Bắc Ailen.

Những yêu cầu khác liên quan đến thủ tục thành lập công ty có thể tham khảo tại website:

- <http://www.companieshouse.gov.uk>
- <http://www.ukti.gov.uk/investintheuk/faqs/item/109060.html>

Bạn cũng có thể nhận được những lời khuyên liên quan đến việc thành lập công ty ở Anh từ các kế toán viên, luật sư và các dịch vụ thành lập công ty.

Nhượng quyền thương mại

Các doanh nghiệp đang tìm kiếm cơ hội nhượng quyền thương mại trong liên minh EU có thể nhận thấy rằng đây là một thị trường khá mạnh mẽ và thân thiện với các hệ thống nhượng quyền thương mại nói chung. Có một số luật chi phối nhượng quyền thương mại

trong khu vực EU, và những luật này khá công bằng, rộng và không hạn chế vị thế cạnh tranh của những quốc gia ngoài khu vực này. Doanh nghiệp nhượng quyền thương mại có tiềm lực thì không chỉ để mắt đến các qui định của khu vực EU mà còn phải quan tâm đến các luật của địa phương nơi cần nhượng quyền thương mại và cả lĩnh vực kinh doanh cụ thể. Anh không có luật về nhượng quyền thương mại nào cụ thể. Hiệp Hội Nhượng quyền Kinh doanh Anh (BFA) thi hành luật nhượng quyền thương mại mang tính tự nguyện thực hiện của các doanh nghiệp nhượng quyền.

Ngành công nghiệp nhượng quyền thương mại ở Vương quốc Anh có 930 hệ thống nhượng quyền thương mại, bao gồm 39.000 đơn vị nhượng quyền thương mại, và sử dụng 561.000 lao động (bao gồm toàn thời gian và bán thời gian) với doanh thu hàng năm lên đến 13,7 tỷ bảng Anh (theo <http://www.thebfa.org/about-franchising/franchising-key-fact>). Sự tăng trưởng của nhượng quyền thương mại hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu. Từ năm 2008 đến giữa năm 2013, trong khi nền kinh tế Anh sụt giảm 2,5% thì nhượng quyền thương mại lại tăng trưởng đáng kể; cụ thể, số lượng doanh nghiệp nhượng quyền tăng 7%, đơn vị nhượng quyền thương mại tăng 11%, Tuy nhiên, đóng góp của nhượng quyền thương mại vào GDP quốc gia chưa tới 1% trong năm 2013.

Theo một cuộc khảo sát của Hiệp hội nhượng quyền thương mại kinh doanh (BFA) 2010, có hơn 20 thương hiệu mới được tung ra trong năm 2009. Trong khi các mô hình kinh doanh nhượng quyền thương mại mở rộng trên tất cả các lĩnh vực, nó đặc biệt phổ biến trong các lĩnh vực như bán lẻ, thực phẩm và dịch vụ giữa doanh nghiệp với nhau (B2). Các loại nhượng quyền thương mại hiện nay đang phát triển, đặc biệt trong ngành thực phẩm. Nhu cầu thức ăn lành mạnh và các sản phẩm hữu cơ đã dẫn đến sự phát triển một phong cách mới trong nhượng quyền thương mại dịch vụ thực phẩm cho các thương hiệu thức ăn nhanh truyền thống.

Do Anh không có luật quy định cụ thể về nhượng quyền thương mại, bên nhượng quyền

và bên nhận quyền nên xem xét luật nhượng quyền chung của EU. Các Điều 81 và 82 của Hiệp ước EC, trong một số trường hợp nhất định, cấm những thỏa thuận trong đó ngăn chặn, hạn chế hoặc bóp méo cạnh tranh. Ở Anh, hành vi chống cạnh tranh bị cấm theo Chương I và II của Luật Cạnh tranh (1998). Những luật này nhấn mạnh hiệu lực của luật cạnh tranh đối với nhượng quyền thương mại, bao gồm cả tầm quan trọng của việc tránh những thủ đoạn thông đồng và kìm giá.

Những thông tin liên quan đến vấn đề chuyển nhượng thương mại tại Anh xin tham khảo tại đường dẫn sau:

- The British Franchise Association: <http://www.thebfa.org>
- The European Franchise Federation: <http://eff-franchise.com>

Tiếp thị trực tiếp

Có rất nhiều qui định tại khu vực EU ảnh hưởng đến lĩnh vực tiếp thị trực tiếp. Việc tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng cá nhân tại EU phải tuân thủ các qui định này một cách nghiêm ngặt. Đặc biệt, các doanh nghiệp phải lưu ý là những thông tin mà họ cung cấp cho người tiêu dùng phải rõ ràng và đầy đủ; cẩn trọng trong cách tiếp cận và thu thập thông tin khách hàng cũng như cách sử dụng những thông tin đó.

Tính đến 13/6/2014, Chỉ thị Quyền lợi Người tiêu dùng (CRD) 2011/83/EC thay thế Chỉ thị 97/7/EC về bảo vệ người tiêu dùng. Chỉ thị mới này sẽ có tác dụng hợp nhất 4 chỉ thị hiện có thành một luật chuẩn duy nhất. Doanh nghiệp nên tham khảo thông tin có sẵn thông qua các đường dẫn liên kết dưới đây, để kiểm tra các phần có liên quan của văn bản Hướng dẫn Thương mại Quốc gia hoặc có thể liên hệ với Thương vụ của Đại sứ quán Việt Nam tại liên minh EU để được hướng dẫn cụ thể hơn về những thông tin cần thiết.

Những thông tin liên quan khác doanh nghiệp tham khảo theo đường dẫn:

- http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights-contracts/directive/index_en.htm
- <https://www.gov.uk/government/policies/providing-better-information-and-protection-forconsumers/supporting-pages/implementing-the-consumer-rights-directive-2011-83-eu>
- <http://www.theguardian.com/media-network/media-network-blog/2014/jan/27/retail-euconsumer-rights-directive>

Quan trọng hơn, vì khách hàng vẫn tiếp tục phân đoạn, các nhà tiếp thị đang tìm cách lôi kéo những khách hàng có khả năng sẽ sử dụng internet thường xuyên. Những yếu tố kết hợp để tiếp thị trực tiếp nhiều loại hàng hoá và dịch vụ rất đáng xem xét, và việc đưa vào thực thi các quy định về bảo vệ dữ liệu và chữ ký điện tử của Anh đã làm tăng nhanh việc sử dụng Internet như là một phương tiện bán hàng. Hơn nữa, việc tiếp thị trực tiếp bằng Internet là cách hợp lý cho các nhà xuất khẩu khảo sát các phân khúc thị trường của Anh, cho dù kết quả không là nền tảng cơ bản duy nhất cho việc tiếp tục nỗ lực tiếp thị nhiều hơn nữa.

Các nhà tiếp thị cũng cần biết về Chỉ thị Thuế Giá trị Gia tăng của EU, vốn yêu cầu người cung cấp dịch vụ phải thu thuế VAT khi bán các dịch vụ cho người tiêu dùng. VAT ở Anh là 20%. Quy định luật pháp chi tiết hơn về VAT khi bán hàng hoá và dịch vụ cho nước Anh có thể tìm trên trang web của cơ quan thuế của Anh tại <https://www.gov.uk/vat-rates>

Chỉ thị về bán hàng từ xa của EU (97/7/EC) áp dụng đối với hầu hết các hoạt động tiếp thị trực tiếp. Luật yêu cầu người tiêu dùng phải được cung cấp thông tin rõ ràng và toàn diện về nhà cung cấp và hàng hoá, dịch vụ được cung cấp. Chỉ thị này cũng cho người tiêu dùng có quyền trả lại hàng hoá hoặc dịch vụ được cung cấp trong thời hạn bảy ngày mà không bị phạt và yêu cầu các nhà cung cấp hoàn trả mọi khoản tiền liên quan trong

vòng ba mươi ngày kể từ ngày huỷ bỏ đơn đặt hàng. Chỉ thị đầy đủ có thể được tìm thấy tại:

<https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/HTML/?uri=CELEX%3A31997L0007>

Ngoài ra, Luật Bảo vệ người tiêu dùng trước những hành vi thương mại không lành mạnh năm 2008 cấm 31 thủ đoạn tiếp thị cụ thể. Thông tin chi tiết tại:

http://www.opsi.gov.uk/si/si2008/draft/ukdsi_9780110811574_en_1

Cơ quan Tiêu chuẩn Quảng cáo (ASA) đã thành lập một bộ quy tắc thực hành cho quảng cáo thông qua hình thức gửi thư trực tiếp và cho việc quản lý sổ sách và cơ sở dữ liệu. Bộ quy tắc về Quảng cáo có thể được tìm thấy tại:

<http://www.asa.org.uk/Advertising-Codes.aspx>

Hiệp hội Tiếp thị Trực tiếp cũng có một bộ quy tắc thực hành về tiếp thị trực tiếp cho ngành trên trang web của Hội tại:

http://www.dma.org.uk/attachments/resources/45_S4.pdf

Bảo vệ/ bảo mật dữ liệu cá nhân

Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC) nêu rõ các quy định chặt chẽ liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân. Các doanh nghiệp phải báo cho người tiêu dùng biết rằng họ đang thu thập dữ liệu, họ có ý định sử dụng nó cho việc gì, và sẽ tiết lộ cho ai. Đối tượng dữ liệu phải được có cơ hội để phản đối việc xử lý thông tin cá nhân của họ và phải được tùy chọn việc có cho phép sử dụng dữ liệu cho mục đích tiếp thị trực tiếp hay không. Điều này được phép tại thời điểm thu thập thông tin và bất kỳ khi nào sau đó. Pháp luật hiện hành hiện đang được xem xét lại, dự kiến sẽ có khung pháp lý mới trong năm 2011.

Luật chung đã được bổ sung những quy định cụ thể quy định trong "Chỉ thị về việc xử lý các dữ liệu cá nhân và bảo vệ quyền riêng tư trong lĩnh vực truyền thông điện tử" (2002/58/EC). Điều này đòi hỏi các công ty phải bảo đảm sự đồng ý của người tiêu dùng trước khi gửi email tiếp thị đến họ. Ngoại lệ duy nhất trong điều khoản tùy chọn này là nếu các nhà tiếp thị đã thu được chi tiết liên lạc của người nhận một cuộc mua bán trước đây và muốn gửi thông tin về các sản phẩm và dịch vụ tương tự cho khách hàng. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

Pháp luật EU ảnh hưởng phạm vi rộng lên lĩnh vực tiếp thị trực tiếp. Yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt đối với tiếp thị và bán hàng đến từng cá nhân tiêu dùng. Các doanh nghiệp cần tập trung, cụ thể, rõ ràng và đầy đủ thông tin cung cấp cho người tiêu dùng trước khi họ mua hàng và các phương pháp tiếp cận để thu thập và sử dụng dữ liệu khách hàng.

Chỉ thị mới về Quyền lợi người tiêu dùng EU sẽ có hiệu lực vào tháng 12/2013 hợp nhất 4 chỉ thị hiện hành thành một cuốn sách luật duy nhất. Các doanh nghiệp nên tham khảo các thông tin có sẵn thông qua các đường link, để kiểm tra những vấn đề liên quan.

Xử lý dữ liệu khách hàng

Khu vực EU có luật lệ nghiêm ngặt quản lý việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm việc sử dụng những dữ liệu đó trong các hoạt động tiếp thị trực tiếp. Để biết thêm thông tin chi tiết về những quy định này, vui lòng xem thông tin hướng dẫn của Văn Phòng Hội đồng tại mục Bảo vệ dữ liệu

http://ico.org.uk/for_organisations/data_protection/the_guide bao gồm cả phần Gửi dữ liệu cá nhân ở nước ngoài. Ngoài ra, chính phủ Anh có thông tin về pháp luật liên quan tới tiếp thị và quảng cáo tại <https://www.gov.uk/marketingadvertising-law/direct-marketing>.

Quy định bán hàng từ xa

➤ Tiếp thị trực tiếp qua Internet

Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC) áp đặt một số yêu cầu cụ thể đối với kinh doanh tiếp thị trực tiếp. Khuyến mãi không được gây hiểu lầm cho khách hàng và các thông tin phải tạo điều kiện để khách hàng dễ truy cập và rõ ràng. Chỉ thị quy định việc tiếp thị qua email phải xác định người nhận và yêu cầu các công ty muốn nhắm đến khách hàng trực tuyến phải tham khảo ý kiến quốc gia đăng ký hoạt động độc lập đối với danh sách khách hàng tồn tại. Khi có một đơn đặt hàng, các nhà cung cấp dịch vụ phải xác nhận một cách nhanh chóng bằng các phương tiện điện tử, mặc dù Chỉ thị không quy định về mặt luật pháp đối với việc đặt hàng hay xác nhận nó. Các nhà cung cấp dịch vụ điện tử (như là phần mềm, EU xem xét đây là một dịch vụ và không phải là tốt) cũng phải chịu mức thuế giá trị gia tăng.

Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

➤ Bảo mật/ Bảo vệ dữ liệu

Chỉ thị Bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC) nêu rõ các quy tắc nghiêm ngặt liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân. Các doanh nghiệp phải báo cho người tiêu dùng biết là họ đang thu thập số liệu, mục đích sử dụng, và thông tin tiết lộ. Đối tượng trong dữ liệu phải có cơ hội để phản đối việc xử lý thông tin các nhân của mình và lựa chọn cho mục đích tiếp thị trực tiếp. Quyết định này có hiệu lực vào thời điểm thu thập số liệu hay bất cứ thời điểm nào sau đó. Hiện nay pháp luật đang xem xét đề xuất khuôn khổ pháp luật bảo vệ dữ liệu mới dự kiến vào đầu năm 2012.

Pháp luật chung về dữ liệu được bổ sung bằng các quy tắc cụ thể trong “Chỉ thị về Xử lý

dữ liệu cá nhân và Bảo vệ quyền riêng tư trong lĩnh vực truyền thông điện tử” (2002/58/EC). Đòi hỏi các công ty bảo đảm sự đồng ý trước của người tiêu dùng trước khi gửi email tiếp thị. Ngoại lệ duy nhất là nếu nhà tiếp thị có được thông tin chi tiết của người nhận trong bối cảnh đã bán hàng trước đó và mong muốn gửi thông tin về sản phẩm và dịch vụ tương tự.

Key Link: http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

➤ Chuyển dữ liệu khách hàng cho các nước ngoài EU

Chỉ thị Bảo vệ dữ liệu chung của EU không chỉ cho phép chuyển dữ liệu cá nhân trong khối EU mà còn phải bảo vệ nó khi rời khỏi biên giới của khu vực. Dữ liệu cá nhân chỉ có thể được chuyển giao bên ngoài EU, nếu được bảo vệ đầy đủ, hoặc bảo đảm được sự đồng ý rõ ràng của chủ thể dữ liệu. Ủy ban châu Âu cho biết chỉ một số ít nước có khung pháp lý đảm bảo việc bảo vệ đầy đủ các dữ liệu được chuyển giao cho họ.

Các nhà xuất khẩu EU hoặc nhà nhập khẩu ngoài EU về các dữ liệu cá nhân cũng có thể đáp ứng các yêu cầu an toàn bằng cách đưa vào điều khoản bảo mật dữ liệu trong hợp đồng họ ký với nhau. Các Cơ quan Bảo vệ dữ liệu ở nước EU có dữ liệu đang được xuất khẩu phải chấp thuận các hợp đồng này. Để nhanh chóng theo dõi quy trình này Ủy ban châu Âu đã thông qua bộ điều khoản mẫu về việc chuyển nhượng dữ liệu cá nhân có thể được đưa vào hợp đồng giữa các nhà nhập khẩu và xuất khẩu dữ liệu. Bộ điều khoản gần đây nhất đã được công bố vào đầu năm 2005, và được bổ sung vào năm 2010 bằng các điều khoản hợp đồng về "chế biến phụ" (do một nhà xuất khẩu EU đưa cho các nhà chế biến phụ ngoài EU gia công hoạt động chế biến). Việc cập nhật và xây dựng bộ điều khoản mới đang được tiến hành. Hầu hết các cuộc chuyển nhượng sử dụng mô hình các điều khoản mẫu này trong hợp đồng không cần kiểm duyệt trước. Các công ty phải lưu ý rằng việc chuyển giao dữ liệu cá nhân cho các nước thứ ba là một hoạt động xử lý dữ liệu mà phải tuân theo Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung.

Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu (DPAs) của các nước EU và các công ty đa quốc gia lớn cũng đang xây dựng cách tiếp cận thứ ba để hài hòa với quy định của EU về việc chuyển các dữ liệu cá nhân cho các nước ngoài EU. Điều này là dựa trên sự tán thành giữa các nước với nhau về "quy tắc bắt buộc đối với các công ty đa quốc gia" (BCRs). Các công ty thiết lập BCRs đáp ứng DPAs của Châu Âu sẽ có thể truyền dữ liệu cá nhân từ EU đến bất kỳ nơi nào trên thế giới. BCRs có thể là một công cụ nhằm hài hòa với quy tắc bảo mật dữ liệu cá nhân trên quy mô toàn cầu. Quá trình đàm phán và chấp thuận BCRs là lâu dài và phức tạp, và chưa được các công ty nhỏ hoặc vừa áp dụng thử.

Nguồn thông tin tham khảo:

- + <http://www.export.gov/safeharbor/>
- + http://ec.europa.eu/justice/policies/privacy/modelcontracts/index_en.htm
- + http://ec.europa.eu/justice/policies/privacy/workinggroup/index_en.htm

Liên doanh/ cấp phép

Công ty liên doanh có thể là công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc đối tác ngang bằng hoặc không ngang bằng. Ban liên hiệp các công ty được thành lập để đấu thầu hay quản lý các dự án cụ thể thường sử dụng một công ty trách nhiệm hữu hạn có đăng ký tại Anh như phương tiện để dễ dàng hơn trong việc thuê nhà hoặc mua tài sản hay cơ ngơi ở địa phương, thuê mướn và quản lý lực lượng lao động địa phương và nhân viên trợ giúp. Không hạn chế hoặc kiểm soát quyền sở hữu đối với các liên doanh ở Vương quốc Anh.

Bán hàng cho chính phủ

➤ Mua sắm chính phủ

Hầu hết các cơ quan chính phủ Anh và các cơ quan công cộng phải tuân thủ hàng loạt các

chỉ thị mua sắm của EU và Luật Mua sắm Chính phủ của WTO, vốn cho phép các nhà thầu nước ngoài có đủ năng lực từ các quốc gia ký đã ký hiệp ước tiếp cận bình đẳng các hợp đồng trong lĩnh vực công của nhau.

Trong một số trường hợp, có thể việc xem xét khẩn cấp hoặc cân nhắc an ninh quốc gia có thể được thực hiện đối với việc mua sắm không theo các quy tắc của EU và WTO. Mua sắm quá ngưỡng của EU được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu (OJEU) và trong các ấn phẩm chuyên ngành công nghiệp cụ thể. Mua sắm dưới ngưỡng không cần phải công bố.

Bộ Quốc phòng Anh (MoD) công bố thông tin về các dự án và các vụ đấu thầu mua sắm trong tương lai trong Bản tin Hợp đồng Quốc phòng phát hàng hai lần/tuần. Cơ quan Quốc phòng Châu Âu (EDA) cũng duy trì một cơ sở dữ liệu trực tuyến về các cơ hội đấu thầu quốc phòng với cơ quan chính phủ và các nhà sản xuất hàng đầu trên toàn châu Âu. Diễn đàn bản tin điện tử EDA miễn phí và không cần đăng ký tại <http://www.eda.europa.eu/ebbweb/>

Hợp đồng quốc phòng lớn hơn trao cho các nhà thầu không thuộc EU yêu cầu phải có đàm phán của các bên tham gia trong ngành (IP) được gọi là thỏa thuận bù đắp. Thỏa thuận của IP tách biệt với các hợp đồng đấu thầu và được thực hiện bởi Tổ chức Thương mại và Quốc phòng và An ninh Đầu tư Anh (UKTI DSO - www.ukti.gov.uk/defencesecurity.html).

Thị trường mua sắm công EU, bao gồm cả các tổ chức và các nước thành viên EU, tổng cộng khoảng 1,6 tỷ EUR. Thị trường này được quy định bởi ba chỉ thị:

- Chỉ thị 2004/18 về điều phối các thủ tục trúng thầu các công trình, hợp đồng dịch vụ và cung cấp công cộng, và
- Chỉ thị 2004/17 về điều phối các thủ tục của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tiện ích, trong đó bao gồm các lĩnh vực sau: nước, năng lượng, vận tải và các dịch vụ bưu

chính.

- Chỉ thị 2009/81 về điều phối các thủ tục trúng thầu công trình, hợp đồng dịch vụ và cung cấp công cộng bởi các cơ quan có thẩm quyền ký hợp đồng trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh (sẽ được đưa vào luật của từng quốc gia của các nước thành viên EU vào giữa năm 2011).

Các chỉ thị này bao gồm phương tiện pháp lý cho những công ty đối mặt với việc thực hành mua sắm công có phân biệt đối xử. Các chỉ thị này được thực thi trong luật mua sắm quốc gia của 27 nước thành viên EU.

Kênh phân phối và bán hàng

Các kênh phân phối và bán hàng chuyên biệt, từ các công ty con thuộc sở hữu hoàn toàn của nhà sản xuất nước ngoài cho đến các công ty thương mại độc lập mà chỉ mua và bán trên tài khoản riêng của họ, đã mở đường cho hầu hết các sản phẩm và dịch vụ nhập khẩu. Giữa hai thái cực này là những người mua đi bán lại độc lập, đại lý bán hàng, và nhà phân phối hàng tồn kho, những người có mối quan hệ hợp đồng với nhà cung cấp của họ. Việc lựa chọn một tổ chức tiếp thị thích hợp phụ thuộc phần lớn vào bản chất của hàng hoá và dịch vụ liên quan. Ngoài ra, việc gia tăng thương mại điện tử quốc tế đã góp phần vào việc đẩy nhanh việc thực hiện các dịch vụ giao nhận/ hoàn trả.

Yếu tố / Kỹ thuật bán hàng

Thông thường, các công ty nước ngoài vào thị trường Anh thông qua hợp đồng phân phối, nhượng quyền hoặc cấp giấy phép, hoặc thông qua đầu tư trực tiếp nước ngoài. Luật EU, được thực thi bằng luật pháp quốc gia, điều chỉnh việc độc quyền trong các hợp đồng đại lý và cung cấp, hợp đồng mua bán, và điều khoản hợp đồng. Nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài nói chung có thể cử đại diện độc quyền và xác định các phương pháp để thúc đẩy việc bán sản phẩm của họ. Khu vực độc quyền như vậy thường có quy

mô quốc gia.

Các công ty nên làm việc chặt chẽ với đối tác Anh để tìm ra những khác biệt mang tính địa phương khi thực hiện quảng cáo. Thông lệ bán hàng cho phép các công ty có thể dành cho nhà cung cấp một lợi thế không công bằng so với các đối thủ cạnh tranh hoặc người tiêu dùng cuối cùng. Luật gần đây loại bỏ một số thỏa thuận theo chiều dọc giữa các nhà sản xuất và đại lý của họ, nhưng yêu cầu công khai các dạng thỏa thuận thương mại nội bộ giữa các công ty và cho quyền điều tra và thực thi để các cơ quan quản lý đảm bảo mọi luật lệ được thi hành nghiêm chỉnh.

Thương mại điện tử

Anh đứng đầu EU về chi tiêu trực tuyến, với 150 tỉ USD trong năm 2013. Thị trường bán lẻ trên internet tăng trưởng 16% trong năm 2013, theo IMRG-Capgemini eRetail Sales Index. Dự báo thị trường này sẽ tăng trưởng lên 180 tỉ USD vào năm 2014.

Suy thoái kinh tế khiến người tiêu dùng Anh ngày càng sử dụng phương tiện Internet để tìm kiếm mức giá tốt nhất cho các loại hàng hoá và dịch vụ. Internet hiện là phương tiện phổ biến cho người mua sắm sách, hàng điện tử và điện máy gia dụng và dịch vụ du lịch.

Do mạng xã hội và truy cập internet di động gia tăng liên tục, việc tiếp thị truyền thông xã hội là kênh mà các công ty ưa thích nhất để thúc đẩy đầu tư thương mại điện tử trong vài năm tới.

Xu hướng phổ biến nhất là bạn có thể nhìn hoặc thử một sản phẩm tại cửa hàng và sau đó về nhà mua chúng tại cửa hàng trực tuyến với giá tốt hơn. Click và nhận cũng trở nên khá phổ biến hơn.

Với số lượng truy cập mạng xã hội và internet trên di động, tiếp thị trên phương tiện truyền thông xã hội là kênh mà các doanh nghiệp có khả năng thúc đẩy đầu tư trong hầu hết thương mại điện tử trong vài năm tới.

➤ Các công cụ tìm kiếm

Thị phần của các công cụ tìm kiếm hàng đầu tại Anh:

www.google.co.uk	89%
www.bing.com	6%
www.uk.yahoo.com	4%
khác	1%

➤ Chỉ mục Website

Ngôn ngữ chính thức Vương quốc Anh là tiếng Anh.

➤ Tên miền

Một tên miền địa phương là không cần thiết. Thật vậy, nhiều công ty Anh sử dụng tên miền .com. Nếu một công ty Việt Nam muốn được địa phương hóa trang web của mình, hậu tố tên miền "co.uk.", "uk.com." và ". org.uk" là cách dễ dàng . Để hội đủ điều kiện có tên miền "ltd.uk." hoặc ". plc.uk", công ty phải hoặc là một công ty tư nhân (Ltd) hoặc trách nhiệm hữu hạn công (plc) của Vương quốc Anh

➤ Mua bán và đấu giá trực tuyến

Anh có rất nhiều trang web đấu giá. Các trang được truy cập nhiều nhất bao gồm:

- Ebay: <http://www.ebay.co.uk>
- Amazon UK: <http://www.amazon.co.uk>
- Cqout: <http://www.cqout.com>

- eBid: <http://www.ebid.co.uk>

➤ Quảng cáo Pop up và thư rác

Quảng cáo Pop-up tại Anh không bị cấm và, thực sự là khá phổ biến. Kết quả là, nhiều người sử dụng tính năng chống pop-up trong trình duyệt của họ.

Thư rác được điều chỉnh bởi Quy chế về Truyền thông Điện tử và Bảo mật (Chỉ thị EC). Tóm lại, quy chế này yêu cầu các doanh nghiệp Anh hoặc EU phải được sự đồng ý trước khi gửi email quảng cáo không mong muốn cho các cá nhân. Sự đồng ý này phải được các cá nhân cho phép trừ trường hợp đó là mối quan hệ khách hàng. Quy chế này cũng quy định việc sử dụng tập tin thông tin về người tiêu dùng hoặc các thiết bị theo dõi khác và mọi người có quyền từ chối những loại quảng cáo hoặc thư rác này.

Tuy nhiên, thư rác là một vấn đề toàn cầu và có ít được điều chỉnh để có thể ngăn chặn thư rác có nguồn gốc từ bên ngoài EU. Ngày càng có nhiều hệ thống email có bộ lọc thư rác hiệu quả.

➤ Luật thương mại điện tử

Các quy định Bảo vệ người tiêu dùng (bán hàng từ xa): Các quy tắc chính điều chỉnh việc bán hàng trên Internet là Quy định Bảo vệ người tiêu dùng (bán hàng từ xa) 2000 và Quy định Bảo vệ người tiêu dùng (bán hàng từ xa) sửa đổi năm 2005. Những quy định này thiết lập những quyền của người tiêu dùng khi mua hàng qua Internet. Nội dung tổng quan có thể được tìm thấy tại những trang web dưới đây:

- http://www.direct.gov.uk/en/Governmentcitizensandrights/Consumerrights/DG_183048
- <http://www.offt.gov.uk/about-the-offt/legal-powers/legal/distance-selling-regulations/>

➤ Dịch vụ giao hàng điện tử:

Có một chương trình đặc biệt cho các công ty ngoài EU bán "phần mềm có thể tải về" thông qua Internet cho khách hàng trong EU. Loại giao dịch này được EU phân loại như là một "dịch vụ giao hàng điện tử". Các công ty không thuộc EU bán phần mềm có thể tải về cho các khách hàng EU buộc phải đăng ký thuế giá trị gia tăng tại ít nhất một quốc gia thành viên EU. Có những yêu cầu khác nhau đối với việc tính thuế giá trị gia tăng tùy thuộc vào việc khách hàng đóng trụ sở ở đâu. Đây là một chủ đề phức tạp và các công ty hoặc là thuê một kế toán để tư vấn hoặc đảm bảo rằng họ am hiểu các quy định này. Để biết thêm thông tin về *Dịch vụ giao hàng điện tử* của Vương quốc Anh: Chương trình đặc biệt cho các doanh nghiệp ngoài EU", các công ty nên xem thông tin trên trang web HM Revenue và Hải quan tại:

<http://customs.hmrc.gov.uk/channelsPortalWebApp/channelsPortalWebApp.portal?nfpb=true&pageLabel=pageVATShowContent&id=HMCECL000902&propertyType=document>

Quảng cáo và khuyến mãi

Có một số hạn chế về quảng cáo chung. Tại Anh, "cơ quan giám sát" về quảng cáo là Cơ quan Tiêu chuẩn Quảng cáo (ASA). ASA là một cơ quan độc lập được thành lập bởi các ngành công nghiệp quảng cáo để giám sát các quy định được đề ra trong bộ luật quảng cáo của ngành. Bộ luật quảng cáo được soạn thảo bởi Ủy ban thực hành quảng cáo (CAP) và được đề ra để bảo vệ người tiêu dùng và tạo ra một sân chơi bình đẳng cho các nhà quảng cáo. Để biết thêm thông tin:

- ASA : <http://www.asa.org.uk/>
- CAP: <http://www.cap.org.uk/>

Hình thức quảng cáo so sánh được cho phép tại Anh, nhưng không được làm mất uy tín

của đối thủ cạnh tranh. Quảng cáo cho trẻ em được quy định chặt chẽ hơn. Nguyên tắc chung là sẽ có sự quan tâm đặc biệt nếu chương trình khuyến mãi nhắm mục tiêu vào trẻ em (dưới 16 tuổi), hoặc khi trẻ em có thể thấy các quảng cáo dành cho người lớn.

Có thể sử dụng quà tặng, giải thưởng, vv, như một ưu đãi. Khuyến mãi với các giải thưởng, bao gồm cả các cuộc thi, rút thăm giải thưởng và các giải thưởng may mắn, đều bị hạn chế theo luật pháp. Nhà khuyến mãi thường tìm cách tránh bị gán tội phát hành xổ số bất hợp pháp bằng cách tổ chức các cuộc thi giải thưởng dựa trên kỹ năng (thường sử dụng cách loại trực tiếp để xác định người chiến thắng) hoặc bằng cách tham gia tự do nếu việc khuyến mãi này khuyến khích mua hàng.

Thanh toán trực tuyến

Các website bán hàng trực tuyến của Vương quốc Anh đều cho phép khách hàng sử dụng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ để thanh toán. Thẻ Visa và MasterCard là hai loại thẻ được chấp nhận nhiều nhất, thẻ American Express, Diners Club và JCB, ít được chấp nhận hơn. Nhiều website còn chấp nhận thanh toán qua Pay Pal hoặc các dịch vụ thanh toán tương tự khác.

Người tiêu dùng Anh có ý thức rất cao trong việc bảo mật các thông tin cá nhân, thông tin thẻ tín dụng khi giao dịch trực tuyến.

Bán hàng trực tuyến và chữ ký kỹ thuật số

Giao dịch qua Internet được công nhận là hợp đồng bán hàng hợp pháp. Quy định Bảo vệ người tiêu dùng (bán hàng từ xa), và các bản sửa đổi, bao gồm quyền lợi người tiêu dùng, đặc biệt là vấn đề sau mua hàng. Để biết thêm thông tin, xin xem:

http://www.direct.gov.uk/en/Governmentcitizensandrights/Consumerrights/Situationsthatcanchangeyourconsumerrights/DG_183048

Luật Chữ ký điện tử 1999 của EC đã được đưa vào luật pháp quốc gia Vương quốc Anh như Luật truyền thông điện tử năm 2000, Quy định Chữ ký điện tử năm 2002, và Các quy định thương mại điện tử (Chỉ Thị EC) năm 2002.

Thông tin Luật truyền thông điện tử 2000 tại địa chỉ:

<http://www.legislation.gov.uk/ukpga/2000/7/contents>

Điều 7 của Đạo Luật này quy định rõ rằng chữ ký điện tử, giấy chứng nhận hỗ trợ và các quá trình tạo ra, phát hành và sử dụng chữ ký, chứng chỉ đó, có thể được thừa nhận là bằng chứng tại tòa án. Tòa án sẽ quyết định liệu chữ ký điện tử này đã được sử dụng chính xác không và mức độ quan trọng đến đâu. Trong những tranh chấp liên quan đến việc gian lận chữ ký điện tử, hoặc khi ai đó từ chối rằng đã ký thanh toán, chữ ký điện tử và giấy chứng nhận hỗ trợ có thể được cung cấp như là chứng cứ cho tòa án.

Điều 7 của Đạo luật này không áp dụng đối với những hợp đồng mà các doanh nghiệp liên quan đến truyền thông điện tử, và đạo luật cũng không bắt buộc sử dụng chữ ký điện tử hoặc quy định định dạng hoặc các phương pháp riêng. Luật pháp hướng đến xu hướng tùy chọn công nghệ và bao gồm tất cả các loại chữ ký điện tử từ việc trao đổi các e-mail đến những chữ ký sử dụng mã hóa khóa công khai hoặc các kỹ thuật sinh trắc học. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập:

<http://webarchive.nationalarchives.gov.uk/+/http://www.berr.gov.uk/files/file9980.pdf>

Quy định chữ ký điện tử

Quy định này đề ra khuôn khổ cho các định nghĩa và việc ban hành chữ ký điện tử, bao gồm cả việc giám sát các tổ chức cung cấp dịch vụ giấy chứng thực, và phác thảo những nhiệm vụ và trách nhiệm của họ. Mục đích chính là chữ ký điện tử (hoặc chữ ký điện tử tiên tiến) chỉ liên quan đến người ký thông qua giấy chứng nhận (hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện) được cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực và gắn liền với dữ liệu

được ký kết, để cho bất kỳ thay đổi dữ liệu nào sau đó đều được phát hiện.

Chữ ký điện tử có nhiều dạng, từ một cái tên được đánh máy cho đến chữ ký được tạo ra bằng các phương tiện mật mã. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập:

- <http://www.legislation.gov.uk/uksi/2002/318/contents/made>
- <http://www.bis.gov.uk/policies/business-sectors/information-security/electronic-signatures>

Các quy định thương mại điện tử (Chỉ Thị EC) năm 2002: Các quy định này bao gồm một loạt các hoạt động trực tuyến, bao gồm cả việc bán hàng hoá và dịch vụ. Để biết thông tin thêm về các quy định này, các công ty nên tham khảo thêm trang web:

<http://www.bis.gov.uk/policies/business-sectors/e-commerce/frequently-asked-questions>

Hải quan của Anh

Người tiêu dùng Anh có thể mua hàng tự do trên Internet từ các nhà cung cấp ở nước ngoài (ngoại trừ một số hàng hóa bị cấm như vũ khí, thuốc bất hợp pháp và các loại tương tự). Chỉ cần hồ sơ đi kèm với hàng hoá phù hợp, việc thông quan hàng hóa ít khi bị chậm trễ. Các công ty vận tải biển sẽ thường xuyên liên lạc với người mua để sắp xếp thanh toán các khoản thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng hàng hóa trước khi thông quan hàng hóa.

Khi hàng hóa được nhập khẩu vào Anh từ một nước không thuộc EU, nhà nhập khẩu phải nộp thuế nhập khẩu (tùy thuộc vào hàng hóa) và thuế giá trị gia tăng. Tuy nhiên, để giảm chi phí thu thuế, EU miễn thuế giá trị gia tăng cho các lô hàng nhỏ có tổng giá trị dưới 18£. Đây là quy định giúp giảm tải thủ tục hành chính. Anh có những quy định đặc biệt áp dụng đối với hàng hóa tiêu thụ đặc biệt như xì-gà, thuốc lá, rượu, vv, với mức thuế

phải nộp cao hơn nhiều.

Niềm tin tiêu dùng

Mục tiêu dùng trên trang web của Cục Kinh doanh, Kỹ năng và Đổi mới Doanh nghiệp cung cấp thông tin về chính sách bảo vệ người tiêu dùng và giải thích những vấn đề về an toàn cho người tiêu dùng, bao gồm cả bán hàng trực tuyến:

<http://www.bis.gov.uk/consumer>

Những lời khuyên chung cho người tiêu dùng được đăng trên trang web:

http://www.consumerdirect.gov.uk/before_you_buy/online-shopping/

Giải quyết tranh chấp

Tại Anh, Ebay, Amazon, và các diễn đàn giao dịch trực tuyến tương tự khác có hướng dẫn các thủ tục giải quyết tranh chấp. Chính phủ Anh khuyến khích các bên tranh chấp hoặc khiếu nại sử dụng phương thức Giải quyết Tranh chấp Thay thế (ADR), bao gồm hòa giải, trọng tài và thanh tra.

Trong trường hợp hướng giải quyết này thất bại, doanh nghiệp có thể sử dụng các dịch vụ của cơ quan thu hộ nợ.

Trong trường hợp tất cả hướng giải quyết đều thất bại, thủ tục đặc biệt có thể được sử dụng để xử lý những khiếu nại nhỏ hơn tại một tòa án quận hạt/ bang hoặc sử dụng dịch vụ giải quyết khiếu nại trực tuyến an toàn của chính phủ.

Để biết thêm thông tin chi tiết vui lòng truy cập:

<https://www.moneyclaim.gov.uk/web/mcol/welcome>

Mua sắm chính phủ

Quá trình đấu thầu ở Anh được công khai, và các công ty được tự do dự thầu các hợp đồng của Vương quốc Anh (trừ những quy định loại trừ cụ thể). Tuy nhiên, đấu thầu có thể là một quá trình phức tạp, và các công ty có đại diện ở Anh hoặc đối tác của Vương quốc Anh sẽ dễ cạnh tranh hơn so với một công ty chỉ hoạt động độc lập từ nước ngoài. Một trong những nguồn thông tin hữu ích về mua sắm trực tuyến của chính phủ là Văn phòng Thương mại Chính phủ:

<http://www.businesslink.gov.uk/bdotg/action/layer?site=1000&r.s=tl&r.l1=1073861169&r.lc=en&r.l2=1086346490&topicId=1086319968>

- "Supply2Gov" là cổng mua sắm dành riêng cho các hợp đồng mua sắm chính phủ có giá trị thấp hơn. <http://www.supply2.gov.uk/>
- "Giải pháp mua hàng" là đối tác mua sắm quốc gia cho tất cả các dịch vụ công cộng của Vương quốc Anh và là một phần của Tập đoàn hiệu quả và cải cách trong Văn phòng Nội các. <http://www.buyingsolutions.gov.uk/>
- "Competefor" là cổng thông tin mua sắm dành riêng cho tất cả các hợp đồng của các kỳ Olympic chính thức: <https://www.competefor.com/business/login.jsp>

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Các doanh nghiệp Việt Nam nên tham vấn các công ty quảng cáo địa phương và các chuyên gia tiếp thị để có được những hướng dẫn nghiệp vụ thích hợp. Ngoài ra, Cơ quan Tiêu chuẩn Quảng cáo, cơ quan độc lập được thành lập bởi các ngành công nghiệp quảng cáo, sẽ giám sát ngành công nghiệp quảng cáo và thực thi các điều khoản của Bộ Luật Thực hành quảng cáo của Anh (CAP). Các nhà quảng cáo nên hiểu rõ CAP. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập:

http://www.asa.org.uk/asa/codes/cap_code/

Để biết thêm thông tin chi tiết về chỉ thị về quảng cáo của EU, vui lòng truy cập

<http://export.gov/europeanunion/index.asp>

➤ **Nhật báo dẫn đầu tại Anh:**

- The Times (www.the-times.co.uk)
- The Daily Telegraph (www.telegraph.co.uk)
- The Guardian (www.guardian.co.uk)
- The Independent (www.independent.co.uk)
- The Financial Times (www.ft.com)
- Daily Mail (www.dailymail.co.uk)
- Daily Express (www.express.co.uk)
- Sun (www.the-sun.co.uk)
- Mirror (www.mirror.co.uk)
- Metro (<http://www.metro.co.uk/>)

➤ **Báo ngày Chủ Nhật:**

- Sunday Times (www.sunday-times.co.uk)
- Sunday Telegraph (www.telegraph.co.uk)
- Observer (www.observer.co.uk)

➤ **Những tạp chí kinh doanh phổ biến là:**

- The Economist (www.economist.com)
- Investors Chronicle (www.investorschronicle.co.uk)

Ngoài ra, những ấn phẩm toàn cầu như Tạp chí Phố Wall, Business Week và Industry Week cũng rất được quan tâm.

➤ **Giá cả**

EC và UK đưa ra luật cạnh tranh để ngăn cấm thoả thuận giữa nhà bán lẻ và nhà cung cấp, theo đó các nhà bán lẻ đồng ý bán lại hàng hoá hoặc dịch vụ như sau:

- Với mức giá cố định bởi nhà cung cấp hoặc
- Cao hơn mức giá tối thiểu của nhà cung cấp.

Các nhà cung cấp có thể đề nghị mức giá bán lẻ nhưng không bắt buộc cho sản phẩm của họ hoặc áp đặt mức giá tối đa cho các nhà bán lẻ hoặc các nhà phân phối.

➤ **Thuốc**

Quảng cáo các sản phẩm thuốc dùng cho người được quy định bởi Chỉ thị Hội đồng 2001/83/EC. Nói chung, quảng cáo sản phẩm thuốc bị cấm nếu chưa được cấp phép trên thị trường hoặc nếu sản phẩm thuốc thuộc loại thuốc cấp theo toa. Khi đề cập đến các chỉ định điều trị mà tự dùng thuốc không thích hợp thì không được phép, cũng không được phân phối các mẫu miễn phí cho công chúng.

Các văn bản quảng cáo cần được tương thích với các đặc điểm được liệt kê trên nhãn sản phẩm, và nên khuyến khích sản phẩm sử dụng hợp lý khi nào. Quảng cáo các sản phẩm thuốc hướng đến các người chuyên môn cần có đặc điểm thiết yếu cũng như phân loại của sản phẩm. Việc khuyến khích để kê đơn hoặc cung cấp các loại thuốc cụ thể bị ngăn cấm và cung cấp hạn chế cung cấp các mẫu miễn phí.

Ủy ban đã đưa ra một khuôn khổ mới đối với thông tin cho bệnh nhân dùng thuốc vào năm 2008. Khuôn khổ cho phép ngành công nghiệp sản xuất không quảng cáo thông tin về thuốc, trong khi phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt, góp phần làm cho hệ thống hiệu quả đối với việc kiểm soát và đảm bảo chất lượng.

Thông tin chi tiết tại: http://ec.europa.eu/pharmaforum/information_en.htm

➤ **Yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe**

Ngày 1/7/2007, quy định mới về yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe có hiệu lực. Quy định 1924/2006 đưa ra điều kiện sử dụng dinh dưỡng trên toàn EU như “chất béo thấp” hoặc “hàm lượng vitamin C cao” và yêu cầu sức khỏe như “giúp giảm hàm lượng cholesterol”. Quy định này áp dụng cho bất kỳ sản phẩm thực phẩm hoặc đồ uống được sản xuất cho con người được tiếp thị trên thị trường EU. Chỉ những thực phẩm sẵn chứa các chất dinh dưỡng như muối, đường và/hoặc hàm lượng chất béo) được cho phép. Các thông tin về dinh dưỡng và sức khỏe được cho phép ghi trên nhãn thực phẩm nếu các thông tin này nằm trong danh sách tích cực của EU.

Thực phẩm mang đi phải tuân thủ yêu cầu cung cấp của chỉ thị ghi nhãn dinh dưỡng 90/496/EC. Từ năm 2010, chỉ có yêu cầu dinh dưỡng trong Phụ lục này mới được cho phép.

➤ **Thực phẩm bổ sung**

Quy định 1925/2006, áp dụng vào ngày 01 tháng 7 năm 2007, hài hòa các quy định về việc bổ sung các vitamin và khoáng chất vào thức ăn. Quy định này liệt kê các vitamin và khoáng chất có thể được thêm vào thức ăn. Danh sách này gần đây đã được sửa đổi vào tháng 11 năm 2009. Danh sách tích cực các chất khác hơn so với vitamin và khoáng chất chưa được đưa ra, mặc dù đang phát triển. Đến lúc đó, pháp luật của các nước thành viên sẽ chi phối việc sử dụng các chất này. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/vitamins/index_en.htm

➤ Thuốc lá

Chỉ thị quảng cáo thuốc lá của EU cấm quảng cáo thuốc lá trên các phương tiện truyền thông, phát thanh và internet cũng như tài trợ cho các sự kiện hoặc hoạt động qua biên giới. Quảng cáo trong rạp chiếu phim và trên bảng quảng cáo hoặc các nơi bán hàng được cho phép, mặc dù đang bị cấm ở nhiều quốc gia thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên truyền hình đã bị cấm tại EU kể từ đầu những năm 1990 và bị chi phối trên truyền hình mà không có chỉ thị trước đó.

Thông tin chi tiết tại: <http://ec.europa.eu/health/tobacco/policy/indexen.htm>

➤ Giá nhập khẩu

Giá nhập khẩu cho các sản phẩm vào thị trường Anh từ các nước không thuộc EU gồm: chi phí, tiền bảo hiểm, cước vận chuyển và thuế, với thuế giá trị gia tăng 20% trên tổng giá trị. Giá đến tay người sử dụng cuối cùng bao gồm tiền lưu trữ địa phương, giao hàng, bán hàng và chi phí hỗ trợ, cũng như lợi nhuận cho các nhà phân phối, bán buôn và bán lẻ.

Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng

Việc cung cấp dịch vụ hậu mãi là rất quan trọng và cần phải bàn bạc nếu muốn ký kết hợp đồng với 1 đối tác Anh. Có một số tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ sản phẩm và bảo hành sau bán hàng ở Anh. Hầu hết đều chuyên nghiệp về 1 ngành nào đó, nhưng rất ít các hãng chính hoạt động xuyên quốc gia, ngoại trừ dịch vụ quản lý và bảo trì toàn diện. Các tổ chức hàng đầu trong lĩnh vực này là Serco, Jarvis, AMEC và Planned Maintenance Ltd. Các công ty dịch vụ nhỏ hơn ở tầm địa phương có thể tìm thấy trên các danh bạ thương mại, Internet, và từ các danh sách do các hiệp hội thương mại địa phương công

bố.

Do có sự khác nhau giữa các quốc gia thành viên trong việc ghi nhãn sản phẩm, sử dụng ngôn ngữ, bảo lãnh hợp pháp, và trách nhiệm, tổ chức EU đã đưa ra một số các sáng kiến nhằm hài hòa luật pháp quốc gia. Các nhà cung cấp trong và ngoài EU cần hiểu rõ pháp luật hiện hành và sắp được áp dụng có ảnh hưởng đến doanh số bán hàng, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

➤ Trách nhiệm sản phẩm

Theo Chỉ thị năm 1985 về trách nhiệm đối với các sản phẩm bị lỗi, được sửa đổi vào năm 1999, nhà sản xuất hoặc người bán hàng có trách nhiệm bồi thường cho các thiệt hại gây ra bởi khuyết tật của sản phẩm mà họ đã cung cấp cho người tiêu dùng trong quá trình kinh doanh. Tham khảo tại:

<http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/product-liability/>

➤ An toàn sản phẩm:

Chỉ thị về sản phẩm chung 92/59/EC (thường được gọi là Chỉ thị an toàn sản phẩm) được thông qua Hội đồng châu Âu ngày 29/6/1992. Tháng 6/1994, Chỉ thị bắt đầu có hiệu lực và áp dụng cho an toàn của sản phẩm kể từ lần đầu tiên sản phẩm đó xuất hiện trên thị trường EU và kéo dài đến khi sản phẩm đó hết tác dụng. Với Chỉ thị này, các nhà sản xuất và phân phối chỉ được phép kinh doanh các sản phẩm an toàn. Vì vậy, khi sản xuất hàng xuất khẩu đi EU phải chú ý ngay từ khâu thiết kế, nguyên liệu đầu vào..., phải chứng minh được hàng hóa đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người sử dụng. Chỉ Thị này được sửa đổi, bổ sung năm 2001 bao gồm nghĩa vụ của nhà sản xuất và phân phối là thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề đối với sản phẩm đã lưu hành, điều khoản về thu hồi sản phẩm, việc tạo ra Mạng lưới An toàn Sản phẩm Châu Âu, và lệnh cấm xuất khẩu sản phẩm không được coi là an toàn ở EU sang các nước thứ ba. Luật này

đang trong quá trình xem xét lại.

Tham khảo: http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm

➤ **Bảo hành và dịch vụ hậu mãi**

Theo Chỉ thị năm 1999 về việc mua bán hàng hóa tiêu dùng và các bảo đảm có liên quan, người bán hàng chuyên nghiệp cần phải cung cấp bảo hành tối thiểu hai năm cho tất cả các mặt hàng tiêu dùng. Các biện pháp khắc phục có gồm:

- Sửa chữa;
- Thay thế;
- Giảm giá; hoặc
- Hủy bỏ hợp đồng bán hàng

Tham khảo:

http://ec.europa.eu/comm/consumers/cons_int/safe_shop/guarantees/index_en.htm

Bảo vệ sở hữu trí tuệ

➤ **Giới thiệu**

Ở Châu Âu, có nhiều nguyên tắc chung ảnh hưởng lớn đến việc quản lý quyền sở hữu trí tuệ (IP). Đầu tiên, điều quan trọng là cần có chiến lược toàn diện để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Kế đến, quyền sở hữu trí tuệ ở Châu Âu được bảo vệ với ở Việt Nam. Thứ ba, quyền sở hữu trí tuệ tại châu Âu này phải được đăng ký và phải tuân thủ theo luật sở tại.

Đặc biệt trong lĩnh vực bản quyền, các nước thành viên EU đều là thành viên của “Công ước Berne về bảo vệ các tác phẩm Văn chương và Nghệ thuật”, do vậy việc bảo vệ bản

quyền là đương nhiên và không cần đăng ký chính thức. Do vậy, nếu một công ty ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới được bảo vệ bản quyền bởi Công Ước Bern thì công ty đó được bảo vệ tương tự ở 27 quốc gia thuộc cộng đồng EU.

Bằng sáng chế ở các nước Châu Âu có cơ chế ưu tiên cho những ai nộp hồ sơ xin cấp bằng sáng chế trước. Vì Châu Âu chưa có luật sáng chế chung cho tất cả các thành viên, các nhà phát minh cần phải tìm sự bảo vệ ở các thị trường mục tiêu của họ thông qua Tổ chức Bằng sáng chế Châu Âu (EPO) hoặc các văn phòng bằng sáng chế của nước sở tại.

Nếu một công ty muốn bảo vệ tài sản nhãn hiệu ở Châu Âu thì phải đăng ký nhãn hiệu với từng quốc gia thành viên riêng biệt hoặc với Cộng đồng chung Châu Âu với hình thức Nhãn hiệu Cộng đồng (CTM). Việc đăng ký đặc biệt quan trọng ở Châu Âu, bởi vì hệ thống đăng ký nhãn hiệu ở Châu Âu dựa trên cơ sở “ai nộp hồ sơ trước thì ưu tiên trước” hoặc chính xác hơn là “ ai đăng ký thành công trước là được ưu tiên”.

Vì việc đăng ký bằng sáng chế và nhãn hiệu là trên cơ sở ai tới trước có quyền trước, điều tiên quyết là bạn phải tính đến việc xin bảo vệ nhãn hiệu và sáng chế ngay cả trước khi bạn bán sản phẩm hoặc dịch vụ của mình vào thị trường Châu Âu. Quan trọng là các công ty phải hiểu được rằng quyền sở hữu trí tuệ là quyền riêng cơ bản và nói chung chính phủ Việt Nam không thể ép buộc các quyền này đối với các cá nhân ở Châu Âu. Điều đó nghĩa là nhiệm vụ của người nắm giữ bản quyền là phải đăng ký, bảo vệ và thực thi quyền của họ hợp lý, bằng cách thuê luật sư và cố vấn. Các công ty nên tìm lời khuyên từ các luật sư sở tại hoặc các chuyên gia về quyền Sở hữu Trí tuệ vốn am tường luật Châu Âu.

Người nắm giữ bản quyền cần xem những bước cơ bản này là cần thiết để bảo đảm và thực thi quyền Sở hữu Trí tuệ của mình kịp thời. Hơn nữa ở nhiều quốc gia, người nắm giữ bản quyền nếu chậm trễ thực hiện, quyền của họ đã bị giảm đi hoặc triệt tiêu do những nguyên tắc pháp lý như: đạo luật hạn chế, sự sao nhãng, sự ngăn cản hoặc trì trệ vô lý trong việc theo đuổi vụ kiện tụng.

Doanh nghiệp cũng cần thăm định cẩn thận các đối tác tiềm năng. Đứng ở vị trí của đối tác để đàm phán và khích lệ đối tác thực hiện đúng hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng trong việc bảo vệ quyền Sở hữu Trí tuệ. Tuy nhiên, cần cân nhắc một cách cẩn thận trong trường hợp cho phép đối tác thay mặt mình đăng ký quyền Sở hữu Trí tuệ. Làm như vậy có thể tạo ra rủi ro là đối tác sẽ kê khai chính họ là chủ Sở hữu Trí tuệ và lừa đi việc chuyển quyền sở hữu khi sự hợp tác kết thúc. Luôn theo dõi chặt chẽ các khoản chi phí cơ bản và ngăn chặn rủi ro. Các dự án và kinh doanh ở EU đòi hỏi sự tập trung kiên định. Làm việc với luật sư quen thuộc với luật pháp EU để đảm bảo hợp đồng chắc chắn bao gồm những điều khoản không cạnh tranh, và những điều khoản bí mật/ không tiết lộ thông tin.

Các công ty vừa và nhỏ cần hiểu rõ tầm quan trọng của việc làm việc với các hiệp hội và tổ chức thương mại để tăng cường nỗ lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và ngăn chặn sự giả mạo. Một số tổ chức gồm:

- Liên minh Sở hữu Trí tuệ Quốc tế (IIPA)
- Hiệp hội Nhãn hiệu Thế giới (INTA)
- Liên minh Chống Giả mạo và Sao chép
- Liên minh Chống Giả mạo Quốc tế (IACC).
- Tổ chức Công nghiệp sinh học (BIO).

➤ Quyền sở hữu trí tuệ ở Anh

Hệ thống luật pháp của Anh cung cấp sự bảo vệ về quyền sở hữu trí tuệ (IPR) ở cấp độ cao. Anh là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO). Anh cũng là thành viên của những thỏa ước bảo vệ sở hữu trí tuệ chủ yếu bao gồm:

- Công ước Berne về Bảo vệ các Tác phẩm Văn chương và Nghệ thuật

- Công ước Paris về Bảo vệ Quyền Sở hữu Trí tuệ
- Công ước Bản quyền Quốc tế
- Công ước Geneva về Các bản ghi âm và Hiệp ước Hợp tác về Sáng chế

Anh đã ký kết và, thông qua nhiều Chỉ thị của EU, đã thực thi cả Hiệp ước Bản quyền WIPO và Hiệp ước của WIPO về biểu diễn và bản ghi âm (WPPT).

Đạo luật về thương hiệu của Anh năm 1994 đưa ra các quy định về đăng ký và bảo vệ thương hiệu tại EU, và được hài hoà với chỉ thị số 89/104/EEC của EU.

Thương hiệu được coi là tài sản cá nhân ở Anh, và thường được đăng ký trong khoảng thời gian 10 năm với lựa chọn để đổi mới. Tuy nhiên, thương hiệu có thể bị xoá khỏi sổ đăng ký nếu trong khoảng thời gian 5 năm mà chủ sở hữu không thực sự sử dụng thương hiệu có liên quan đến hàng hoá sở hữu của mình. Thông tin chi tiết tại: <http://www.legislation.gov.uk/ukpga/1994/26/contents>

➤ **Bí mật thương mại / dữ liệu thử nghiệm bí mật:**

thông tin thương mại nhạy cảm không phải là vấn đề đặc biệt để pháp luật bảo vệ, tuy nhiên việc chiếm dụng thông tin như vậy từ các cơ sở kinh doanh có thể bị pháp luật xử lý hình sự.

Bằng sáng chế, bản quyền, nhãn hiệu và những bí mật thương mại.

Các quốc gia EU có cách tiếp cận “nộp hồ sơ trước” để xin cấp bằng sáng chế. Điều này làm cho việc nộp hồ sơ sớm được ưu tiên hàng đầu đối với các công ty phát minh sáng kiến. Cách hiệu quả nhất để công ty bảo vệ bằng sáng chế giữa những thị trường các quốc gia thành viên EU là sử dụng các dịch vụ của Văn phòng cấp bằng sáng chế Châu Âu đặt tại Munich. Văn phòng này cung cấp dịch vụ một cửa mà cho phép các nhà nắm giữ bản quyền có được một loạt các bằng sáng chế quốc gia bằng từng đơn xin riêng lẻ. Tuy

nhiên, những bằng sáng chế quốc gia này vẫn phải gia hạn hiệu lực, duy trì và tranh tụng một cách tách bạch ở mỗi một quốc gia thành viên.

Đường dẫn tham khảo:

- http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/patent/index_en.htm
- <http://www.epo.org>

➤ **Bằng sáng chế:**

Luật Bằng sáng chế của Anh năm 2004 đã hài hòa với Công ước Bằng sáng chế Châu Âu (năm 2000). Thông tin chi tiết về Luật bằng sáng chế Anh và những luật gần đây có thể được tìm thấy tại địa chỉ:

<http://www.legislation.gov.uk/ukpga/2004/16/contents>

➤ **Bản quyền:**

Khung luật pháp của khối EU về bảo vệ bản quyền bao gồm hàng loạt Chỉ thị về các lĩnh vực như bảo vệ hợp pháp các chương trình máy tính, thời gian bảo vệ quyền tác quyền các quyền liên quan, và bảo vệ hợp pháp cơ sở dữ liệu. Hầu hết các nước thành viên đều thực hiện đầy đủ các nguyên tắc vào luật của nước mình và Ủy ban Châu Âu hiện đang tập trung đảm bảo rằng khung luật pháp này được tuân thủ một cách chính xác và xuyên suốt khối EU.

Đường dẫn tham khảo:

http://ec.europa.eu/internal_market/copyright/documents/documents_en.htm

Chỉ thị bản quyền trực tuyến (2001/29/EC) về hài hoà một số lĩnh vực thuộc bản quyền và một số quyền liên quan ở dạng điện tử trong khi bảo vệ quyền lợi cho người sử dụng, nhà cung cấp dịch vụ Internet và những nhà sản xuất phần cứng. Nó đảm bảo quyền sao

chép của chính tác giả với những bản sao chép kỹ thuật cho người được ủy quyền (được cho phép) và danh sách những trường hợp ngoại lệ mà các quốc gia thành viên có thể chọn lựa và đưa vào luật pháp của nước mình. Danh sách này nhằm phản ánh truyền thống văn hóa và pháp lý khác biệt và kể cả việc sao chép cá nhân ”khi những nhà nắm giữ bản quyền nhận được sự đền bù tương xứng”. Tham khảo:

http://eur-lex.europa.eu/pri/en/oj/dat/2001/l_167/l_16720010622en00100019.pdf

➤ **Nhãn hiệu:**

Để giúp các chủ sở hữu nhãn hiệu tiến hành đăng ký nhãn hiệu hàng hoá của mình vào các nước Cộng đồng châu Âu(EU) thuận lợi, nhanh chóng và đỡ tốn kém hơn, EU đã lập ra một hệ thống đăng ký nhãn hiệu hàng hoá riêng, độc lập với các nước thuộc cộng đồng.

Nhãn hiệu hàng hoá được đăng ký thông qua hệ thống này được gọi là nhãn hiệu cộng đồng (CTM-Community Trade Mark). Khi đăng ký nhãn hiệu hàng hoá qua hệ thống đăng ký CTM, chủ sở hữu nhãn hiệu chỉ phải nộp một đơn duy nhất cho một cơ quan đăng ký được thành lập riêng, độc lập với hệ thống đăng ký quốc gia của mỗi nước thành viên.

Để được đăng ký CTM, nhãn hiệu phải được cả 25 nước trong cộng đồng đồng ý. Sau khi được đăng ký tại cơ quan đăng ký này, nhãn hiệu đó sẽ có hiệu lực ở tất cả các nước thành viên EU. Ngược lại, nếu nhãn hiệu bị huỷ bỏ hay mất hiệu lực ở một nước thành viên thì đương nhiên bị mất hiệu lực trong cả cộng đồng.

Trong quá trình đăng ký, chỉ cần một trong các nước EU từ chối bảo hộ thì việc đăng ký nhãn hiệu thông qua hệ thống đăng ký CTM coi như không thành công. Lúc này, nếu chủ sở hữu vẫn muốn đăng ký nhãn hiệu vào những nước thành viên khác không từ chối bảo hộ nhãn hiệu thì có thể chuyển đơn đăng ký CTM thành nhiều đơn đăng ký quốc gia vào

từng nước này, và vẫn được bảo lưu ngày nộp đơn của đơn CTM trong các đơn quốc gia đó.

Vì hệ thống đăng ký CTM là độc lập và không có ảnh hưởng đối với hệ thống đăng ký quốc gia của mỗi nước thành viên cộng đồng, nên chủ sở hữu nhãn hiệu hoàn toàn tự do nộp đơn đăng ký nhãn hiệu CTM, hoặc nộp đơn quốc gia, hoặc cả hai. Điều này có nghĩa là nhãn hiệu CTM và nhãn hiệu đăng ký quốc gia đều có thể song song tồn tại.

Đơn đăng ký CTM được nộp cho cơ quan đăng ký có tên là "The Office for Harmonization in the Internal Market" viết tắt là OHIM có trụ sở đóng tại Tây Ban Nha. Văn phòng OHIM chính thức hoạt động từ 1/4/1996.

Chủ thể nộp đơn CTM là cá nhân, pháp nhân thuộc các nước thành viên Cộng đồng Châu Âu; thuộc các nước thành viên Công ước Paris, hay Hiệp định TRIPs; Việt Nam là thành viên của Công ước Paris. Vì vậy các cá nhân, pháp nhân Việt nam nếu có nhu cầu đều có thể nộp đơn đăng ký CTM tại OHIM. Tham khảo:

- <http://oami.europa.eu/>
- <http://www.wipo.int/madrid/en>

“Luật nhãn hiệu của Anh 1994” là bộ luật hiện hành quy định việc đăng ký và bảo vệ nhãn hiệu tại Anh và đã hài hòa với Chỉ Thị EU số 89/104/EEC. Nhãn hiệu được cho là tài sản cá nhân ở Anh và thông thường được đăng ký trong khoảng thời gian 10 năm, có thể gia hạn.

Chi tiết liên hệ: <http://www.legislation.gov.uk/ukpga/1994/26/contents>

➤ Bí mật thương mại/Dữ liệu thử nghiệm mật:

Bản thân những thông tin nhạy cảm về thương mại không đặt dưới sự bảo vệ hợp pháp một cách cụ thể, nhưng sự lạm dụng những nguồn thông tin như vậy từ những công ty

kinh doanh lại có thể vi phạm luật hình sự. Hành động theo quy định trong luật lao động cũng có thể được thực hiện đối với một nhân viên, nếu họ tiết lộ thông tin, vi phạm hợp đồng với người sử dụng lao động của mình.

Ngoài ra, các dữ liệu thử nghiệm mật, được nộp chung với đơn đăng ký cho các dược phẩm hoặc các sản phẩm thú y, được hưởng 10 năm bảo vệ độc quyền từ ngày cấp phép, nếu sản phẩm đó được bán tại thị trường ở Anh.

➤ **Thiết kế**

Khối EU đã thông qua quy định giới thiệu quy tắc cộng đồng độc lập về bảo vệ thiết kế vào tháng 12 – 2001. Quy định này giới thiệu 2 loại bảo vệ thiết kế có thể áp dụng trực tiếp ở mỗi quốc gia thành viên khối EU gồm: thiết kế cộng đồng có đăng ký và thiết kế cộng đồng không đăng ký. Với thiết kế cộng đồng có đăng ký thì những người nắm giữ những thiết kế đủ tư cách có thể sử dụng thủ tục rẻ để đăng ký các thiết kế với Văn phòng OHIM tại Alicante, Tây Ban Nha. Sau đó họ được độc quyền sử dụng những thiết kế này ở khắp mọi nơi ở Châu Âu cho đến 25 năm sau. Đối với những thiết kế cộng đồng không đăng ký đáp ứng được yêu cầu của quy định trên thì được tự động bảo vệ trong vòng 3 năm kể từ ngày công bố thiết kế ra công chúng.

Tham khảo: <http://oami.europa.eu/>

➤ **Chấm dứt quyền thương hiệu**

Trong nội bộ khối châu Âu, quyền trao cho người nắm giữ nhãn hiệu là theo nguyên tắc “chấm dứt”. Chấm dứt quyền thương hiệu nghĩa là một khi người nắm giữ nhãn hiệu định vị sản phẩm của họ tại một thị trường của một quốc gia thành viên, họ sẽ đánh mất quyền ngăn cản bán lại sản phẩm đó vào một nước EU khác. Việc này dẫn đến, trong thực tế, sự gia tăng của việc được gọi là “nhập khẩu song song” nhờ đó hàng hóa đã mua ở một quốc gia thành viên lại được bán vào những nước khác thông qua bên thứ ba không có mối liên

kết với nhà sản xuất. Thương mại song song trở nên đặc biệt khó giải quyết trong ngành công nghiệp dược phẩm khiến giá thuốc thay đổi giữa các nước theo Quy định giá nước sở tại.

Sự chấm dứt quyền thương hiệu trong một cộng đồng rộng lớn được giải thích rõ ràng trong Chỉ thị về hài hòa luật nhãn hiệu. Trong tài liệu đã xuất bản năm 2003, Ủy ban đã chỉ rõ rằng không có kế hoạch nào đề nghị thay đổi những điều khoản pháp lý hiện hành.

Tham khảo: http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/tm/index_en.htm

➤ Quyền sở hữu trí tuệ ở Anh:

Để có thêm thông tin về quyền sở hữu trí tuệ tại Anh vui lòng tham khảo Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Anh tại trang web: <http://www.ipo.gov.uk/>

Thẩm định pháp lý công ty

Các ngân hàng, công ty tài chính, cơ sở tín dụng và các công ty quản lý rủi ro cung ứng đầy đủ hàng loạt những dịch vụ thẩm định pháp lý công ty. Dịch vụ WebCheck được Companies House cung ứng cho phép các công ty nước ngoài tìm kiếm thông tin về các công ty Anh miễn phí kể cả những thông tin về lịch sử hoạt động của công ty. Các bản sao chép về hình ảnh tài liệu cũng như các bản báo cáo về công ty cũng sẵn có để mua.

Các nguồn thông tin hữu ích

- Điều phối luật của các nước thành viên liên quan đến đại lý thương mại tự làm chủ (chỉ thị Hội đồng số 86/653/EEC):

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML>

- Hiệp định về tần quan trọng của việc không hạn chế cạnh tranh theo Điều 81(1) của

Hiệp định thành lập Cộng Đồng Khối EU:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2001/c_368/c_36820011222en00130015.pdf)

[lex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2001/c_368/c_36820011222en00130015.pdf](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2001/c_368/c_36820011222en00130015.pdf)

- Quy định về chậm thanh toán:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/documents/late-payments/index_en.htm

- Thanh tra châu Âu: <http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>

- Chỉ Thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC):

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/indexen.htm

- Thông tin về hợp đồng chuyển giao dữ liệu cho các nước ngoài EU:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/modelcontracts/index_en.htm

- Bảo vệ dữ liệu:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/workinggroup/wpdocs/2007_en.htm

- Các nguyên tắc bán hàng từ xa:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/dist_sell/index_en.htm

- Dịch vụ tài chính và bán hàng từ xa:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT)

- Chỉ Thị về Thương mại điện tử (2000/31/EC):

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

- VAT đối với dịch vụ điện tử:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/vat/how_vat_works/e-services/index_en.htm

- Chỉ thị thông lệ thương mại không công bằng:

http://ec.europa.eu/comm/consumers/cons_int/safe_shop/fair_bus_pract/index_en.htm

- Khiếu nại về sức khỏe và dinh dưỡng và thực phẩm : [Regulation 1924/2006](#)

Điều khoản về ghi nhãn dinh dưỡng:

[Nutritional labeling directive 90/496/EC](#)

[GAIN Report E48055](#)

Tài liệu hướng dẫn nộp đơn cho cơ quan thụ lý khiếu nại về sức khỏe:

<http://www.efsa.europa.eu>

- Khiếu nại về sức khỏe và dinh dưỡng:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/claims/index_en.htm

- Trách nhiệm sản phẩm:

http://europa.eu/legislation_summaries/consumers/consumer_safety/l32012_en.htm

- An toàn sản phẩm:

http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm

- Bảo đảm hợp pháp và dịch vụ hậu mãi:

http://ec.europa.eu/comm/consumers/cons_int/safe_shop/guarantees/index_en.htm

- Bản quyền:

http://ec.europa.eu/internal_market/copyright/documents/documents_en.htm

- Chỉ thị về hài hoà một số lĩnh vực thuộc bản quyền và một số quyền liên quan ở dạng điện tử đã được ban hành vào năm 2001 (2001/29/EC):

http://eur-lex.europa.eu/pri/en/oj/dat/2001/l_167/l_16720010622en00100019.pdf

- Sở hữu công nghiệp: http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/index_en.htm
- Văn Phòng Bằng Sáng Chế châu Âu(EPO): <http://www.european-patent-office.org>
- Văn Phòng hài hòa thị trường nội địa (OHIM): <http://oami.europa.eu/>
- Tổ chức quyền sở hữu trí tuệ - World Intellectual Property Organization (WIPO) Madrid: <http://www.wipo.int/madrid/en>
- Chỉ thị về hài hòa luật thương hiệu:

http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/tm/index_en.htm

Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam - Anh

Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)

Ngày 01/05/2021, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) đã chính thức có hiệu lực. Với nỗ lực duy trì quan hệ thương mại song phương sau khi Anh rời khỏi EU, Việt Nam và Anh đã tích cực đàm phán và ký kết Hiệp định UKVFTA vào ngày 29/12/2020. Hiệp định có hiệu lực tạm thời từ ngày 01/01/2021, ngay sau khi FTA giữa Việt Nam và EU (EVFTA) không còn áp dụng với Anh nữa, nhằm không làm ảnh hưởng tới thương mại giữa Anh và Việt Nam. UKVFTA chính thức có hiệu lực là một sự kiện quan trọng đánh dấu sự khởi đầu tốt đẹp trong quan hệ thương mại song phương Việt Nam – Vương quốc Anh sau khi nước này rời khỏi EU

UKVFTA được đàm phán dựa trên nền tảng các cam kết trong EVFTA nên về cơ bản gần như toàn bộ các cam kết về hàng hóa, dịch vụ, mở cửa thị trường đầu tư trong EVFTA vẫn được kế thừa trong UKVFTA với một số điều chỉnh cho phù hợp với mối quan hệ thương mại song phương giữa Việt Nam và Anh. Hiệp định gồm 9 điều khoản; 01 Phụ lục sửa đổi một số điều của lời văn EVFTA; 01 thư song phương trao đổi giữa Việt Nam và Anh; 01 Nghị định thư về quy tắc xuất xứ và 02 Bản Chú giải. Cũng giống như EVFTA, UKVFTA là một FTA thế hệ mới với tiêu chuẩn cao và mức độ tự do hóa mạnh. UKVFTA có phạm vi cam kết rộng, bao trùm các khía cạnh thương mại đầu tư truyền thống (như mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ, đầu tư...) và mới (như mua sắm công, doanh nghiệp nhà nước, chính sách cạnh tranh...). UKVFTA cũng bao gồm các cam kết về các khía cạnh phi thương mại nhưng có liên quan chặt chẽ tới thương mại và có ý nghĩa đặc biệt cho sự phát triển thịnh vượng và bền vững giữa hai nền kinh tế (như lao động, môi trường, trách nhiệm xã hội...).

Về thương mại hàng hóa, Anh cam kết sẽ xóa bỏ 85,6% số dòng thuế cho hàng hóa của Việt Nam ngay khi Hiệp định có hiệu lực (từ 01/01/2021), xóa bỏ đến 99,2% số dòng thuế từ 01/01/2027, và 0,8% số dòng thuế còn lại sẽ được hưởng hạn ngạch thuế quan (với thuế nhập khẩu trong hạn ngạch là 0%). Với các cam kết này, nhiều sản phẩm thế mạnh của Việt Nam như thủy sản, hoa quả, cà phê, gạo, dệt may, đồ gỗ... sẽ có lợi thế

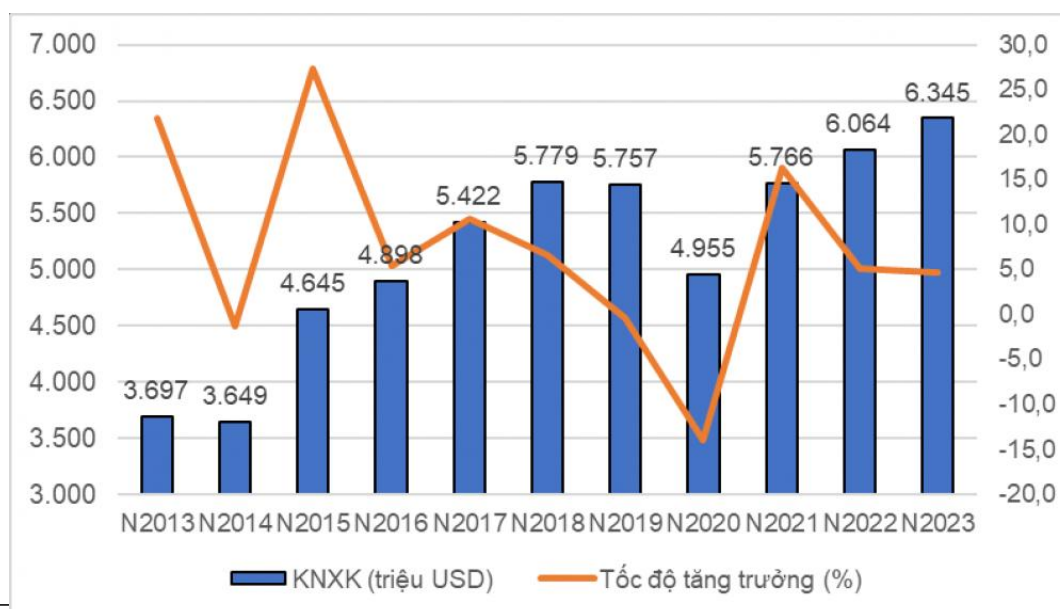
khí tiếp cận thị trường Anh, đặc biệt khi dư địa của thị trường này vẫn còn rất lớn cho xuất khẩu của Việt Nam.

Quan hệ thương mại hàng hóa giữa Việt Nam - Anh giai đoạn năm 2019 – 2023

Vương quốc Anh hiện là một trong số những đối tác thương mại quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong năm 2023, tổng kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 7,14 tỷ USD, tăng 4,47% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 6,34 tỷ USD, tăng 4,64% so với năm 2022, kim ngạch nhập khẩu đạt 795,54 triệu USD, tăng 3,16%.

Đây được coi là kết quả khá tích cực trong bối cảnh kinh tế Anh trong năm 2023 ước tính chỉ tăng 0,1%, đánh dấu tốc độ tăng trưởng yếu nhất kể từ năm 2009 đến nay. Riêng trong quý 4/2023, GDP của Anh ước giảm 0,3% sau khi đã giảm 0,1% trong quý trước đó, đưa kinh tế Anh chính thức rơi vào suy thoái. Trong bối cảnh này, tổng kim ngạch nhập khẩu của Anh từ các thị trường thế giới trong năm 2023 chỉ đạt 636,75 tỷ bảng Anh, giảm 4,52% so với năm 2022

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá Việt nam sang Anh từ 2012 đến 2023



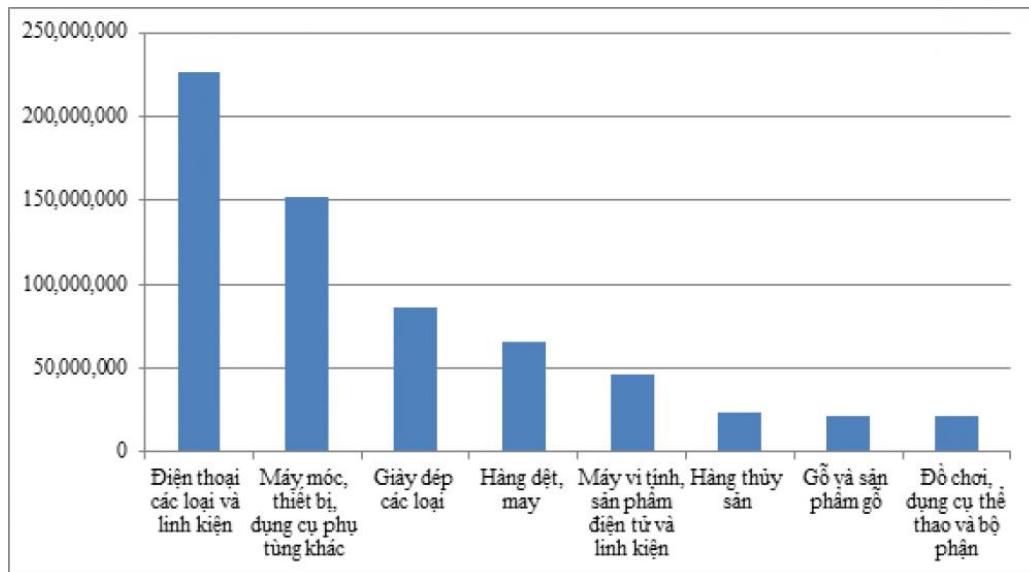
Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

Bước sang năm 2024, hoạt động xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam sang thị trường Vương quốc Anh tiếp tục ghi nhận tín hiệu khả quan. Trong tháng 1/2024, kim ngạch

xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Vương quốc Anh đạt 780,495 triệu USD, tăng 43,9% so với tháng trước. Trong đó, mặt hàng Điện thoại các loại và linh kiện giữ tỷ trọng cao nhất, chiếm 28,8% trong tổng số các mặt hàng xuất khẩu sang thị trường Anh.

Nhóm các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Anh trong tháng 01/2024

(ĐVT: USD)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tuy nhiên, việc đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Anh hiện đang đối mặt với nhiều thách thức. Theo đó, từ ngày 01/01/2023, Vương quốc Anh áp dụng bắt buộc nhãn hiệu chứng nhận hợp chuẩn theo tiêu chuẩn riêng, gọi là nhãn hiệu UKCA cho hầu hết các sản phẩm công nghiệp nhập khẩu vào Anh, thay thế cho nhãn hiệu CE, vốn được dùng chung trên cả thị trường EU trước đây mà doanh nghiệp Việt Nam đã quen thuộc trong thực hiện. Nhãn hiệu UKCA liên quan đến 4 đối tượng: Nhà sản xuất, nhà tiếp thị sản phẩm, nhà nhập khẩu và nhà phân phối. Với quy định này, nếu sản phẩm xuất khẩu Việt Nam không được chứng nhận hợp chuẩn UKCA thì sẽ bị các nhà tiếp thị sản phẩm, nhà nhập khẩu và nhà phân phối của Anh từ chối tiếp nhận.

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

Ngoài ra, từ ngày 31/5/2023, Hiệp định thương mại của Vương quốc Anh với Úc và New Zealand chính thức có hiệu lực, hàng hóa xuất nhập sẽ được ưu đãi hoặc miễn thuế quan. Bên cạnh đó, Vương Quốc Anh cũng công bố Chương trình Thương mại với Các



nước đang Phát triển (DCTS) thay thế Chương trình Ưu đãi Tổng quát (GSP) từ ngày 19/6/2023. DCTS là một trong những chương trình ưu đãi rộng mở nhất trên thế giới, cung cấp thương mại miễn thuế, không hạn ngạch cho các nước kém phát triển trên mọi mặt hàng trừ vũ khí. Do đó, hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Anh dự kiến sẽ đối mặt với sức ép cạnh tranh lớn hơn

Trong giai đoạn từ năm 2019-2023, nước Anh luôn nằm trong danh sách 15 đối tác xuất nhập khẩu hàng hóa lớn nhất của Việt Nam với tốc độ tăng trưởng bình quân năm trong 5 năm qua đạt gần 5%.

Về kim ngạch xuất khẩu, Anh là thị trường xuất khẩu đứng thứ 10 của Việt Nam, sau Hoa Kỳ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Hồngkong, Đức, Mexico, Canada, Ấn Độ.

Về kim ngạch nhập khẩu, Anh là thị trường nhập khẩu đứng thứ 23 của Việt Nam

Kim ngạch giao thương giữa Việt Nam và Anh từ 2019 đến 2023

(đơn vị: ngàn USD)

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Xuất khẩu	5.760,154	4.951,457	5.765,718	6.063,074	9.224
Nhập khẩu	869,154	688,809	847,355	770,244	908,871
Tổng kim ngạch	6.629,308	5.640,266	6.613,073	6.833,318	10.131,871
Cán cân	4.891,000	4.262,648	4.918,363	5.292,83	8.315,129
thương mại	Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn				

Kim ngạch xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Anh nhìn chung tăng từ năm 2021 đến năm 2023.

Năm 2023, các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Anh gồm các mã hàng: Máy điện và thiết bị điện... (HS 85); Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự... (HS 64); Sắt thép..(HS 72), Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62); Đồ nội thất... (HS 94); Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí... (HS 84); Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS 61); Cá và động vật giáp xác... (HS 03); Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa (HS 08); Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị (HS 09), Plastic và các sản phẩm bằng plastic (HS 39).

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong năm 2023, tổng kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 7,14 tỷ USD, tăng 4,47% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 6,34 tỷ USD, tăng 4,64% so với năm 2022, kim ngạch nhập khẩu đạt 795,54 triệu USD, tăng 3,16%.

Mặt khác, theo dữ liệu truy cập từ trademap.org năm 2024, Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam sang Anh năm 2023 đạt hơn 9,224 tỉ USD, với tốc độ tăng trưởng 60% giai đoạn 2021 – 2023, chiếm 1,7% trong tổng thị phần nhập khẩu hàng hoá của Anh năm 2023.

Bảng: Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Anh năm 2021-2023

Đơn vị tính: nghìn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Trị giá (ngàn USD)		
		2021	2022	2023
Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn				
Tổng cộng		83.217.576.718	6.063,074	9.224
'85	Thiết bị điện – điện tử	2.080.165	2.102.874	3.486.725

'64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên	545.885	766.735	1.372.252
'72	Sắt và thép	491.632	155.668	177.498
'94	Đồ nội thất; bộ đồ giường, đệm, khung đệm, nệm và các đồ dùng nhồi tương tự; đèn và bộ đèn, biển hiệu được chiếu sáng, biển đề tên được chiếu sáng và các loại tương tự; các cấu kiện nhà lắp ghép	322.071	267.233	273.745
'62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	318.109	486.768	519.668
'84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	287.454	368.325	766.744
'61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	244.948	296.564	500.728
'03	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	184.791	174.042	169.953
'39	Nhựa và các sản phẩm làm bằng nhựa; cao su và các sản phẩm bằng cao su	136.934	140.781	182.746
'16	Các chế phẩm từ thịt, cá, giáp xác, động vật thân mềm hoặc các động vật không xương sống dưới nước khác, hoặc từ côn trùng	131.203	139.645	120.443
	Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn			
'95	Đồ chơi, trò chơi và đồ dùng thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng	84/212 125.338	199.127	246.098
	Quả và quả hạch ăn được;	96.738	91.209	140.094



08	vỏ quả thuộc chi cam quýt hoặc các loại dưa			
----	---	--	--	--

Nguồn: trademap.org 2024

➤ **Nhập khẩu của Việt Nam từ Anh năm 2021-2023**

Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Vương quốc Anh chính thức có hiệu lực từ 1/5/2021. Với Hiệp định này, 99% thuế xuất nhập khẩu sẽ được xóa bỏ sau khi kết thúc lộ trình cắt giảm thuế quan, bao gồm thuế đối với máy móc thiết bị và dụng cụ cơ khí- các sản phẩm đứng đầu trong danh mục hàng hóa Anh xuất khẩu sang Việt Nam và dược phẩm - đứng thứ hai trong danh mục xuất khẩu. Đây cũng là những nhóm sản phẩm mà Việt Nam cần nhập khẩu.

Năm 2023, theo Tổng cục thống kê, kim ngạch nhập khẩu từ Anh đạt 795,54 triệu USD, tăng 3,16% so với năm 2022. Mặt khác theo số liệu từ Trademap (ITC) cập nhật tháng 10/2024, Việt Nam nhập khẩu các sản phẩm từ Anh đạt kim ngạch 908 triệu USD. Trong đó mặt hàng dẫn đầu là Dược phẩm (HS 85) đạt kim ngạch 98,9 triệu USD, kế tiếp là thiết bị cơ khí, áy móc..(HS 84) đạt kim ngạch 96,6 triệu USD, xếp thứ 3 là bột giấy từ gỗ (HS 47)có kim ngạch nhập khẩu đạt 75,5 triệu USD.

Bảng: Các mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Anh năm 2021-2023

Đơn vị tính: nghìn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Trị giá (ngàn USD)		
		2021	2022	2023
Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn				
Tổng cộng		847.355	770.244	908.871
'8 5	Dược phẩm	111.780	86.402	98.987

'4 7	Bột giấy từ gỗ hoặc từ vật liệu xenlulo sợi khác; giấy hoặc giấy tái chế (phế liệu và phế thải)..	91.176	99.924	75.547
'84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	86.013	77.064	95.624
'8 5	Thiết bị điện – điện tử	82.905	73.606	68.048
'90	Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật . . .	76.447	63.171	54.481
'87	Các loại xe khác ngoài toa xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng	68.815	29.147	30.587
'38	Các sản phẩm hóa chất khác	39.207	42.337	22.933
'72	Sắt và thép	32.778	19.663	7.179
'39	Nhựa và các sản phẩm làm bằng nhựa; cao su và các sản phẩm bằng cao su	31.596	40.557	64.667
'32	Chiết xuất thuộc da hoặc nhuộm; tanin và các dẫn xuất của chúng; thuốc nhuộm, chất màu và các chất tạo màu khác. . . .	19.424	18.963	13.665
'64	Giấy, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên	86/212 13.471	19.766	1.503

'03	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	12.633	15.553	21.464
'33	Tinh dầu và nhựa; chế phẩm nước hoa, mỹ phẩm hoặc vệ sinh	12.188	11.146	11.862
'73	Các mặt hàng bằng sắt hoặc thép	11.583	10.198	10.774

Đầu tư

Hiện nay, đầu tư trực tiếp từ Vương quốc Anh vào Việt Nam tăng khá. Năm 2021, năm đầu tiên thực hiện UKVFTA, Vương quốc Anh có 434 dự án còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký 3,98 tỷ USD.

Trong năm 2023, Vương quốc Anh có 50 dự án đầu tư FDI cấp mới, với tổng vốn đăng ký đạt 72 triệu USD. Vương quốc Anh hiện đứng thứ 15 trên tổng số 145 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

Số liệu thống kê của Bộ kế hoạch và Đầu tư cho thấy, tính đến 20 tháng 5 năm 2024, Vương quốc Anh có tổng cộng 567 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng vốn đạt 4,36 tỷ USD, chiếm khoảng 1% tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Trong 5 tháng đầu năm 2024, Vương quốc Anh có 17 dự án đầu tư cấp mới với tổng vốn đăng ký đạt 126,5 triệu USD vào thị trường Việt Nam.

Trong lĩnh vực năng lượng, Việt Nam và Vương quốc Anh tiếp tục cho thấy tiềm năng hợp tác rất lớn trong quá trình chuyển đổi năng lượng tại Việt Nam; đặc biệt sau khi Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) được phê duyệt với không gian rộng lớn dành cho năng lượng tái tạo và việc hai nước đang có những bước đi cụ thể trong việc thực hiện Thỏa thuận Chuyên đổi Năng lượng Công bằng (JETP).

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

87/212

Trước đó, trong chuyến thăm Việt Nam của Quốc vụ Khanh Graham Stuart vào đầu tháng 8, ông đã có các cuộc gặp gỡ đại diện của Chính phủ Việt Nam ở cấp trung ương và địa phương để thúc đẩy hợp tác về phát thải ròng bằng 0.

Tại buổi gặp Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, Quốc vụ khanh Graham Stuart đã chia sẻ kinh nghiệm triển khai năng lượng sạch, kết quả chuyển đổi các nguồn điện sử dụng than, nhiên liệu hóa thạch ở Anh từ năm 2012 sang các nguồn năng lượng tái tạo. Từ một nước có nguồn điện than chiếm 40% trong tổng nguồn cung năng lượng (năm 2012), đến 2020 tỷ lệ này ở Anh chỉ còn trên 2% và dự kiến năm 2024, toàn bộ các nhà máy nhiệt điện than ở Anh sẽ dừng hoạt động. Ngược lại, tỷ trọng điện từ năng lượng tái tạo của Anh tăng từ 10% (năm 2010) lên 40% tổng lượng điện sản xuất vào năm 2023 và sẽ tiếp tục tăng mạnh hơn nữa trong những năm tới.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà cũng mong muốn Vương quốc Anh chia sẻ kinh nghiệm xây dựng các chính sách, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm lợi ích tổng thể tốt nhất, cơ chế mua, bán điện trực tiếp từ nguồn năng lượng tái tạo...

Trong các cuộc làm việc, Quốc vụ khanh tái khẳng định việc nước này sẵn sàng tiếp tục cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, chuyên môn, quan hệ đối tác và thiết lập chương trình chuyển dịch năng lượng và biến đổi khí hậu cho Việt Nam. Trong đó có thể kể đến Vương quốc Anh là một trong những đại diện của nhóm đối tác quốc tế hỗ trợ Chương trình Đối tác chuyển dịch năng lượng công bằng (JETP) tại Việt Nam.

Ông Graham Stuart cũng tới thăm các nhà máy Điện mặt trời Mũi Né và Điện gió Mũi Né ở tỉnh Bình Thuận, bao gồm một dự án 80MW năng lượng tái tạo do doanh nghiệp Anh đầu tư. Ông lắng nghe ý kiến của các nhà phát triển dự án, nhà đầu tư và lãnh đạo địa phương về bối cảnh phát triển dự án xanh hiện nay ở Việt Nam, cũng như cách để dỡ bỏ những rào cản phát triển của lĩnh vực này.

Cũng nhân dịp này, Quốc vụ khanh Graham Stuart đã chứng kiến lễ ký kết Biên bản ghi nhớ giữa Crossrail International và Ban quản lý Đường sắt đô thị Hà Nội về chuyển đổi số, đồng thời sẽ tham dự lễ khởi động giai đoạn II của Chương trình thúc đẩy tài chính khí hậu (Climate Finance Accelerator - CFA) tại Việt Nam.

Đầu tháng 11/2023, phái đoàn năng lượng Vương quốc Anh, gồm 14 doanh nghiệp Anh trong lĩnh vực công nghệ và dịch vụ năng lượng tái tạo, đã đến tiếp xúc và thảo luận cơ hội hợp tác với các đối tác tiềm năng tại Việt Nam.

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

Điều này cho thấy, các nhà đầu tư Anh quan tâm tới lĩnh vực năng lượng tái tạo của Việt Nam.

Các cam kết về dịch vụ và đầu tư mang đến một khuôn khổ ổn định, dự đoán được và tự do cho thương mại dịch vụ.

Việt Nam cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn đối đãi cao hơn với các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư của Vương quốc Anh theo UKVFTA so với các tiêu chuẩn hiện đang áp dụng cho các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư nước ngoài khác theo cam kết trong khuôn khổ WTO.

Hiệp định UKVFTA cam kết Việt Nam và Vương quốc Anh mở cửa thị trường ở các mức độ khác nhau. Các mức độ này được chia theo lĩnh vực và có trong Cam kết cụ thể về tự do hóa đầu tư, các cam kết trong Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU được sửa đổi bởi Hiệp định UKVFTA (xem Bảng 7 và 8). Nhiều cam kết trong số này đã hạ thấp yêu cầu gia nhập thị trường hoặc mở rộng phạm vi hoạt động cho các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư của Vương quốc Anh.

Không chịu sự ràng buộc của WTO, Việt Nam đã đơn phương mở cửa hầu hết các lĩnh vực phi dịch vụ cho các nhà đầu tư nước ngoài, nhưng Việt Nam có thể thay đổi các chính sách đó bất cứ lúc nào. Theo các cam kết trong UKVFTA, Việt Nam sẽ chắc chắn mở cửa nhiều lĩnh vực phi dịch vụ cho các nhà đầu tư Vương quốc Anh mà không áp dụng bất kỳ hạn chế nào về tỷ trọng vốn, quy mô hoặc hình thức hoạt động.

Cam kết của Việt Nam đối với các nhà đầu tư Vương quốc Anh trong các lĩnh vực phi dịch vụ

Lĩnh vực	Cam kết của Việt Nam
Nông nghiệp	Mở cửa hoàn toàn. Trừ lĩnh vực liên quan đến các loài động thực vật quý hiếm
Lâm nghiệp	Không có cam kết
Đánh bắt và nuôi trồng thủy sản	Không có cam kết
Khai thác mỏ và khai thác đá	Không có cam kết
Sản xuất	Mở cửa hoàn toàn. Loại trừ hoặc áp dụng hạn chế có điều kiện đối với các lĩnh vực sau: - Sản xuất đồ uống có cồn và nước có ga - Sản xuất các sản phẩm thuốc lá - Sản xuất gỗ ảnh hưởng đến rừng tự nhiên - Xuất bản, in ấn và sao chép các nội dung truyền thông thu âm - Sản xuất các sản phẩm dầu mỏ tinh chế - Sản xuất vật liệu nổ công nghiệp - Sản xuất kính xây dựng, gạch đất sét nung, thiết bị sản xuất xi măng trực đứng và gạch ngói đất nung, bê tông trộn sẵn, nghiền đá. - Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32 mm và ống thép không liền mạch D15-D114mm; mạ kẽm và lá thép màu - Sản xuất pháo, kẻ cả pháo hoa - Sản xuất đèn trời - Sản xuất và lắp ráp ô tô - Đóng mới và sửa chữa tàu hàng dưới 10 000 DWT, container và sà lan dưới 800 TEU, tàu thuyền chở khách dưới 500 chỗ - Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và đầu máy toa xe - Sản xuất máy bay và tàu vũ trụ - Sản xuất và lắp ráp xe máy - Tái chế
Năng lượng trừ lĩnh vực phát điện bằng năng lượng hạt nhân	Không có cam kết

. Một số lĩnh vực dịch vụ mà Việt Nam cung cấp ưu đãi tốt hơn cho các nhà đầu tư Vương quốc Anh trong UKVFTA so với cam kết trong WTO

Lĩnh vực	Quyền tiếp cận thị trường Việt Nam (theo UKVFTA) của nhà đầu tư Vương quốc Anh so với các nhà đầu tư nước ngoài khác (theo WTO)
Dịch vụ kinh doanh	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh có thể đầu tư có điều kiện vào các dịch vụ kinh doanh sau đây mà Việt Nam không cam kết mở cửa trong WTO: Không hạn chế đối với: dịch vụ điều dưỡng, chuyên gia vật lý trị liệu và nhân viên y tế khẩn cấp (CPC 93191); vệ sinh tòa nhà (CPC 874) trong khu chế xuất, khu công nghiệp Liên doanh với đối tác Việt Nam với mức vốn tối đa 70% trong các lĩnh vực: dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên ngành (CPC 853), dịch vụ tàu cho thuê không có người điều khiển (CPC 83103), dịch vụ đóng gói (CPC 876) Hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam không giới hạn vốn để cung cấp dịch vụ chụp ảnh đặc biệt, trừ chụp ảnh trên không (CPC 87504); Liên doanh với các đối tác Việt Nam với mức vốn tối đa 49% từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, 51% từ ngày 01 tháng 08 năm 2024 và mức vốn không hạn chế từ ngày 01 tháng 08 năm 2027 để thực hiện dịch vụ hội chợ, triển lãm (CPC 87909 **); Liên doanh với đối tác Việt Nam với mức vốn lên đến 51% trong lĩnh vực dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác (CPC 83109)

Lĩnh vực	Quyền tiếp cận thị trường Việt Nam (theo UKVFTA) của nhà đầu tư Vương quốc Anh so với các nhà đầu tư nước ngoài khác (theo WTO)
Dịch vụ thông tin	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được quyền đầu tư không giới hạn vào dịch vụ bưu chính (CPC 7511 **, CPC 7512 **) mặc dù theo WTO, Việt Nam chưa cam kết mở cửa lĩnh vực này Các nhà đầu tư Vương quốc Anh có thể liên doanh với bất kỳ đối tác Việt Nam nào với tối đa 65% vốn kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, tối đa 75% vốn từ ngày 01 tháng 08 năm 2025 đối với các dịch vụ viễn thông cơ bản không dựa trên cơ sở vật chất. Quy định này cởi mở hơn về tỷ lệ vốn tối đa và không giới hạn đối tác Việt Nam so với cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO Các nhà đầu tư Vương quốc Anh có thể liên doanh với bất kỳ đối tác Việt Nam nào với tối đa 65% vốn kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và không giới hạn mức vốn tối đa từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đối với các dịch vụ giá trị gia tăng không dựa trên cơ sở vật chất. Quy định này cởi mở hơn về tỷ lệ vốn tối đa so với cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO Các nhà đầu tư Vương quốc Anh có thể liên doanh với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép hợp lệ tại Việt Nam với tối đa 50% vốn kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, tối đa 65% vốn từ ngày 01 tháng 08 năm 2025 trong lĩnh vực dịch vụ truy cập Internet dựa trên cơ sở vật chất (IAS). Quy định này cởi mở hơn về tỷ lệ vốn tối đa so với cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO
Phân phối	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được phép đầu tư không giới hạn vào các đại lý hoa hồng, cửa hàng bán buôn, bán lẻ với số lượng cửa hàng bán lẻ dưới 500 m² không giới hạn. Sau 5 năm, các nhà đầu tư được phép mở cửa hàng bán lẻ mà không cần thực hiện bài kiểm tra nhu cầu kinh

	tế - ENT (cởi mở hơn so với cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO)
Môi trường	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được phép đầu tư không giới hạn vào lĩnh vực vệ sinh và các dịch vụ tương tự (CPC 9403), bảo vệ thiên nhiên và cảnh quan (CPC 9406) (mặc dù Việt Nam không mở cửa lĩnh vực này trong khuôn khổ WTO)
Dịch vụ tài chính	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được phép đầu tư không giới hạn vào các dịch vụ nhượng tái bảo hiểm. Kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2023, các doanh nghiệp tái bảo hiểm của Vương quốc Anh được phép thành lập chi nhánh tại Việt Nam (Việt Nam chưa cam kết điều tương tự theo khuôn khổ WTO)
Dịch vụ y tế và xã hội	Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được phép đầu tư không giới hạn vào dịch vụ bệnh viện (CPC 9311), dịch vụ nha khoa và y tế (CPC 9312) (mặc dù Việt Nam chưa cam kết mở cửa các lĩnh vực này theo khuôn khổ WTO). Các nhà đầu tư Vương quốc Anh được phép liên doanh với các đối tác Việt Nam với mức vốn tối đa 70% trong lĩnh vực dịch vụ xã hội (CPC 933, bao gồm CPC 9331 và 9332) (mặc dù Việt Nam chưa cam kết mở cửa các lĩnh vực này theo khuôn khổ WTO)

Việt Nam cũng cam kết tiếp tục mở cửa thị trường với các động thái như giảm bớt các điều kiện và nới lỏng một số hạn chế đối với các nhà cung cấp dịch vụ cá nhân của Vương quốc Anh. Bên bán là doanh nghiệp tại Vương quốc Anh có thể xin nhập cảnh và tạm trú tối đa 90 ngày tại Việt Nam để đàm phán hoặc ký kết hợp đồng mua bán dịch vụ. Đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ theo hợp đồng, tùy theo một số điều kiện nhất định, các đơn vị cung cấp dịch vụ của Vương quốc Anh trong 8 lĩnh vực, gồm kiến trúc, quy hoạch đô thị, kỹ thuật, đào tạo ngoại ngữ và môi trường, được phép ở lại Việt Nam tối đa 6 tháng để trực tiếp cung cấp dịch vụ cho người tiêu dùng Việt Nam.

Đối với tất cả các lĩnh vực dịch vụ và đầu tư mà Việt Nam đã cam kết mở cửa cho

Vương quốc Anh, các nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư của Vương quốc Anh sẽ được đối đãi theo nguyên tắc không phân biệt đối xử, tự chủ trong hoạt động kinh doanh và tiếp cận thị trường.

Chương 5: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Tổng quan UKVFTA

Vương quốc Anh và Việt Nam đã thiết lập mối quan hệ thương mại song phương bền chặt và vững mạnh, đồng thời có chung cam kết chiến lược về thương mại toàn cầu cũng như dòng chảy tự do về vốn và đầu tư. Trong giai đoạn từ 2011-2020, thị phần của Việt Nam trong tổng mức lưu chuyển ngoại thương của Vương quốc Anh đã tăng gấp đôi. Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Vương quốc Anh (UKVFTA) chiếm 4,8 tỷ bảng Anh (năm 2020) trong thương mại, đồng thời là nền tảng để phát triển thương mại và đầu tư sâu rộng hơn nữa. Ngoài ra, hiệp định còn mang đến sự đảm bảo cho các doanh nghiệp Anh Quốc và Việt Nam trong hoạt động thương mại hàng hóa (từ quần áo, giày dép đến dược phẩm và thủy hải sản) về tiềm năng phát triển liên tục cho đến cuối Giai đoạn chuyển đổi. Hoạt động thương mại dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ tài chính và thương mại điện tử, có thể tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ.

Hiệp định UKVFTA bao gồm nhiều lĩnh vực, trong đó có cả tự do hóa thị trường đối với hàng hóa, dịch vụ và đầu tư. Ngoài ra, hiệp định còn có các chương về mua sắm chính phủ, doanh nghiệp nhà nước và cạnh tranh thị trường. Ngoài ra, hiệp định UKVFTA còn trình bày các cam kết liên quan đến thương mại và phát triển bền vững, bao gồm nội dung về lao động, môi trường và trách nhiệm xã hội.

Hiệp định đảm bảo việc xóa bỏ 65% dòng thuế kể từ khi Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU có hiệu lực. Mức xóa bỏ này sẽ tăng lên 99% sau lộ trình từ 6 đến 9 năm. Như vậy nghĩa là xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm như quần áo, vải vóc và giày dép, đồng nghĩa với việc khách hàng và doanh nghiệp có thể hưởng lợi khi các sản phẩm này được bán với giá thấp hơn. Thuế quan sẽ giảm theo lộ trình quy định mức giảm hàng năm như nhau kể từ khi hiệp định có hiệu lực.

Với những cam kết trên, các đơn vị xuất khẩu từ Vương quốc Anh sang Việt Nam và nhập khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đều có lợi. Cụ thể:

• Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Vương quốc Anh sang Việt Nam:

- Xóa bỏ 48,5% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Xóa bỏ 91,8% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2027;
- Xóa bỏ 98,3% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2029;
- 1,7% dòng thuế còn lại sẽ được tự do hóa một phần qua hạn ngạch thuế quan (khối lượng hạn ngạch phù hợp với cam kết của Việt Nam trong WTO và thuế trong hạn ngạch sẽ được xóa bỏ vào năm 2031) hoặc không được hưởng ưu đãi

• Đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Anh:

- Xóa bỏ 85,6% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Xóa bỏ 99,2% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2027;
- 0,8% dòng thuế còn lại sẽ được tự do hóa một phần qua hạn ngạch thuế quan (với thuế quan ưu đãi bằng 0% đối với các sản phẩm trong hạn ngạch)

Tóm tắt các ưu đãi thuế quan đối với một số sản phẩm của Vương quốc Anh xuất khẩu sang Việt Nam theo UKVFTA

Sản phẩm	Cam kết thuế quan của Việt Nam với Vương quốc Anh
Máy móc và thiết bị	Xóa bỏ 61% dòng thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 9 năm.
Ô tô nguyên chiếc và linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy	Ô tô nguyên chiếc: xóa bỏ phần lớn thuế nhập khẩu sau 8 – 9 năm. Phụ tùng ô tô: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 6 năm. Xe máy: - Đối với xe máy trên 150 cm ³ , xóa bỏ thuế quan sau 6 năm. - Đối với các loại xe máy khác, xóa bỏ thuế quan sau 9 năm.
Đồ uống có cồn	Rượu vang và rượu mạnh: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 6 năm. Bia: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 9 năm.
Dược phẩm	Xóa bỏ 71% thuế quan đối với dược phẩm từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 4 đến 6 năm.
Hóa chất	Xóa bỏ 71% thuế quan đối với dược phẩm từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 4 đến 6 năm.
Nguyên phụ liệu dệt may, da giày	Xóa bỏ 80% thuế quan đối với nguyên phụ liệu dệt may, da giày vào ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 4 đến 6 năm.



Tóm tắt các ưu đãi thuế quan đối với một số sản phẩm của Việt Nam xuất khẩu sang Vương quốc Anh theo UKVFTA

Sản phẩm	Cam kết thuế quan của Vương quốc Anh với Việt Nam
Thủy hải sản	Xóa bỏ 50% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Xóa bỏ 50% thuế quan còn lại sau 2, 4 hoặc 6 năm. Cá ngừ đóng hộp và cá viên: hạn ngạch thuế quan là 1.566 tấn/năm (cá ngừ đóng hộp) và 68 tấn/năm (cá viên).
Một số sản phẩm nông nghiệp	Cà phê, mật ong nguyên chất, nước ép trái cây, hoa tươi, và rau củ quả tươi đã qua chế biến: Xóa bỏ 100% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.
Dệt may	Xóa bỏ 42,5% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Xóa bỏ phần thuế quan còn lại sau 2, 4 hoặc 6 năm.
Giày dép	Xóa bỏ 37% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế quan sau 2, 4 hoặc 6 năm.
Gỗ và sản phẩm từ gỗ	Xóa bỏ 83% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác, bao gồm ván dăm, ván sợi và ván ép: xóa bỏ thuế quan sau 2 đến 4 năm.
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	Xóa bỏ 74% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Tất cả các sản phẩm khác: xóa bỏ thuế quan sau 2 hoặc 4 năm.
Một số sản phẩm công nghiệp khác	Sản phẩm từ nhựa, túi, ví, va li, mũ, ô, điện thoại và phụ kiện: Xóa bỏ 100% thuế quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Rào cản kỹ thuật đối với thương mại (TBT)

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

Hiệp định UKVFTA được xây dựng dựa trên các cam kết của Hiệp định TBT trong khuôn khổ WTO:

- Việt Nam và Vương quốc Anh nhất trí rà soát các quy chuẩn kỹ thuật để đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế liên quan.

- Cả hai Bên nhất trí khuyến khích các cơ quan chuẩn hóa của mình tham gia vào việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế của các cơ quan chuẩn hóa quốc tế có liên quan. Hai bên cùng đồng ý khuyến khích các cơ quan chuẩn hóa của mình sử dụng những tiêu chuẩn quốc tế liên quan làm cơ sở để xây dựng tiêu chuẩn trong nước.

- Việt Nam và Vương quốc Anh công nhận tầm quan trọng của tính minh bạch, đồng thời nhất trí tái khẳng định và xây dựng các cam kết về tính minh bạch trong Hiệp định TBT của WTO
- Đối với các sản phẩm của Vương quốc Anh xuất khẩu sang Việt Nam, chỉ quy định nhãn mác phải có thông tin liên quan đến người tiêu dùng hoặc người sử dụng sản phẩm, hoặc cho thấy việc tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật bắt buộc.

Riêng đối với sản phẩm ô tô: Việt Nam cam kết công nhận các Quy định của Ủy ban Kinh tế Liên Hợp Quốc về châu Âu (UNECE) là tiêu chuẩn quốc tế và cam kết không áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật trong nước khác với yêu cầu kỹ thuật trong Quy định của UNECE.

Thuế nhập khẩu

Thuế hải quan được đánh giá dựa trên giá thị trường của hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm hàng được nhập vào Anh. Giá nhập khẩu cho các sản phẩm nhập vào Anh từ các nước ngoài EU bao gồm: các chi phí, tiền bảo hiểm, vận tải và thuế, với thuế giá trị gia tăng là 20% đánh vào tổng giá trị hàng hóa. Tổng số tiền nhà xuất khẩu phải trả bao gồm chi phí dỡ hàng và thuế.

Giá trị thương mại của hóa đơn thường được xem như là giá thông thường nhưng nếu trước đó đã có một sự sắp xếp ưu đãi đã thiết lập giữa các nhà cung cấp ở nước ngoài và nhà nhập khẩu hoặc giá trị thực tế được tuyên bố, Cơ quan Thuế và Hải quan (HRMC) sẽ định giá theo đúng giá thị trường cho các mục đích thuế quan. Nhà nhập khẩu phải có nghĩa vụ nộp thuế nhưng có thể xin hoãn việc thanh toán trung bình 30 ngày. Ngoài thuế hải quan tính trên hàng hóa nhập khẩu, thuế đặc biệt được tính trên doanh số bán hàng trong nước của một số mặt hàng như rượu, thuốc lá và các phương tiện đường bộ, các sản phẩm dầu khí.

Biểu thuế chung của các nước trong liên minh, gọi chung là TARIC được thiết lập để nêu ra các quy tắc khác nhau được áp dụng cho các sản phẩm cụ thể đang được nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của EU hoặc trong một số trường hợp khi một sản phẩm được xuất đi từ khu vực này. Để biết thêm về những yêu cầu áp dụng cho các sản phẩm cụ thể, tham khảo TARIC để biết thêm chi tiết.

TARIC có thể được tìm kiếm theo quốc gia xuất xứ, theo hệ thống hài hòa (HS Code), và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Tổng cục Thuế và Liên minh Hải quan. TARIC được cập nhật hàng ngày.

Rào cản thương mại

Anh không có rào cản thương mại nào đáng kể hay giới hạn đầu tư trong việc chuyên

nhượng vốn hoặc thu lại lợi nhuận. Một số ít rào cản đang tồn tại ở Anh gần như thực hiện theo chỉ thị và quy định của EU.

Yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Một số hàng hóa nhập khẩu cần phải có giấy phép nhập, được cấp bởi chi nhánh cấp phép nhập khẩu của Bộ Đổi mới và Kỹ năng Kinh doanh của Anh. Những mặt hàng này bao gồm vũ khí, chất nổ, vật liệu hạt nhân, các loại thuốc hạn chế và các thiết bị kỹ thuật quân sự. Để biết thêm thông tin tham khảo qua trang web:

<http://webarchive.nationalarchives.gov.uk/+/bis.gov.uk/policies/trade-policy-unit/importing-into-uk/import-licensing-branch>

Để biết thêm thông tin chi tiết về những yêu cầu đối với hàng hóa nhập vào thị trường châu Âu, tham khảo tại: <http://www.buyusa.gov/europeanunion/>

Tạm nhập

Nguyên liệu thô, tạm nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu, có thể được phép mà không cần nộp thuế và các nghĩa vụ thuế quan. Nhà nhập khẩu cần phải có một ngân hàng hay công ty bảo hiểm để bảo lãnh hoặc bồi thường cho các nghĩa vụ thuế. Các sản phẩm nhập khẩu và tiếp tục xuất khẩu cũng được miễn thuế cho thời hạn đến sáu tháng theo quy định của Tổng cục Thuế và Liên minh Hải quan Her Majesty (HRMC): <http://www.hmrc.gov.uk/index.htm>.

Hàng tạm nhập cho mục đích kiểm tra kỹ thuật và thử nghiệm phải ký quỹ thuế giá trị gia tăng và thuế giá trị gia tăng sẽ được hoàn lại sau khi tái xuất hàng hóa.

Một số thiết bị trình diễn chuyên nghiệp có thể được miễn thuế khi tạm nhập khẩu vào Anh theo quy định của Hiệp định Hải Quan về Tạm nhập Thiết bị Chuyên nghiệp.

Yêu cầu ghi nhãn và ký hiệu

Nước Anh yêu cầu hàng hóa phải có nhãn mác thể hiện nguồn gốc, trọng lượng, kích thước, thành phần cấu tạo sản phẩm để bảo vệ người tiêu dùng. Việc ghi nhãn và kẻ ký mã hiệu phải gắn với bất kỳ mặt hàng nào khi đem ra bán lẻ. Nếu sản phẩm không thể ghi dấu và dán nhãn mác thì những thông tin về hàng hóa phải được ghi trên phiếu đóng gói đi kèm sản phẩm hoặc ghi trên một tờ riêng giới thiệu về sản phẩm. Kích cỡ giày dép và quần áo của các nước châu Âu và Anh là khác nhau và phải được đánh dấu khác nhau.

Các mặt hàng cấm và hạn chế nhập khẩu

Các mặt hàng cấm nhập khẩu bao gồm các đài phát thanh băng tần AM cá nhân, các dao bấm tự động, các thiết bị có khả năng phun xịt các chất độc hại (chẳng hạn như hơi cay...), các loại tiền xu, tiền giấy giả, các loại hình ấn phẩm mang tính khiêu dâm và các loại thịt bò đã qua xử lý bằng hooc môn.

Nước Anh tham gia vào Hiệp định Wassenaar để kiểm soát các mặt hàng xuất khẩu hai mục đích, tham gia vào Australia Group-AG để kiểm soát các loại vũ khí sinh học và vũ khí hoá học và tham gia vào nhóm người cung cấp hạt nhân (Nuclear Suppliers' Group-NSG) để kiểm soát các loại hàng hoá liên quan đến hạt nhân, ngăn chặn xuất khẩu các mặt hàng cấm và xuất khẩu công nghệ sang các nước quan tâm đến phát triển. Nước Anh cũng ủng hộ chính sách trừng phạt của Liên hợp quốc nhằm hạn chế xuất khẩu sang một số quốc gia khác.

TARIC bao gồm các quy tắc khác nhau áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập

khẩu vào lãnh thổ của EU, hoặc trong một vài trường hợp, được xuất khẩu từ EU. Để xác định xem sản phẩm có bị cấm hay hạn chế nhập khẩu hay không, tham khảo thêm:

- CITES: Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp
- PROHI: Đình chỉ nhập khẩu
- RSTR: Hạn chế nhập khẩu.

Để biết thêm thông tin và cách truy cập vào TARIC, xem mục Yêu cầu và Chứng từ Nhập khẩu:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customstariff/indexen.htm

Quy định hải quan và các thông tin liên hệ

Chứng từ phải xuất trình khi nhập khẩu hàng hóa vào Anh bao gồm hóa đơn thương mại, vận đơn đường biển hoặc đường hàng không, phiếu đóng gói, các chứng từ bảo hiểm và trong một số trường hợp phải xuất trình giấy chứng nhận xuất xứ, giấy chứng nhận vệ sinh dịch tễ.

Chứng từ thương mại phải đi kèm với hàng hóa để tránh chậm trễ trong việc thông quan nhập khẩu. Nước Anh không yêu cầu hình thức đặc biệt nào của hoá đơn nhưng hoá đơn phải kê khai chi tiết giá trị thực của hàng hoá. Ít nhất người xuất khẩu phải gửi 2 bản sao hoá đơn cho người nhận hàng để làm thủ tục thông quan. Ở Anh không yêu cầu hoá đơn lãnh sự khi gửi hàng.

Tiêu chuẩn

➤ Tổng quan

Những sản phẩm không có xuất xứ Châu Âu và không được tự do lưu chuyển tại Châu Âu phải tuân theo những tiêu chuẩn về bao gói và nhãn mác. Những sản phẩm thức ăn dành cho người và động vật mà có chứa chất GM (GENNETICALLY MODIFIED) phải được đóng nhãn mác một cách thích hợp. Để biết thêm thông tin về các quy định về bao gói và nhãn mác có thể vào Website của Cơ quan về tiêu chuẩn lương thực, thực phẩm của Anh (UK Food Standard Agency).

Tuy việc hài hòa hệ thống luật pháp các quốc gia EU có thể tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận từng thị trường các nước, các nhà sản xuất cần phải nhận thức được rằng các tiêu chuẩn bắt buộc và tự nguyện cũng có thể xem như các rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn nước nhập khẩu khác với các nước Liên Minh châu Âu.

➤ Tổ chức tiêu chuẩn

EU thiết lập các tiêu chuẩn là một quá trình dựa trên sự đồng thuận sáng kiến của các ngành công nghiệp hoặc ủy quyền của Ủy ban châu Âu và được thực hiện theo tiêu chuẩn của các cơ quan độc lập, các hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Ngoài ra còn có những khuyến khích cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như nhóm ngành liên quan đến môi trường và người tiêu dùng nhằm khuyến khích tích cực tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn cho châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO. Việc soạn thảo các tiêu chuẩn EU cụ thể được thực hiện bởi ba tổ chức tiêu chuẩn châu Âu sau:

- CENELEC, Ủy ban Tiêu chuẩn Điện tử châu Âu

<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban Tiêu chuẩn hoá châu Âu:

<http://www.cen.eu/cenorm/homepage.htm>

Tiêu chuẩn được tạo ra hoặc được sửa đổi bởi các chuyên gia trong ủy ban kỹ thuật hoặc các nhóm làm việc. Các thành viên của CEN và CENLENIC là cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, trong đó ủy ban sẽ hướng dẫn thực hiện, theo dõi việc thực hiện các tiêu chuẩn châu Âu đề ra. Các tiêu chuẩn CEN và CENELEC được bán bởi các nước thành viên của cơ quan tiêu chuẩn cá nhân. ETSI khác nhau ở chỗ nó cho phép đối tượng tham gia trực tiếp tại các ủy ban kỹ thuật của mình từ các công ty EU không nhận lợi ích từ châu Âu. Ngoài ba tiêu chuẩn của các tổ chức đang phát triển thì Ủy Ban châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa cùng với các tổ chức phi chính phủ như nhóm liên quan đến môi trường và người tiêu dùng. Ủy ban này cũng cung cấp tiền cho cơ quan tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn hài hòa ở các nước liên minh châu Âu. Có thể tham khảo thêm thông tin qua website:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

Do sự xúc tiến mạnh mẽ của EU trong hệ thống quy định và tiêu chuẩn cũng như nguồn tài trợ hào phóng cho sự phát triển, cơ chế tiêu chuẩn của EU đã phát triển ngày càng sâu rộng vượt qua ngoài biên giới EU và các quốc gia thành viên tương lai như Albani, Belarus, FYR Macedonia và Thổ Nhĩ Kỳ. Một hình thức khác được gọi là “cơ quan tiêu chuẩn hóa đối tác” gồm tổ chức tiêu chuẩn của Úc, quốc gia không có khả năng trở thành thành viên của CEN vì lý do chính trị hay địa lý. Nhiều quốc gia khác là mục tiêu của chương trình mở rộng hỗ trợ kỹ thuật của EU nhằm hướng dẫn các tiêu chuẩn EU và tiêu chuẩn kỹ thuật cho các nước đang phát triển, đặc biệt là khu vực châu Phi, Địa Trung Hải, và các nước khu vực Ban Căng cũng như các chương trình cho Trung Quốc và châu Mỹ Latin.

Với sự cần thiết phải thích nghi nhanh hơn với nhu cầu thị trường, các tổ chức tiêu chuẩn châu Âu đang tìm kiếm những đối tác đạt tiêu chuẩn để có thể trở thành cơ quan cơ sở cho các tổ chức tiêu chuẩn châu Âu. Tham khảo trang web: <http://www.cen.eu/cenorm/products/cwa/index.asp>

Đánh giá sự phù hợp

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong việc tuân thủ pháp luật EU. Mục đích chung của việc đánh giá là để đảm bảo tính thống nhất sự phù hợp của các khâu từ thiết kế đến sản xuất để tạo điều kiện chấp nhận sản phẩm cuối cùng được dễ dàng hơn. Nhà làm luật EU cung cấp cho các nhà sản xuất sản phẩm một số lựa chọn để đánh giá sản phẩm cho phù hợp tùy thuộc vào mức độ rủi ro liên quan đến việc sử dụng sản phẩm của họ. Trình tự từ cấp giấy chứng nhận, kiểm tra loại sản phẩm, kiểm soát chất lượng sản xuất có thể tham khảo qua website của Ủy ban châu Âu

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

Để thúc đẩy thị trường chấp nhận sản phẩm cuối cùng, có nhiều chương trình đánh giá sự phù hợp tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN là Keymark, các nhãn hiệu CENCER, hội thảo thỏa thuận CEN. CELENIC có chương trình riêng. ETSI không cung cấp dịch vụ đánh giá phù hợp.

Chứng nhận sản phẩm

Để bán sản phẩm của mình vào thị trường EU của 27 quốc gia thành viên cũng như Na Uy, Liechtenstein và Iceland, hàng xuất khẩu từ các nước được yêu cầu phải dán nhãn CE vào bất cứ sản phẩm vào sản phẩm của họ đã được pháp luật bảo vệ. Các điều luật CE cung cấp các thông tin cho nhà sản xuất một số lựa chọn và những yêu cầu cần thiết đối với vấn đề về an toàn và sức khỏe đồng thời biết được xem sản phẩm của họ có phù hợp đối với hệ thống HS của châu Âu hay không.

Các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn thông qua CEN, CENELEC và ETSI và được công bố trên tạp chí chính thức phù hợp với các tiêu chuẩn HS được coi là phù hợp đối với các yêu cầu và chỉ thị của EU. Nhà sản xuất này sau đó áp dụng cách đánh dấu hàng hóa CE để tuyên bố về sự phù hợp về hàng hóa của mình. Đối với những sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong khối EU, nhà sản xuất có thể lựa chọn không sử dụng tiêu chuẩn HS nhưng phải chứng minh được sản phẩm của mình đáp ứng được sự an toàn cần thiết.

Nhãn CE chủ yếu để giải trình cho cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên và được sử dụng để đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường đối với các sản phẩm được quy định.

Nhãn CE không chứa thông tin chi tiết kỹ thuật của sản phẩm nhưng phải có đủ thông tin để cho phép các thanh tra theo dõi và kiểm tra sản phẩm để trả lại cho nhà sản xuất hoặc cơ quan ủy quyền tại EU. Những thông tin này không nên ghi cạnh dấu CE mà nên được cung cấp trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc cơ quan ủy quyền) hoặc trên tài liệu đính kèm sản phẩm.

Công nhận sản phẩm

Phòng kiểm tra và công nhận hay còn được gọi là cơ quan thông báo được chính thức công nhận bởi cơ quan thẩm quyền quốc gia để làm nhiệm vụ kiểm tra và xác nhận những yêu cầu của EU. Tham khảo website để biết thêm thông tin về công nhận sản phẩm: <http://www.european-accreditation.org/content/home/home.htm>

Công bố quy chuẩn kỹ thuật

Tạp chí Official Journal là cơ quan công báo chính thức của Liên minh châu Âu. Thông tin được công bố hàng ngày trên Internet bao gồm các dự thảo, thông báo về các điều luật mới, các nghiên cứu của Ủy ban. Thông tin chi tiết có tại: <http://eur->

lex.europa.eu/JOIndex.do

- Trang web cung cấp các tham số tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/documents/harmonised-standards-legislation/list-references/index_en.htm

- Trang web cung cấp các quy định kỹ thuật quốc gia:

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

Các nước thành viên trong tổ chức thương mại thế giới WTO bắt buộc phải tuân theo thỏa thuận về hàng rào kỹ thuật (TBT) và phải thông báo cho WTO khi đề xuất những quy định thương mại đối với các nước thành viên.

Cách ghi nhãn và đánh dấu

Các nhà sản xuất cũng nên lưu ý rằng tất cả các nhãn mác phải có đơn vị theo hệ mét mặc dù việc ghi nhãn bằng hai thứ tiếng vẫn có thể được chấp nhận cho đến cuối tháng 12 năm 2009. Việc sử dụng ngôn ngữ trên nhãn mác là chủ đề của một Ban thông tin với sự khuyến khích sử dụng thông tin bằng nhiều ngôn ngữ trong khi vẫn phải đảm bảo được quyền tự do sử dụng của các nước thành viên nếu có yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu dùng.

Liên minh Châu Âu đã ra yêu cầu phải bán các sản phẩm với số lượng được tiêu chuẩn hoá. Chỉ thị số 2007/45/EC của Hội đồng đưa ra các lĩnh vực được phép có lượng danh định, có dung lượng và thể tích cho nhiều loại sản phẩm khác nhau. Để biết thêm thông tin, xin truy cập vào website:

http://ec.europa.eu/enterprise/prepack/packsize/packsiz_en.htm

Các loại nhãn sinh thái

Nhãn Eco: Luật pháp được Liên minh châu Âu thông qua vào năm 1992 và soát xét năm 2000 để phân biệt hoạt động sản xuất thân thiện với môi trường qua một chiến lược đóng nhãn tự nguyện gọi là nhãn Eco. Nhãn Eco có biểu tượng là một bông hoa màu xanh, là một dấu mang tính tự nguyện. Nhãn Eco được trao cho những nhà sản xuất có khả năng chứng tỏ rằng sản phẩm của họ ít gây hại hơn đối với môi trường so với những sản phẩm tương tự. Nhãn "màu xanh" này cũng nhằm khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm xanh. Tuy vậy, chiến lược này không đặt ra những tiêu chuẩn về sinh thái mà tất cả các nhà sản xuất cần thỏa mãn nếu muốn đưa sản phẩm của mình ra thị trường. Các sản phẩm không được dán nhãn Eco của Liên minh Châu Âu vẫn có thể gia nhập vào thị trường của liên minh nếu đáp ứng được các tiêu chuẩn và quy định hiện hành về sức khỏe, an toàn và môi trường.

Tại nước Anh, nguồn gốc, trọng lượng, kích thước, thành phần hoá học và các chỉ báo về mức độ nguy hại phù hợp cần được thông báo để đảm bảo an toàn cho người sử dụng sử dụng bất cứ loại sản phẩm nào được đưa ra bán lẻ. Nếu các sản phẩm này không được ghi nhãn hoặc dán mác, có thể gửi kèm thông tin vào gói hàng hoặc gửi kèm với văn bản sản phẩm. Quần áo và các cỡ giấy của nước Anh và châu Âu được dán mác khác nhau và cần có những điều khoản đặc biệt để áp dụng cho việc ghi nhãn lẻ đối với đồ may mặc. Đóng nhãn song ngữ được nước Anh ủng hộ mạnh mẽ và coi việc ghi nhãn song ngữ như là một biện pháp tiết kiệm chi phí cho các hàng xuất khẩu sang Bắc Mỹ.

Các nhãn sinh thái EU là loại nhãn tự nguyện mà quốc gia nhập khẩu có thể hiển thị trên các sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn cao đối với việc bảo vệ môi trường. Các nhãn sinh thái là công cụ tiếp thị rất tốt để khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm thân thiện với môi trường. Các tiêu chuẩn cho việc hiển thị các nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ sản xuất, sử dụng và xử lý. Những tiêu chí này được xem xét mỗi 3-5 năm để đưa thêm vào cho phù hợp với quy trình sản xuất. Hiện đang có 23 nhóm sản phẩm khác nhau và khoảng 250 loại giấy phép được trao cho hàng trăm sản phẩm.

Ứng dụng để sử dụng các nhãn sinh thái cần được hướng dẫn đến các nước thành viên có sản phẩm được bán ra. Lệ phí áp dụng có thể từ 300-1300 € phụ thuộc vào quy trình kiểm tra cần thiết để chứng minh sản phẩm đủ điều kiện. Nhãn sinh thái cũng tốn khoản phí hằng năm khoảng 15% doanh số bán hàng của nhiều sản phẩm trong cộng đồng châu Âu. Tuy nhiên, mức phí tối thiểu hằng năm là 500 € và tối đa là 25.000 €.

Quy định về bao gói và nhãn mác

Nước Anh yêu cầu hàng hoá phải có nhãn mác thể hiện nguồn gốc, cân nặng, kích thước và thành phần cấu tạo của sản phẩm để bảo vệ lợi ích người tiêu dùng. Nhãn mác hay nhãn hiệu phải gắn với bất cứ một mặt hàng nào khi đem ra bán lẻ. Nếu như sản phẩm không thể gắn hay đóng dấu nhãn mác thì những thông tin về hàng hoá phải được ghi trên phiếu đóng gói đi kèm sản phẩm hoặc ghi trên một tờ riêng giới thiệu về sản phẩm. Mặc dù đơn vị mét vẫn được dùng để đo kích thước và khối lượng hàng hoá nhưng việc sử dụng nhãn mác với đơn vị đo bằng mét và đơn vị đo tiêu chuẩn vẫn được cho phép sử dụng ở Anh.

Yêu cầu về nhãn mác đối với thuốc trừ sâu

Ngoài việc tuân thủ Nghị định 91/414/ECC do Cục Liên bang Môi trường ban hành, việc bán và sử dụng sản phẩm thuốc trừ sâu còn được quản lý bởi Hệ thống phân loại của cộng đồng chung châu Âu (European Communities Classification) cũng như các quy định về bao gói và nhãn mác áp dụng với sản phẩm là thuốc trừ sâu ra đời năm 1994.

Các sản phẩm thuốc trừ sâu bao gồm:

- + Chất diệt cỏ
- + Chất diệt côn trùng
- + Chất diệt nấm

+ Sơn khử mùi

+ Chất bảo quản gỗ.

Việc nhập khẩu và bán các sản phẩm này sẽ bị coi là bất hợp pháp nếu không có sự thông báo, kiểm tra, và không được sự cho phép của Cơ quan về an toàn thuốc trừ sâu (Pesticide Safety Directorate Department).

Yêu cầu về nhãn mác đối với hàng hoá là thực phẩm

Những sản phẩm không có xuất xứ từ châu Âu và không được tự do lưu chuyển tại châu Âu phải tuân theo những tiêu chuẩn về bao gói và nhãn mác. Những sản phẩm thức ăn dành cho người và động vật mà có chứa chất GM (genetically modified) phải được đóng nhãn mác một cách thích hợp. Để biết thêm thông tin về các quy định về bao gói và nhãn mác có thể vào website của Cơ quan về Tiêu chuẩn Lương thực, thực phẩm của Anh (UK Food Standard Agency) theo địa chỉ: www.food.gov.uk.

Thông tin liên hệ

Trang web sau đây liệt kê các tiêu chuẩn và cơ quan đánh giá sự phù hợp của Anh và Liên minh châu Âu:

http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=country.notifiedbody&cou_id=826

Hiệp định thương mại

Anh tham gia các thỏa thuận thương mại tự do của Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội thương mại tự do châu Âu (EFTA) và Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), tham khảo qua website: http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp



Chương 6: Môi trường đầu tư

Mở cửa cho đầu tư nước ngoài

Theo số liệu của Tổ chức Thương mại quốc tế về Thương mại và Phát triển (UNCTAD), Anh là nước nhận đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thứ 9 trên thế giới trong năm 2013, giảm so với vị trí thứ 6 trong năm 2012, nhận 53 tỉ USD (1,62 tỉ £ với tỉ giá 1,66 USD bằng 1£) và thu hút 18% dòng vốn FDI của Liên minh Châu Âu, con số phần trăm cao nhất mà một nước trong EU nhận được.

Mặc dù giảm vị trí xếp hạng, dòng vốn thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đã tăng lên 22% kể từ năm 2011.

Với một số ngoại lệ trong việc thành lập và vận hành công ty riêng, Anh không phân biệt giữa tư nhân trong nước và nước ngoài. Một ví dụ là, các công ty nước ngoài thành lập chi nhánh tại Anh thường không có một yêu cầu quốc tịch nào đối với giám đốc hay thành viên hội đồng quản trị, dù mỗi công ty tại Anh phải có ít nhất một giám đốc là công dân thường trú ở Anh.

Khi đã thành lập, các công ty nước ngoài được đối xử như các công ty Anh. Trong EU, chính quyền Anh bảo hộ mạnh đối với quyền lợi của bất kỳ công ty Anh nào, không phân biệt quốc tịch và quyền sở hữu.

Bề dày về chính trị, kinh tế và các chính sách ổn định trong thời gian dài, cùng với mức thuế và tỷ lệ lạm phát tương đối thấp khiến Anh trở nên đặc biệt hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Chính phủ Liên hiệp mới, được hình thành giữa Đảng Bảo thủ và Đảng Tự do dân chủ

trong tháng 5 năm 2010, đã cam kết sẽ có nhiều thay đổi kinh tế, bao gồm cả tư nhân hóa, bãi bỏ quy định và ủng hộ cạnh tranh. Cả hai đảng phái chính trị trong liên hiệp đều tin

tưởng vào chính sách kinh tế tự do.

Thuế đối với các công ty nước ngoài và địa phương là như nhau. Nhà đầu tư trong nước sẽ có thể tiếp cận với nhiều chế độ ưu đãi cũng như các gói hỗ trợ của EU và những ưu đãi được đưa ra để thu hút các ngành công nghiệp đến những vùng có tỷ lệ thất nghiệp cao, nhưng sẽ không có sự miễn trừ thuế nào.

Trong năm 2014, Anh đánh thuế các công ty với mức 21% trên tổng số lợi nhuận vượt quá 2,4 triệu USD (1,5 triệu GBP). Các công ty nhỏ được đánh thuế 20% cho các khoản lợi nhuận trên 471.000 USD (300.000 GBP) và giảm mức thuế không đáng kể trên phần lợi nhuận giữa hai ngưỡng này. Chính phủ đã lên kế hoạch giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, từ 28% xuống 24%, trong vòng 4 năm tới. Thuế cũng sẽ giảm đối với chi tiêu và khấu hao tài sản dùng cho mục đích thương mại. Bao gồm máy móc, nhà máy, công trình công nghiệp, và những tài sản được dùng cho nghiên cứu và phát triển. Mức thuế đặc biệt 20% sẽ được áp dụng cho quỹ tín thác và các công ty đầu tư mở.

Năm 2023, Vương quốc Anh đã thực hiện một số thay đổi quan trọng trong hệ thống thuế suất doanh nghiệp, ảnh hưởng đến cách tính thuế cho các công ty hoạt động tại đây. Dưới đây là thông tin chi tiết về các mức thuế suất hiện hành:

1. Mức thuế suất doanh nghiệp

- **Lợi nhuận nhỏ:**

- **19%** cho các công ty có lợi nhuận hàng năm dưới **£50.000**. Đây là mức thuế suất thấp nhất, áp dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và mới thành lập.

- **Lợi nhuận từ £50.000 đến £250.000:**

- Các công ty có lợi nhuận trong khoảng này sẽ phải trả thuế theo mức **25%**, nhưng có thể yêu cầu **Hỗ trợ cận biên (Marginal Relief)**. Hỗ trợ này giúp giảm mức thuế cho các doanh nghiệp có lợi nhuận gần mức £50.000, giúp họ không phải chịu mức thuế cao ngay lập tức khi lợi nhuận tăng lên.

- **Lợi nhuận trên £250.000:**

- **25%** là mức thuế suất chính áp dụng cho các công ty có lợi nhuận hàng năm trên **£250.000**. Đây là mức thuế cao nhất trong hệ thống thuế doanh nghiệp hiện tại.

2. Cách tính thuế

- **Hỗ trợ cận biên:**

- Đối với các công ty có lợi nhuận giữa £50.000 và £250.000, mức thuế sẽ được tính theo công thức hỗ trợ cận biên, giúp giảm thiểu tác động của việc nhảy vọt từ mức thuế thấp lên mức thuế cao. Ví dụ, nếu một công ty có lợi nhuận là **£70.000**, mức thuế thực tế sẽ thấp hơn 25% do áp dụng hỗ trợ cận biên, cụ thể là khoảng **21,14%**

3. Các yếu tố cần lưu ý

- **Không có thuế tiêu bang:** Vương quốc Anh không áp dụng thuế tiêu bang, điều này có nghĩa là mức thuế doanh nghiệp là duy nhất trên toàn quốc.

- **Ngành dầu khí:** Các công ty hoạt động trong lĩnh vực dầu và khí đốt sẽ phải tuân thủ mức thuế suất doanh nghiệp khác, có thể cao hơn mức thuế suất thông thường

Vào tháng 4 năm 2011, chính phủ công bố tăng mức thuế đánh vào dầu và sản xuất khí đốt ở Biển Bắc. Việc tăng thuế không được công bố hoặc tham khảo ý kiến trước. Các nhà sản xuất dầu mỏ và khí đốt trong khu vực, cũng như chính quyền Scotland (nhiều việc làm và các khoản thu liên quan đến khai thác năng lượng ở Biển Bắc được tạo ra ở Scotland), phản nản rằng họ không được tham vấn và mức đầu tư trong khu vực sẽ sụt giảm. Nhiều quyết định đầu tư đã bị trì hoãn vào thời điểm đó, tuy nhiên giá dầu tiếp tục ở mức cao nên việc khai thác năng lượng tại Biển Bắc vẫn cứ tiếp tục.

Tuy nhiên, trong ngân sách năm 2014, thủ tướng mở rộng trợ cấp thuế ở Biển Bắc để khuyến khích hàng trăm triệu USD đầu tư vào ngành công nghiệp dầu mỏ và khí đốt trưởng thành của Anh. Các ưu đãi được phân bổ trong ngân sách để phát triển các khu khai thác nhiệt đòi hỏi một lượng vốn đầu tư cao do những khó khăn những khó khăn trong kỹ thuật đưa dầu khí vào bờ. Những trợ cấp thuế này được đưa ra để giảm thuế nhằm mở rộng các dự án bị gián đoạn hay các khu vực bị bỏ hoang, những dự án nhỏ và phát triển tại vùng biển phía tây Shetland.

Việc nới rộng mức trợ cấp thuế, theo sau sự gia tăng bất ngờ 3,4 tỉ USD (2 tỉ bảng Anh) do thủ tướng đánh vào việc khai thác tại Biển Bắc trong năm 2011, nhằm mục đích mở rộng khai thác mỏ dầu và khí đốt, đặc biệt kể từ khi các hoạt động này phụ thuộc vào các lĩnh vực kinh tế biên.

Anh có hệ thống thuế thu nhập cá nhân đơn giản. Mức thuế thu nhập cơ bản trong năm 2014 – 15 là 20% cho các thu nhập cho mức thu nhập trên 16.605 USD (10.000 bảng Anh) và dưới 53.028 USD (31.866 bảng Anh). Đối với các thu nhập trên 160.500 USD (100.000 bảng Anh) và dưới 199.433 USD (118.880 bảng Anh), chiết khấu miễn thuế

được giảm 1 bảng Anh cho mỗi 2 bảng Anh của phần thu nhập vượt thêm. Là một phần trong kế hoạch của chính phủ liên minh để giảm đáng kể thâm hụt ngân sách Anh, mức thuế thu nhập trên 35.000 bảng Anh tăng từ 40% lên 45% vào tháng 6/2013.

Công dân Anh cũng phải đóng 12% thu nhập cho hệ thống Bảo hiểm Quốc gia (hệ thống cung cấp vốn cho bảo hiểm xã hội và thu nhập hưu trí). Anh quy định các công dân

không thường trú hoặc trả thuế trên tổng thu nhập của họ từ mọi nguồn trên thế giới hoặc

trả thuế trên phần thu nhập từ nước ngoài của họ chuyển về Anh. Nếu họ đã ở Anh từ 7 năm trở lên, và chọn trả thuế chỉ trên phần thu nhập chuyển về, họ sẽ phải chịu một

khoản phụ phí 48.141 USD (30.000 bảng Anh) hoặc 83.235 USD (50.000 bảng Anh).

Tòa thị chính Scotland có quyền tăng hoặc giảm thuế thu nhập cơ bản tại Scotland, hiện

tại là 20%, với mức tối đa 3 điểm phần trăm. Dù chính quyền Scotland có quyền lực này, nó chưa bao giờ được sử dụng, cơ chế thu thuế và giải ngân là không rõ ràng.

Anh áp dụng một cơ chế kiểm soát đối với quyền sở hữu nước ngoài. Anh đã tham gia Ủy ban về Đầu tư Quốc tế và Các công ty Đa quốc gia (CIME) của OECD và Luật về Di chuyển vốn và giao dịch vô hình (CMIT). Việc các công ty nước ngoài thiết lập cơ sở tại

Anh là một biện pháp hữu hiệu để tiếp cận thị trường châu Âu thống nhất, và xóa bỏ rào

cản và trở ngại thương mại trong nội địa châu Âu đã cho phép các hãng có cơ sở tại Anh

hoạt động tương đối tự do khắp châu Âu. Nhiều tập đoàn lớn của nước ngoài đang hoạt động tại Anh.

Lãnh thổ hải ngoại thuộc Anh

Lãnh thổ hải ngoại của Anh (BOTs) bao gồm Anguilla, lãnh thổ Nam Cực thuộc Anh,

Bermuda, lãnh thổ Ấn Độ Dương thuộc Anh, quần đảo Virgin thuộc Anh, quần đảo Cayman, quần đảo Falkland, Gibraltar, Montserrat, quần đảo Pitcairn, St. Helena và thuộc địa Ascension và Tristan da Cunha, quần đảo Turks and Caicos, Nam Georgia và quần đảo Nam Sandwich, và khu vực tự trị (Sovereign Base Areas) trên đảo Síp.

Bộ Phát triển quốc tế Anh (DFID) cam kết “giúp đỡ để cung cấp một môi trường được cải thiện cho phát triển kinh tế xã hội và củng cố quyền tự chủ” của BOTs. Nhiều lãnh địa hiện tại đang mở rộng quyền tự chủ. Tuy nhiên, DFID duy trì chương trình hỗ trợ phát triển tại St. Helena, Montserrat và Pitcairn, bao gồm cả gói trợ cấp để đáp ứng những nhu cầu chủ yếu của quần đảo này và gói trợ giúp phát triển để củng cố sự phát triển kinh tế và xã hội.

Nhiều BOTs khác được nhận những mức độ trợ giúp nhỏ hơn qua các chương trình “xuyên lãnh thổ” hỗ trợ cho các vấn đề như bảo vệ môi trường, ngăn ngừa dịch bệnh, HIV/AIDS và bảo vệ trẻ em. Anh cũng giúp đỡ BOTs khi cần thiết, với định mức được quy định từ trước, nhưng không có nghĩa vụ giúp họ nếu họ gặp phải khó khăn về tài chính.

Nhiều BOTs, đặc biệt là những lãnh thổ thuộc vùng Caribbean, đã bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng tài chính. Tại quần đảo Cayman, quần đảo British Virgin, Turks & Caicos và Anguilla, sự giảm sút trong các hoạt động dịch vụ tài chính và du lịch đã dẫn đến sự sụt giảm GDP và doanh thu của chính phủ. Hoạt động đánh bắt cá và du lịch tại quần đảo Falkland đã suy giảm nhưng doanh thu của chính quyền Gibraltar, với nền kinh tế đa dạng của nó, vẫn đang phát huy mạnh mẽ. Để giảm nhẹ tác động của khủng hoảng, các lãnh thổ đang xem xét lại những ưu tiên trong chi tiêu của chính quyền và tìm cách tăng doanh thu. Thêm vào đó, BOTs sẽ có thể yêu cầu Anh nâng hạn mức cho vay cao hơn.

Bảy trong số các BOTs là các trung tâm tài chính: Anguilla, Bermuda, BVI, quần đảo Cayman, Gibraltar, Montserrat và quần đảo Turks&Caicos. Vào tháng 4 năm 2009, trong suốt hội nghị thượng đỉnh Luân Đôn G20, tất cả các lãnh thổ này đều được đưa vào

“Danh sách xám” của OECD bao gồm các quốc gia có luật thuế cho phép trao đổi thông tin của OECD với các cơ quan quyền lực thực thi pháp lý khác.

- Anguilla: Anguilla áp dụng quyền đánh thuế trung lập. Các cá nhân và công ty không phải chịu thuế đối với thu nhập, lợi nhuận thu được từ các khoản đầu tư hoặc bán tài

sản, bất động sản, lợi nhuận hoặc các hình thức đánh thuế trực tiếp khác, cho cả người cư trú hoặc không cư trú. Lãnh thổ cũng không kiểm soát tỉ giá hối đoái. Kiều dân không phải người Anguilla có thể mua tài sản, nhưng sự chuyển nhượng đất đai cho người nước ngoài phải chịu thuế 12,5%.

- Bermuda: Bermuda có nền kinh tế thịnh vượng, với một lĩnh vực tài chính và công nghiệp du lịch lớn khiến nó trở thành quốc gia có GDP đầu người cao nhất thế giới vào năm 2005. Nó có khí hậu cận nhiệt đới, bãi biển màu hồng, và đại dương xanh da trời..
- Quần đảo British Virgin (BVI): là lãnh thổ hải ngoại của Anh ở Carribean. Nó bao gồm một 15 đảo trong quần đảo Virgin. Phần còn lại của quần đảo Virgin gọi là quần đảo Virgin thuộc Mỹ (United States Virgin Islands). Quần đảo Virgin thuộc Anh nằm ở phía Đông của Puerto Rico. Tổng diện tích khoảng 153 km². Dân số vào khoảng 22 nghìn người (năm 2005). Kinh tế của Quần đảo Virgin thuộc Anh thịnh vượng nhất vùng Carribean chủ yếu nhờ du lịch và dịch vụ tài chính. 50% nguồn thu ngân sách nhà nước là từ thuế đánh vào các công ty tài chính hải ngoại. 45% tổng thu nhập của lãnh thổ này là từ du lịch. Công và nông nghiệp, thủy sản chỉ chiếm một tỷ trọng khiêm tốn trong nền kinh tế. GDP bình quân đầu người của lãnh thổ này lên tới 38.500 USD (năm 2004). Từ năm 1959, Quần đảo Virgin thuộc Anh sử dụng USD làm đơn vị tiền tệ của mình.
- Tính đến tháng 7/2012, quần đảo British Virgin là nhà đầu tư lớn thứ 2, với tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và tăng thêm là 440,8 triệu USD, chiếm 8,3% tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. (theo VOV)
- Quần đảo Cayman: Là trung tâm tài chính và ngân hàng nước ngoài ở khu vực biển Caribe Thể chế pháp luật minh bạch có lợi cho các quỹ đầu tư. Được chấp nhận cho niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hồng Kông.

- Quần đảo Cayman gồm có 3 đảo nhỏ, nằm ở biển Caribe về phía nam Cuba, là thuộc địa của Anh và được khám phá đầu tiên bởi Cristopher Colombo. Dịch vụ tài chính là một trong những ngành công nghiệp quan trọng của Quần đảo Cayman và Cayman cam kết duy trì sự phát triển ngành công nghiệp dịch vụ tài chính nước ngoài. Tiếng tăm và sự phổ biến của Cayman đã liên tục tăng lên, đặc biệt là tại châu Á, và được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hồng Kông chấp nhận như là 1 trong số 2 trung tâm tài chính nước ngoài có quyền niêm yết tại Hồng Kông. Quần đảo Cayman thành lập Sở Giao Dịch Chứng Khoán của riêng mình vào năm 1997. Luật Công ty của Quần đảo Cayman dựa trên luật pháp Anh. Có 2 kiểu công ty kinh doanh: Được Miễn thuế và Không Cư Trú. Phí cấp phép cho công ty Không Cư Trú thấp hơn so với công ty Được Miễn thuế nhưng phải cung cấp báo cáo lợi nhuận hàng năm cụ thể và chi tiết hơn; do vậy không tạo ra nhiều hấp dẫn đối với khu vực châu Á. Sắc lệnh Hoàng gia năm 1798 ban hành miễn thuế cho Cayman mãi mãi, và Sắc lệnh này vẫn còn hiệu lực ngày nay. Tên của các công ty “Được Miễn Thuế” không cần phải kết thúc với từ “Hữu hạn – Limited” và có thể nộp đơn xin chứng nhận miễn thuế cho 20 năm, càng làm tăng tình trạng được miễn thuế. Tên của công ty cũng có thể diễn đạt bằng tiếng Trung Quốc miễn sao phần dịch thuật tiếng Anh được cung cấp chính xác.
- Quần đảo Falkland: Các công ty nằm trong quần đảo Falkland được tính thuế thu nhập khoản 21% trên một triệu bảng Anh đầu tiên và 26% trên số vượt một triệu bảng Anh. Thuế thu nhập cá nhân là 21% cho thu nhập dưới 13,000 bảng Anh và 26% cho thu nhập trên mức này.
- Gibraltar: Chính quyền Gibraltar khuyến khích đầu tư nước ngoài. Gibraltar đánh thuế thấp, với đồng tiền ổn định và ít trở ngại đối với việc di chuyển vốn hay hồi hương cổ tức. Là thành viên của EU, Gibraltar thường yêu cầu EU cấp vốn cho các dự án cải thiện sự phát triển kinh tế của hòn đảo này.

- Montserrat: Chính quyền Montserrat luôn chào đón đầu tư từ nhân nước ngoài mới.

Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua bất động sản. Đầu tư nước ngoài tại Montserrat chịu cùng luật thuế như đầu tư địa phương, và có thể được miễn thuế và hưởng các ưu đãi đầu tư khác. Montserrat có Hiệp định ưu đãi thương mại với Hoa Kỳ, Canada và Châu Âu. Chính quyền cho phép sở hữu 100% nước ngoài trong các công ty nhưng ban quản lý các cơ quan tiện ích công cộng vẫn hoàn toàn trong khu vực công.

- St. Helena: Đảo St. Helena mở rộng đối với đầu tư nước ngoài và chào đón sự quan tâm từ phía các công ty có ý định đầu tư. Chính quyền của họ vận hành cơ chế Nhà đầu tư được chấp thuận (Approved Investor), mà có những nhượng bộ đối với doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chuẩn được đề ra bởi Pháp Lệnh phát triển kinh tế và Chính sách du lịch của chính quyền – đặc biệt là các dự án du lịch được giao dịch tại thời điểm mở cửa sân bay St. Helena.
- Quần đảo Pitcairn có xấp xỉ 50 dân, với lực lượng lao động khoảng 15. Lãnh thổ này không có đường băng hay cảng đường thủy an toàn. Người dân sinh sống nhờ vào câu cá, nuôi trồng tựcung tự cấp và ngành nghề thủ công.
- Đảo Turks & Caicos: Đảo này có chính sách đầu tư “vòng tay mở”. Qua chính sách này, chính quyền cam kết: một hệ thống cấp phép kinh doanh hợp lý; một chính sách nhập cư thuận lợi nhằm đảm bảo an toàn về đầu tư; có thể thuê đất dài hạn; và nhiều ưu đãi thuế đối với các nhà đầu tư đủ điều kiện.

Bảng 2: Bảng xếp hạng của Anh về các chỉ số

	Năm	Chỉ số/ Xếp hạng
Chỉ số nhận thức tham nhũng	2013	đứng thứ 14 trong số 177/76

Chỉ số tự do kinh tế	2014	đứng thứ 14 trong số 178/74,9
Chỉ số Môi trường kinh doanh thuận lợi (Ngân hàng Thế giới)	2014	đứng thứ 10 trong số 189
Chỉ số sáng tạo toàn cầu	2013	đứng thứ 3 trong số 142/61,25
GNI/đầu người (Ngân hàng Thế giới)	2012	23.288 bảng Anh (38.670 USD)

Chính sách chuyển đổi và chuyển tiền

Đồng bảng Anh là đơn vị tiền tệ thả nổi không có hạn chế về mức độ giới hạn hay khả năng chuyển đổi. Không có cơ chế kiểm soát sự chuyển đổi, giới hạn sự chuyển nhượng vốn có liên quan đến đầu tư vào hay ra ngoài lãnh thổ Anh. Mọi kiểm soát chuyển đổi tiền tệ được gỡ bỏ trong năm 1987.

Đạo luật Tài chính 2004 xóa bỏ mọi luật lệ cũ trong cơ chế quản trị, cho phép các công ty được tiếp cận khả năng vay mượn trên một cơ sở thống nhất. Theo luật lệ mới, các công ty vay mượn từ công ty Anh hay công ty mẹ của công ty Anh ở nước ngoài cần cho thấy rằng món nợ được vay trên cơ sở độc lập hoặc phải đối mặt với khoản tiền phạt về chuyển nhượng giá có thể xảy ra. Những luật lệ này không được thiết lập để giới hạn chuyển tiền, mà thường để giới hạn nỗ lực của các công ty nước ngoài thể hiện những cổ phần đầu tư vào công ty của họ như một món đầu tư nợ (vay từ công ty khác) để đạt được nhiều ưu đãi về thuế.

Sung công và bồi thường

Sung công tài sản doanh nghiệp hay sự quốc hữu hóa của một ngành công nghiệp đòi hỏi một Đạo luật đặc biệt của Quốc hội, như trường hợp quốc hữu hóa ngân hàng Northern Rock vào tháng 2/2008. Trong sự kiện quốc hữu hóa này, chính quyền Anh theo đuổi luật

quốc tế về thuế vụ, cung cấp sự bồi thường kịp thời, đầy đủ và hữu hiệu.

Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp quốc tế được giải quyết qua tranh tụng tại tòa án Anh hay bởi trọng tài hòa giải, hoặc một số phương pháp giải quyết tranh chấp thay thế khác. Hơn 10,000 vụ tranh chấp trong một năm đã diễn ra tại Luân Đôn, nhiều vụ diễn ra trên khía cạnh quốc tế, phản ánh vị trí quan trọng của Anh như là một trung tâm quốc tế cho các dịch vụ pháp lý. Hầu hết các vụ tranh chấp tập trung vào các lĩnh vực hàng hải, hàng hóa, dịch vụ tài chính và khu vực kiến trúc. Tòa án Anh về nghiệp vụ trong tài quốc tế và Tòa án quốc tế của Hội đồng Thương mại quốc tế (ICC) là những đơn vị hành chính dẫn đầu về nghiệp vụ trong tài quốc tế. Thị trường Chứng khoán về Mua lại và Sáp nhập (Stock Exchange Panel on Takeovers and Mergers) là trung gian giải quyết các vụ tranh chấp về mua lại và đấu thầu. Các bên tranh chấp cũng có thể khiếu nại lên mức cao hơn tại Ủy ban khiếu nại của Thị trường chứng khoán.

Là thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết những Tranh chấp khiếu nại về đầu tư, Anh chấp nhận trọng tài quốc tế theo thỏa thuận giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước. Anh cũng cho phép hiệu lực hóa tại Anh những phán quyết của trọng tài quốc gia khác theo như Công ước New York năm 1958 về Công nhận và Thực thi Quyết định của Trọng tài Nước ngoài.

Những quy định và ưu đãi đầu tư

Các hợp đồng kinh doanh Anh được thi hành hợp pháp tại Anh, nhưng hợp đồng của các quốc gia nước ngoài khác thì không. Khoản ký quỹ bảo đảm thực hiện thường không cần thiết trong thương mại Anh, và cũng không cần thiết đối với chuyển nhượng về kỹ thuật, liên doanh, tham gia quản lý địa phương hay yêu cầu kiểm soát được áp đặt đối với nhà cung cấp.

Anh đề ra nhiều ưu đãi cho các công ty (không phân biệt trong nước hay nước ngoài) tại những khu vực bị suy thoái của quốc gia, miễn là đầu tư tạo ra việc làm. Chính quyền

trung ương luôn có những khoản cấp cho đầu tư kinh doanh (GBI) cho những dự án đủ điều kiện tại những vùng Anh cần đầu tư để phục hồi nền kinh tế của họ, tuy nhiên GBI

đã kết thúc vào ngày 1/2/2011. Và được thay thế bằng Quỹ tăng trưởng khu vực (RGF), với 5,3 tỉ USD (3,2 tỉ bảng Anh), quỹ này dành riêng để giúp các công ty thông qua Anh tạo việc làm từ giờ cho đến giữa năm 2020. Quỹ nhằm mục đích hỗ trợ các dự án và các chương trình đòn bẩy đầu tư khu vực kinh tế tư nhân tạo ra tăng trưởng kinh tế và việc làm bền vững, đặc biệt là những khu vực và những vùng hiện nay phụ thuộc vào khu vực công được chuyển đổi nhằm tăng trưởng bền vững khu vực tư nhân và thịnh vượng.

Việc cấp kinh phí cho RGF được trải dài từ năm 2011 – 2017. Chi tiêu sẽ được thực hiện ở nhiều vòng để đấu thầu khác nhau. Hồ sơ dự thầu có thể ở mức tối thiểu là 1,7 triệu USD (1 triệu bảng Anh). Thông tin thêm có thể tìm thấy tại địa chỉ trang web: <http://www.bis.gov.uk/policies/economic-development/regional-growth-fund>.

Vòng chi tiêu cho tháng 6/2013 được phân bổ ở mức 600 triệu bảng Anh cho các dự án bỏ thầu. Dù vậy, theo báo cáo năm 2014 của Văn phòng Kiểm toán Quốc gia (NAO) xác định phần lớn các quỹ phân bổ cho RGF vẫn chưa dùng. NAO thấy có khoảng 492 triệu bangrAnh thực sự được phân bổ cho các dự án, tuy nhiên có 425 triệu bảng được giữ bởi trung gian. Ngoài ra, số lượng việc làm từ khi quỹ thành lập đã tăng lên 44.000. Tuy nhiên, việc gia tăng này có liên quan đến sự gia tăng chi phí trung bình chi phí cho từng công việc từ 33.000 bảng lên 37.400 bảng.

Các nhà chức trách địa phương tại Anh và xứ Wales cũng có quyền Luật gia cư và Chính quyền địa phương năm 1989 để thúc đẩy sự phát triển kinh tế của những khu vực của họ thông qua nhiều dạng hỗ trợ, bao gồm trợ cấp, vốn vay, quyền sở hữu hay các dạng lợi

ích tài chính khác. Luật lệ riêng biệt, trao quyền lực như nhau cho các nhà chức trách địa phương, áp dụng cho Scotland và Bắc Ireland. Khi có hiệu lực, cả nhà đầu tư trong nước

và nước ngoài đều có thể nhận những khoản vay từ Ngân hàng đầu tư châu Âu.

Quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp

Đạo luật công ty 1985, được quản lý bởi Bộ Kinh doanh, Đổi mới và Kỹ năng (BIS), quy định quyền sở hữu và hoạt động của các công ty tư nhân. Vào ngày 8 tháng 11 năm 2006, Anh đã thông qua Đạo luật công ty 2006 thay thế cho Đạo luật 1985. Luật này đơn giản hóa và hiện đại hóa những quy định hiện hành hơn là tạo thay đổi lớn trong cơ chế luật công ty.

BIS sử dụng bộ quy tắc hành nghề minh bạch mà hoàn toàn tương thích với những quy định về kiểm soát sáp nhập của khối EU trong việc thẩm định các vụ đấu thầu và sáp nhập để chuyển cho Ủy ban Canh tranh. Luật Canh tranh 1998 đã củng cố luật canh tranh và nâng cao quyền lực thực thi của Văn phòng Thương mại Công bằng (OFT). Đạo luật cấm những thỏa ước hạn chế canh tranh và hành vi lạm dụng của các đơn vị ở những vị trí thống trị thị trường. Đạo luật doanh nghiệp 2002 đã thiết lập OFT như một cơ quan pháp luật độc lập, và giao cho họ vai trò to lớn hơn trong việc bảo đảm thị trường vận hành tốt.

Tương tự, theo luật EU, nếu các giao dịch trong thị trường truyền thông nghe nhìn media được cho là gây ảnh hưởng tới lợi ích công cộng, hay tạo ra những mối lo ngại về an ninh quốc phòng, có thể được xem xét lại bởi bộ trưởng BIS. Ủy ban Canh tranh và OFT được sáp nhập thành Cơ quan chuyên môn thuộc chính phủ, mặc dù cơ quan này khó thay đổi chính sách cạnh tranh của Anh.

Chỉ tồn tại một số ngoại lệ đối với những đối xử quốc gia. Ví dụ, quyền chủ sở hữu của các công ty nước ngoài (không thuộc EU hay không thuộc EFTA, hiệp hội thương mại tự do) được giới hạn bởi luật khoảng 49%. Đăng ký tàu chở hàng được giới hạn chỉ cho công dân Anh hay quốc tịch thuộc thành viên của EU/EFTA cư ngụ tại Anh. Với các công ty này, hạn chế quyền sở hữu nước ngoài đối với cổ phiếu thông thường được áp

dung. Yêu cầu về quyền công dân đối với một số chức vụ giám đốc, quản lý và không phải thuộc quản lý cũng có thể được áp dụng cho các công ty đó. Đầu tư nước ngoài trong dịch vụ tài chính không được hiệu chỉnh bởi Chỉ thị EU về ngân hàng, đầu tư, dịch vụ và bảo hiểm sẽ chịu tuân theo những quy định của Hiệp định Song phương.

Hội đồng Kiểm soát Tiếp quản -Takeover Panel, cơ quan có thẩm quyền độc lập quản lý Luật của thành phố Luân Đôn về mua lại và sáp nhập, gần đây đã công nhận bộ luật này có liên quan đến việc mua lại và những ảnh hưởng đối với cổ đông của công ty bị mua lại. Họ đã tạo một khoản mục phần phụ lục bổ sung cho đạo luật của họ để giảm bớt những ảnh hưởng tiêu cực của người mua lại, với mục tiêu đã định sẵn là tăng cường bảo hộ cho những công ty đã đề nghị, chống lại tình trạng “đấu thầu ảo”, tăng cường vị trí của công ty mời thầu, tăng minh bạch hóa và cải thiện chất lượng tiết lộ thông tin; và, tăng thừa nhận quyền lợi người lao động của công ty mời thầu.

Sự tư nhân hóa những công ty nhà nước hiện đã hoàn thành. Nếu xem xét đến những cơ hội đầu tư tương lai, một số ít những doanh nghiệp nhà nước còn lại hay các doanh nghiệp thuộc sở hữu chính phủ có thể sẽ bị bán cho khu vực tư khi điều kiện thị trường cải thiện. Những doanh nghiệp này bao gồm cả dịch vụ bưu chính, và những công ty con của tập đoàn dịch vụ kiểm soát không lưu.

Theo Mô hình Sáng kiến Tài chính Tư nhân (PFI), các công ty nước ngoài và công ty của Anh có thể đấu thầu nhượng quyền kinh doanh dài hạn để xây dựng, vận hành và cải

thiên dịch vụ khu vực công trong các lĩnh vực như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, quản lý giao thông đường bộ, đường sắt phục vụ hành khách, quốc phòng, sản xuất tiền tệ, vận hành cảng, quản lý và vệ sinh không khí và nguồn nước, lên kế hoạch sử dụng đất và kiểm soát xây dựng. Mục tiêu của chính phủ là cung cấp những dịch vụ hiệu quả về chi phí và có chất lượng cao cùng với các nhà cung cấp vốn đầu tư khu vực tư nhân.

Bảo vệ quyền sở hữu

Hệ thống luật pháp của Anh cung cấp sự bảo vệ về quyền sở hữu trí tuệ (IPR) ở cấp độ cao. Anh là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO). Anh cũng là thành viên của những thỏa ước bảo vệ sở hữu trí tuệ chủ yếu bao gồm: Công ước Berne về Bảo vệ các Tác phẩm Văn chương và Nghệ thuật; Công ước Paris về Bảo vệ Quyền Sở hữu Trí tuệ; Công ước Bản quyền Quốc tế; Công ước Geneva về Các bản ghi âm và Hiệp ước Hợp tác về Sáng chế. Anh đã ký kết và, thông qua nhiều Chỉ thị của EU, đã thực thi cả Hiệp ước Bản quyền WIPO và Hiệp ước của WIPO về biểu diễn và bản ghi âm (WPPT).

Vào tháng 8 năm 2004, Anh đã lần đầu tiên công bố “Chiến lược chống vi phạm về sở hữu trí tuệ”. Chiến lược quốc gia này được điều hành bởi văn phòng Sở hữu Trí tuệ Anh (IPO) và đã thể hiện những thành tựu quan trọng trong chia sẻ và hợp tác trí tuệ giữa các cơ quan chính phủ Anh để cùng đấu tranh chống lại những tội phạm liên quan đến sở hữu trí tuệ, cùng với một cam kết sẽ tăng cường huấn luyện cho các nhân viên hải quan. Tháng 11 năm 2010, Thủ tướng David Cameron đã thông báo xem xét độc lập khung IP của Anh, đứng đầu bởi Giáo sư Ian Hargreaves. Bản đánh giá bao gồm toàn bộ các khía cạnh của việc IP được tạo, sử dụng và bảo vệ tại Anh như thế nào. Bản đánh giá hoàn thành vào tháng 4 năm 2011.

Bằng sáng chế: Nhiều điểm quan trọng trong Đạo luật Sáng chế 2004 của Anh bắt đầu có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2005. Đạo luật được ban hành để luật sáng chế Anh được điều chỉnh cho phù hợp với Công ước Sáng chế châu Âu (2000). Đạo luật đã dỡ bỏ những hạn chế trong việc nộp đơn xin bằng sáng chế từ nước ngoài, ngoại trừ những hồ sơ có liên quan đến kỹ thuật và những ứng dụng quân sự mà nội dung của nó có thể gây ảnh hưởng tới an ninh quốc gia Anh. Đạo luật mở rộng quyền lựa chọn cho các ý kiến bằng văn bản, không ràng buộc đối với sự xâm phạm bằng sáng chế được cấp bởi Văn phòng Sở hữu trí tuệ Anh. Luật cũng đề ra những thay đổi quan trọng đối với quá trình tiếp cận những người vi phạm bị buộc tội. Những thay đổi được nhằm để hỗ trợ những nỗ lực thực sự để giải quyết tranh chấp vi phạm trong khi vẫn đảm bảo được tính bảo vệ, đặc biệt đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, chống lại những mối lo ngại không đáng có bên

ngoài. Để được cấp bằng sáng chế tại Anh, phát minh phải mới, có liên quan đến một bước cải tiến, và có khả năng ứng dụng vào công nghiệp. Bằng sáng chế sẽ không được cấp cho những phát minh được sử dụng với mục đích phi đạo đức, phản cảm, chống đối xã hội.

Bản quyền: Luật Bản quyền, Thiết kế và Bằng sáng chế 1988 của Anh đã ban cho người sáng tạo ban đầu độc quyền chuyển nhượng những quyền này, hoặc khai thác chúng thông qua sao chép, phổ biến, xuất bản hay bán. Những thiết kế của chương trình máy tính và mạch tích hợp bán dẫn cũng được bảo vệ bởi luật này. Theo những điều khoản của Chỉ thị EU năm 1988, có hiệu lực tháng 1 năm 1988, cơ sở dữ liệu cũng được bảo vệ bởi từng quốc gia thành viên của EU, bởi luật quốc gia thực thi Chỉ thị.

Nhãn hiệu thương mại: Anh đăng ký vào Hệ thống Sở hữu trí tuệ toàn cầu của WIPO về nhãn hiệu thương mại, bị chi phối bởi Hiệp định Madrid và Nghị định thư Madrid. Đạo luật nhãn hiệu thương mại Anh năm 1994 là luật hiện hành cung cấp quyền đăng ký vào bảo hộ về nhãn hiệu thương mại tại Anh, và cũng được điều phối bởi chỉ thị EU 89/104/EEC. Nhãn hiệu thương mại là những tài sản được xem là tài sản cá nhân tại Anh, và được đăng ký thường trong giai đoạn 10 năm và có thể phục hồi. Tuy nhiên, nhãn hiệu thương mại có thể bị xóa bỏ nếu sau 5 năm, thương hiệu không được chủ sở hữu sử dụng.

Bí mật thương mại/ Dữ liệu thử nghiệm mật: Bản thân những thông tin nhạy cảm về thương mại không đặt dưới sự bảo vệ hợp pháp một cách cụ thể, nhưng sự lạm dụng những nguồn thông tin như vậy từ những công ty kinh doanh lại có thể vi phạm luật hình sự. Hành động theo quy định trong luật lao động cũng có thể được thực hiện đối với một nhân viên, nếu họ tiết lộ thông tin, vi phạm hợp đồng với người sử dụng lao động của mình. Ngoài ra, các dữ liệu thử nghiệm mật, được nộp chung với đơn đăng ký cho các dược phẩm hoặc các sản phẩm thú y, được hưởng 10 năm bảo vệ độc quyền từ ngày cấp phép, nếu sản phẩm đó được bán tại thị trường ở Anh.

Tính minh bạch của hệ thống pháp quy

Án lệ pháp hay hệ thống luật Ăng lô Saxon là cơ sở cho những giao dịch thương mại tại Anh, và Hệ thống Tập quán thương mại quốc tế (INCOTERMS) của Hội đồng Thương mại Quốc tế (ICC) được thừa nhận trong những điều khoản thương mại. Về mặt các tiêu chuẩn kế toán và các điều khoản kiểm toán, vào ngày 1 tháng 1 năm 2005, các công ty tại Anh phải sử dụng Tiêu chuẩn Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) thiết lập bởi Ban Tiêu chuẩn Kế toán quốc tế (IASB) và chấp thuận bởi Ủy ban châu Âu. Ban Tiêu chuẩn Kế toán Anh cung cấp những hướng dẫn cho các công ty về các tiêu chuẩn kế toán và làm việc với IASB về các tiêu chuẩn quốc tế.

Thẩm quyền theo luật về giá và cạnh tranh trong cả ngành khác nhau sẽ được cấp cho những nhà điều hành độc lập. Trong số đó, có Cơ quan truyền thông (OFCOM), Cơ quan quản lý dịch vụ cấp nước (OFWAT), Cơ quan quản lý ngành công nghiệp năng lượng (OFGEM), Cơ quan Thương mại Công bằng (OFT), Cơ quan quản lý đường sắt (Rail regulator) và Cơ quan quản lý dịch vụ tài chính (FSA). FSA sẽ bị giải thể vào năm 2012.

Cơ quan mới sẽ được thiết lập dưới quyền kiểm soát của Ngân hàng Anh và được điều hành bởi Phó thống đốc ngân hàng này. Cơ quan này sẽ chịu trách nhiệm giám sát để bảo đảm sự an toàn và tính hợp lý của các công ty tài chính cá nhân. Cơ quan bảo vệ người tiêu dùng và quyền hạn thị trường (CPMA) sẽ được tạo ra để giám sát các hoạt động trên thị trường tài chính. Cơ quan sẽ có quyền lực trông nom việc bán và tiếp thị các sản phẩm tại các ngân hàng đầu tư và bán lẻ hiện cũng đang được giám sát bởi cơ quan điều tiết thận trọng mới. Một số quyền lực của cơ quan chống độc quyền Anh – Văn phòng thương mại công bằng – cũng có thể bị chuyển giao đến cơ quan tiêu dùng. “Mục tiêu chính của CPMA là đảm bảo niềm tin trong thị trường tài chính. Để theo đuổi mục tiêu này, cơ quan sẽ tập trung vào 2 khía cạnh cùng lúc: bảo vệ người tiêu dùng và toàn vẹn thị trường”.

Ủy ban Cạnh tranh và OFT có nghĩa vụ sáp nhập thành Ủy ban Cạnh tranh và OFT được

sáp nhập thành Cơ quan chuyên môn thuộc chính phủ, mặc dù cơ quan này khó thay đổi chính sách cạnh tranh của Anh. Những nhà điều phối này hành động để bảo vệ lợi ích của những người tiêu dùng trong khi vẫn đảm bảo rằng thị trường mà họ vận hành đang hoạt động hiệu quả. Hầu hết các luật và quy định được công bố dưới dạng bản thảo để lấy ý kiến công chúng trước khi đưa vào thực thi.

Chính quyền Liên minh đã khẳng định tham vọng sẽ giảm bớt gánh nặng pháp lý cho các công ty. Để được như vậy, họ sẽ thiết lập một Hội đồng tiêu ban chuyên về Văn phòng nội các để đánh giá các luật định được lập kế hoạch và thừa kế từ chính quyền trước, rà soát tất cả các quy định mới và thực thi luật “một cửa”. Luật lệ này, được áp dụng từ mọi cơ quan chính phủ, có nghĩa đối với mọi văn bản luật mà bộ ngành quy định, sẽ phải có một quy định được xóa bỏ để giảm bớt những gánh nặng pháp lý xuống mức tối thiểu.

Thị trường vốn hiệu quả và đầu tư tài chính

Thành phố Luân Đôn là nơi cư ngụ của những trung tâm tài chính lớn nhất và toàn diện nhất thế giới. Luân Đôn cung cấp tất cả các dạng dịch vụ tài chính: ngân hàng thương mại, ngân hàng đầu tư; bảo hiểm; kinh doanh rủi ro; cổ phần tư nhân; chứng khoán và môi giới; quản lý quỹ; môi giới hàng hóa; kế toán và dịch vụ pháp lý; cũng như thanh khoản bù trừ điện tử và hệ thống thanh toán và hệ thống thanh toán ngân hàng. Luân Đôn đã được nhiều nhà đầu tư đánh giá cao bởi nền tảng pháp luật vững chắc, môi trường pháp lý và thuế, một cơ sở hạ tầng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của thị trường, và một lực lượng lao động trình độ cao và năng động.

Trong năm 2013, ngành công nghiệp dịch vụ tài chính hiện đóng góp xấp xỉ 12,6% cho GDP Anh, và tạo việc làm cho khoảng 1,16 triệu người và đóng góp 1,1 nghìn tỉ USD (65 tỉ bảng Anh) vào mức thuế thu ở Anh (chiếm 11,7% trong tổng mức thuế thu). Trong khi các ngân hàng đều lo ngại rằng việc những quy định quá mức sẽ khiến cho các nhà kinh doanh và nhân tài rời khỏi Anh trong cơn khủng hoảng tài chính. Anh vẫn được kỳ vọng

là duy trì được vị trí là trung tâm tài chính hàng đầu thế giới.

Các ngân hàng Anh đặc biệt bị tổn thương bởi khủng hoảng tài chính toàn cầu. Những sự sa thải hàng loạt trong các năm qua và tình trạng kinh doanh trong dịch vụ tài chính năm 2011 đang được dự đoán sẽ tiếp tục khó khăn. Sự sáp nhập, quốc hữu hóa, và những sự thất bại của ngân hàng, đã để lại một sân chơi đầy khó khăn. Trong tháng 2 năm 2008, chính phủ đã quốc hữu hóa ngân hàng Northern Rock, dừng hoạt động bán lẻ đối với ngân hàng. Sau đó không lâu chính phủ tiếp tục quốc hữu hóa Bradford & Bingley (B&B).

Bộ Tài chính Anh cho biết do những rối ren trên thị trường tài chính toàn cầu gần đây, B&B đang phải chịu sức ép gia tăng khi các nhà đầu tư và cho vay mất tin tưởng vào khả năng hoạt động độc lập của B&B. Việc quốc hữu hóa B&B là động thái nhằm bảo vệ tiền gửi tiết kiệm cho khách hàng và các chi nhánh của B&B. Anh cũng đang chuẩn bị cho việc bán lại Northern Rock, trả về khu vực tư nhân, có lẽ sẽ tiến hành trong nửa đầu năm 2011. Chính phủ cũng thông báo một chuỗi những “biện pháp giải cứu ngân hàng” bao gồm cả phân loại những bên liên quan có phần vốn lớn vào hai ngân hàng chủ yếu, Ngân hàng Hoàng gia Scotland và Tập đoàn Ngân hàng Lloyds. Phía có liên quan thuộc chính phủ sẽ được quản lý dài hạn bởi Cơ quan đầu tư Tài chính Anh (UKFI).

Tuy nhiên vào tháng 3/2014, UKFI tuyên bố sẽ bán lại 5,35 tỉ cổ phần nắm giữ tại Lloyds, tương đương với khoảng 7,5%. Số cổ phần này có giá trị khoảng 7 tỉ USD, giảm số lượng cổ phần của chính phủ tại Lloyds xuống còn khoảng 25% so với 32,7% trước đó. Hiện chính phủ nắm giữ khoảng 81% cổ phần tại Ngân hàng Hoàng gia Scotland.

Trong khi lĩnh vực dịch vụ tài chính đã thu hẹp trong năm 2013, có một chút cải thiện vào đầu năm 2014. Việc làm dịch vụ tài chính đã tăng trưởng nhanh nhất kể từ năm 2007. Việc làm mới trong ngành dịch vụ tài chính tăng 51% trong tháng 12/2013 so với năm trước. Việc làm dịch vụ tài chính trong cuối quý 1/2013 ở mức 1,16 triệu. Cho thấy vẫn còn thấp hơn 52.000 cho với cuối năm 2008. Trong khi có sự tăng trưởng trong lĩnh vực

dịch vụ tài chính, vẫn còn một chặng đường dài để đạt được mức trước khủng hoảng.

Kể từ lúc bắt đầu cuộc khủng hoảng tài chính trong năm 2008, nền kinh tế của Vương quốc Anh đã mất nhiều thời gian hồi phục so với các nền kinh tế G8 khác.

Từ lúc bắt đầu co lại trong quý 2/2008, Anh đã trải qua một cuộc suy thoái mạnh và vẫn còn thấp hơn 3% GDP trước khủng hoảng. Sau ba quý liên tiếp tăng trưởng âm, Anh nổi lên với 0,9% tăng trưởng trong quý 3/2012. Hầu hết các nhà quan sát tin rằng trong quý 3/2012 tăng trưởng phản ánh tăng một lần từ Thế vận hội 2012 và Paralympics và những thuận lợi của quý trước.

Nhìn về phía trước, tốc độ tăng trưởng dự kiến chậm: 2,7% trong năm 2014 và 2,3% trong năm 2015, theo Văn phòng Trách nhiệm Ngân sách; với mức tăng nhẹ mỗi năm sau đó và đạt mức 2,6% vào năm 2016 – 17. Trong năm 2014, thách thức của các dịch vụ tài chính là phải đấu tranh để thích ứng với các quy định ngày càng tăng, giảm sản lượng dầu mỏ và khí đốt tại Biển Bắc; và khủng hoảng liên tục trong khu vực đồng euro sẽ tiếp tục đè nặng lên nền kinh tế của Vương quốc Anh.

Giá nhà đất tại Anh đã tăng mạnh, với tình trạng thiếu nhà để bán, điều này sẽ tăng thêm áp lực về giá trị tài sản. Tình trạng thất nghiệp đứng ở mức 6,9% (tháng 2/2014). Ngân hàng Trung ương Anh (BoE), trước đó đã nới lỏng số lượng các chương trình để kích thích nền kinh tế trong thời gian qua, giờ đây cho biết có khả năng nới lỏng thêm nữa để giới hạn có hiệu lực. Lạm phát hiện ở mức 1,7% - thấp hơn so với mục tiêu 2% của BoE đề ra.

Theo sau gói kích thích tài chính dưới thời chính quyền của Đảng Lao động, trong năm 2010, Chính phủ Liên minh đã cam kết cắt giảm thâm hụt với 127 tỉ USD (81 tỉ bảng Anh) từ ngân sách, loại bỏ thâm hụt cơ cấu, và bắt đầu giảm nợ quốc gia vào năm 2014 –

15. Trong khi tái khẳng định cam kết của chính phủ để giảm thâm hụt trong tháng 12/2012, Bộ trưởng Bộ Tài chính George Osborne công bố rằng mục tiêu giảm nợ công

là một phần là một phần của GDP vào năm tài chính 2015 – 16 sẽ không được đáp ứng, sẽ kéo dài hơn nữa đến năm 2016 – 17.

Cuối tháng 1/2014 nợ ròng khu vực công là 1.239,6 tỉ bảng Anh (chiếm 74,6% GDP). So với 1.158,4 bảng Anh (72,6% GDP) vào cuối tháng 1/2013. Nợ trên GDP dự kiến đạt mức cao nhất trong năm 2015 – 16 với 80% và sau đó giảm dần.

Ngân sách vào mùa Xuân năm 2014, Bộ trưởng dự báo chính phủ sẽ vay 107,8 tỉ bảng trong năm 2014, thấp hơn 6,4% so với năm tài chính 2012/13, giảm 3% so với mục tiêu đề ra trong tháng 12/2013. Tài chính công của Vương quốc Anh cho thấy có sự cải thiện nhẹ trong tháng 2/2014 so với một năm trước, tuy nhiên vẫn chưa đủ để đáp ứng mục tiêu vay với nhiều tham vọng của Bộ trưởng Osborne.

Không có dấu hiệu nào của chủ nghĩa bảo hộ đối với các nhà đầu tư nước ngoài, và cũng không ai mong muốn điều đó.

Chính sách của chính quyền được mong đợi sẽ điều hòa được dòng chảy tự do của vốn và hỗ trợ cho dòng chảy tài nguyên đối với thị trường sản phẩm và dịch vụ. Nhà đầu tư nước ngoài sẽ có thể có được tín dụng từ thị trường địa phương với những điều khoản bình đẳng, và các công cụ tín dụng luôn sẵn sàng. Những nguyên tắc liên quan đến luật, quy định, và hệ thống kế toán là hoàn toàn minh bạch, và nhất quán với tiêu chuẩn quốc tế. Trong mọi trường hợp, luật định được công bố và áp dụng trên cơ sở không phân biệt đối xử.

Thị trường chứng khoán Luân Đôn là một trong những thị trường vốn năng động nhất thế giới. Thị trường của Luân Đôn có lợi thế là cầu nối giữa giao dịch trong ngày của thị trường châu Á với thị trường của các quốc gia phương Tây. Hiệu quả cầu nối là rất rõ ràng khi nhiều công ty Nga và Trung tâm châu Âu đã sử dụng thị trường chứng khoán Luân Đôn để xâm nhập thị trường vốn toàn cầu. Thị trường đầu tư thay thế (AIM), được thiết lập trong năm 1995 như một thị trường phụ của Giao dịch Chứng khoán Luân Đôn,

đặc biệt được thiết kế cho những công ty nhỏ hơn và đang phát triển. AIM có hệ thống luật quản lý linh hoạt hơn Thị trường chính và cũng không có yêu cầu về mức độ vốn hóa tối thiểu. Kể từ ngày ra đời, AIM đã đạt doanh thu khoảng 38 tỉ USD (24 tỉ bảng) với hơn 2.200 công ty.

Ngân hàng Anh là lớn nhất tại châu Âu. Theo TheCityUK, có 164 công ty dịch vụ tài chính từ EU đang có trụ sở tại Vương quốc Anh và các ngân hàng EU tại Anh đang nắm giữ 2,3 nghìn tỉ USD (1,4 nghìn tỉ bảng) giá trị tài sản, chiếm 17% trong tổng giá trị tài sản của ngân hàng Anh.

Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước

Tính đến cuối tháng 3/2011, Anh có khoảng 20 doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước hay một phần sở hữu nhà nước, với doanh thu kết hợp khoảng 11,5 tỉ bảng Anh (17,9 tỉ USD). Doanh nghiệp nhà nước tại Anh đã phát triển rộng trên rất nhiều lĩnh vực. Từ các công ty lớn được nhiều người biết đến như Royal Mail và Northern Rock, đến các quỹ giao dịch thương mại nhỏ như UK Hydrographic Office, đơn vị cung cấp thông tin hàng hải và dịch vụ. Như đã nói ở trên, nhiều công ty trong số này sẽ được bán cho khu vực tư nhân trong thời gian tới.

Các cổ đông điều hành tại Anh, trong Bộ Kinh doanh, Đổi mới và Kỹ năng (BIS), làm việc với sở ngành chính quyền và đội quản lý để giúp đỡ những công ty này hoạt động hiệu quả. Họ tư vấn cho các bộ trưởng và quan chức chính phủ để giúp những công ty trên diện rộng các vấn đề của cổ đông bao gồm cả mục tiêu, quản trị, chiến lược, thực hiện, điều hành, các cuộc họp hội đồng và khen thưởng. Đơn vị này cũng tạo những mục tiêu chung cho doanh nghiệp và tán thành kế hoạch mang tính chiến lược với hội đồng để hội đồng thực hiện những mục tiêu này. Khi cần thiết, đơn vị này có thể chỉ định Chủ tịch hội đồng và tích cực tham gia vào các cuộc họp khác của Hội đồng. Đơn vị này lập nên những nguyên tắc bồi hoàn hay thù lao, làm việc với doanh nghiệp để nhất trí chính sách

cổ tức, và điều hành hoạt động. Theo những điều khoản của Khuôn khổ Thương mại Nhà nước, chính phủ Anh sẽ phải cung cấp toàn bộ nguồn tài chính từ bên ngoài cho các doanh nghiệp nhà nước.

Suốt những năm 2008 và 2009, chính phủ Vương Quốc Anh đã quốc hữu hóa hai ngân hàng gồm Northern Rock và Bradford & Bingley, và nắm giữ vai trò quan trọng đối với Ngân hàng Hoàng gia Scotland (RBS) và Tập đoàn Ngân hàng Lloyds. Vai trò hay phần sở hữu vốn của chính quyền trong những ngân hàng này được quản lý bởi Nguồn đầu tư Tài chính Anh (UKFI), một công ty được sở hữu toàn bộ bởi Kho bạc HM.

Ngoài Bradford & Bingley, UKFI sẽ thực thi một chiến lược đầu tư cho việc xử lý các khoản đầu tư qua kinh doanh, giải tán hay mua lại. Chính phủ Anh không có ý định là một nhà đầu tư dài hạn cho các cơ quan chính Anh. Chính phủ đang chuẩn bị bán lại Northern Rock cho khu vực kinh tế tư nhân. Gói cứu trợ được ủy quyền bởi Ủy ban Châu Âu dưới Hiệp ước viện trợ EC, điều này sẽ bảo đảm sự cứu trợ của bang không dẫn đến những xáo trộn to lớn cho thị trường. Cuối năm 2009, Ủy ban Châu Âu tán thành những biện pháp cứu trợ cho RBS và Lloyds nhưng nhấn mạnh đến những biện pháp thoái vốn thay thế để hạn chế biến động thị trường.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

Doanh nghiệp tại Anh sẽ được tin cậy bởi những hoạt động thuộc về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp – như nguồn nhân lực, các vấn đề về môi trường, phát triển bền vững, sức khỏe và các thực hành an toàn – qua nhiều hướng dẫn ở các cấp độ quốc gia, EU và toàn cầu. Có một nhận thức rõ ràng về nguyên tắc trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp Anh, được xúc tiến bởi các Hiệp hội kinh doanh Anh như Hiệp hội các Ngành công nghiệp Vương quốc Anh và chính phủ Anh.

Chính phủ Anh đã ký Quy tắc dành cho công ty đa quốc gia của OECD. Chính phủ đã cam kết thúc đẩy và thực thi những quy tắc này và khuyến khích các doanh nghiệp đa

quốc gia của Anh chọn những tiêu chuẩn về doanh nghiệp ở mức cao liên quan đến mọi khía cạnh của quy tắc này. Anh đã thiết lập một Điểm Liên hệ Quốc gia (NCP) để giới thiệu về quy tắc và xem xét những cáo buộc về hành vi không phù hợp của doanh nghiệp đa quốc gia. Nhân viên của NCP hầu hết từ Bộ Thương mại, Đổi mới và Kỹ năng. Ban chỉ đạo được bổ nhiệm vào năm 2007 để quản lý công việc của NCP và đề ra những quy tắc chiến lược.

Tham nhũng

Tham nhũng, bao gồm cả hối lộ, làm tăng chi phí và rủi ro trong kinh doanh. Tham nhũng có ảnh hưởng mang tính phá hoại đối với những cơ hội kinh doanh tại nước ngoài, và trên bình diện rộng hơn, cho các công ty kinh doanh. Điều này cũng cản trở những cơ hội đầu tư quốc tế, cản trở sự tăng trưởng và phát triển kinh tế cũng như phá vỡ những nguyên tắc của luật.

Tại Anh, đạo luật Chống tham nhũng quy định hành vi hối lộ cho văn phòng chính phủ nước ngoài hay trong nước đều phạm tội. Mức phạt tối đa là phạt tù đến 7 năm, và/ hoặc tiền phạt lên tới 5000 bảng Anh (8000 USD).

Anh đã chính thức phê chuẩn Công ước Đấu tranh chống Hối lộ vào tháng 12 năm 1998. Đạo luật Chống khủng bố, Tội ác và An Ninh (ATCS) năm 2001, có hiệu lực vào ngày 14 tháng 12, 2002, bao gồm những luật lệ về hối lộ và tham nhũng để ngăn chặn hành vi hối lộ của các công ty Anh và các công ty từ quốc gia khác. Đạo luật cho phép tòa án Anh thẩm quyền phán xét những hành vi phạm tội về hối lộ đã thực hiện tại nước ngoài bởi các công ty quốc tịch Anh và bởi những cơ quan trực thuộc hệ thống luật Anh.

Thêm vào Công ước OECD, Anh cũng đã chủ động tham gia Tổ chức Các nước chống tham nhũng (GRECO), cơ quan trợ giúp các nước thành viên phát triển hệ thống chống tham nhũng hữu hiệu. Anh đã ký Công ước của Liên Hiệp Quốc về Chống Tham Nhũng vào tháng 12 năm 2003 và phê chuẩn công ước vào ngày 8 tháng 2 năm 2006. Anh cũng

đã tiến hành một số sáng kiến để giảm bớt tham nhũng tại nước ngoài.

Trong năm 2007, Ủy ban Luật Anh đã bắt đầu một tiến trình lấy ý kiến cho bản dự thảo Luật Hồi lộ đáp ứng những tiêu chuẩn của OECD. Một báo cáo đã được công bố trong tháng 10 năm 2008 và cuộc họp lấy ý kiến với các chuyên gia từ OECD đã được tổ chức trong đầu năm 2009. Đạo luật mới đã được ban hành dưới dạng bản thảo trong tháng 3 năm 2009 và đã được Quốc hội chấp nhận với sự ủng hộ giữa các đảng phái chính trị như Luật Hồi lộ 2010 trong tháng 4 năm 2010. Đạo luật xác định bốn tội danh mới, bao gồm xác định việc hối quan chức nước ngoài là tội phạm, quy định được yêu cầu để phù hợp với công ước của OECD.

Công ước chống tham nhũng của OECD

Công ước về chống tham nhũng của Tổ chức Hợp tác kinh tế và phát triển (OECD) ra đời vào năm 1997 và có hiệu lực kể từ năm 1999. Theo văn kiện này, các quốc gia tham gia Công ước cam kết điều tra vụ án tham nhũng và mưu toan hối lộ quan chức nước ngoài trong giao dịch kinh doanh quốc tế. Mỗi quốc gia đều áp dụng luật pháp riêng vào điều luật đó. Tháng 12/2009, có khoảng 38 quốc gia gia nhập Công ước.

Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng

Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng (gọi tắt là Công ước) là một điều ước quốc tế đa phương do các quốc gia và tổ chức quốc tế thoả thuận xây dựng nên, với mục tiêu là hình thành một khuôn khổ pháp lý toàn cầu cho sự hợp tác giữa các quốc gia nhằm phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tình trạng tham nhũng đang trở thành vấn đề bức xúc của cộng đồng quốc tế. Công ước đã được Đại hội đồng Liên hiệp quốc thông qua ngày 07/10/2003 trong phiên họp lần thứ 58 tại Niu -oóc.

Việt Nam đã tham gia đầy đủ 07 vòng đàm phán xây dựng Công ước trong thời gian từ tháng 3 năm 2002 đến tháng 10 năm 2003. Ngày 10/12/2003, tại Hội nghị cấp cao để ký

Công ước được tổ chức tại Mê -hi-cô, thừa uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ, Tổng Thanh tra nhà nước đã cùng đại diện của 95 quốc gia khác tham gia ký Công ước. Theo quy định của Luật Quốc tế, việc mỗi quốc gia ký Công ước chủ yếu là biểu đạt thiện chí chính trị mà chưa ràng buộc về mặt pháp lý với Công ước. Để trở thành thành viên chính thức của Công ước, các quốc gia phải thực hiện việc phê chuẩn hay gia nhập Công ước.

Nguồn chống tham nhũng

Nhiều nguồn hữu ích cho cá nhân và công ty có liên quan đến đấu tranh chống tham nhũng trên thị trường toàn cầu bao gồm:

- Thông tin về công ước chống tham nhũng OECD bao gồm cả đường dẫn đến báo cáo thực thi pháp luật:

http://www.oecd.org/departement/0,3355,en_2649_34859_1_1_1_1_1,00.html

- Xem cả Khuyến nghị Chống hối lộ và Phụ lục Hướng dẫn thực hành Tập quán tốt cho các công ty: <http://www.oecd.org/dataoecd/11/40/44176910.pdf>
- Thông tin chung về các sáng kiến chống tham nhũng, như Công ước OECD và FCPA, bao gồm cả văn bản dịch nhiều ngôn ngữ:

http://www.ogc.doc.gov/trans_anti_bribery.html

- Từ năm 1995, Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International - TI) đã công bố một chỉ số nhận thức tham nhũng (Corruption Perceptions Index - CPI) hàng năm xếp thứ tự các quốc gia trên thế giới theo "mức độ tham nhũng mà được nhận thức tồn tại trong các giới công chức và chính trị gia". Tổ chức định nghĩa tham nhũng là "lạm dụng chức vụ công để hưởng tư lợi". CPI đo lường cấp độ nhận thức của tham nhũng tại khu vực công tại 180 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. CPI có sẵn tại

http://www.transparency.org/policy_research/surveys_indices/cpi/2009

TI cũng xuất bản hàng năm Báo cáo Tham nhũng Toàn cầu, đánh giá có hệ thống tình trạng tham nhũng trên thế giới. Báo cáo bao gồm phân tích có chiều sâu, những vụ tham nhũng và diễn biến tham nhũng tại các lục địa Xem trang web: <http://www.transparency.org/publications/gcr>

- Ngân hàng Thế giới công bố chỉ số quản trị toàn cầu (WGI). Các chỉ số này đánh giá năng lực quản trị ở 212 quốc gia, bao gồm cả quyền lực và trách nhiệm, chính trị ổn định và không có bạo lực, quyền lực của chính phủ, chất lượng điều tiết, Quy định của Luật pháp và kiểm soát tham nhũng. Xem:

http://info.worldbank.org/governance/wgi/sc_country.asp

- Môi trường kinh doanh và các Nghiên cứu thực thi hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Thế giới cũng có thể quan tâm và có sẵn tại:

http://web.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/TOPICS/EXTGOVANTICORR/0,,me_nuPK:3036107~pagePK:149018~piPK:149093~theSitePK:3035864,00.html

- Khảo sát Môi trường Kinh doanh và Năng lực Doanh nghiệp Thế giới cũng là một trong những báo cáo đáng được quan tâm và thông tin chi tiết có sẵn tại:

http://web.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/TOPICS/EXTGOVANTICORR/0,,me_nuPK:3036107~pagePK:149018~piPK:149093~theSitePK:3035864,00.html

- Diễn đàn Kinh tế Thế giới xuất bản Báo cáo Hoạt động Thương mại toàn cầu, trong đó công bố xếp hạng của Chỉ số hoạt động thương mại, và bao gồm một đánh giá về sự minh bạch của chính quyền (tập trung vào các khoản hối lộ và tham nhũng). Xem:

<http://www.weforum.org/en/initiatives/gcp/GlobalEnablingTradeReport/index.htm>

- Global Integrity, một tổ chức phi lợi nhuận, phát hành hàng năm báo cáo liên chính toàn cầu. Báo cáo này có sẵn tại: <http://report.globalintegrity.org/>.

Hiệp định đầu tư song phương

Anh đã ký kết 106 Hiệp định đầu tư song phương (tại Anh được biết đến như Hiệp định xúc tiến và bảo hộ đầu tư) với các quốc gia khác, trong số đó 94 đang trong hiệu lực.

Những quốc gia này gồm: Albania, Antigua và Barbuda, Argentina, Armenia, Azerbaijan, Bahrain, Bangladesh, Barbados, Belarus, Belize, Benin, Bolivia, Bosnia & Herzegovina, Bulgaria, Burundi, Cameroon, Chile, Trung Quốc, Congo, Cote D'Ivoire, Croatia, Cuba, Dominica, Ecuador, Egypt, El Salvador, Estonia, Georgia, Ghana, Grenada, Guyana, Haiti, Honduras, Hungary, India, Indonesia, Jamaica, Jordan, Kazakhstan, Kenya, Korea, Kyrgyzstan, Lào, Latvia, Lebanon, Lesotho, Lithuania, Malaysia, Malta, Mauritius, Mexico, Moldova, Mông Cổ, Morocco, Mozambique, Nepal, Nicaragua, Nigeria, Oman, Pakistan, Panama, Papua New Guinea, Paraguay, Peru, Philippines, Poland, Romania, Saint Lucia, Senegal, Serbia, Sierra Leone, Singapore, Slovenia, Nam Phi, Sri Lanka, Swaziland, Tanzania, Thái Lan, Tonga, Trinidad & Tobago, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Turkmenistan, Uganda, Ukraine, UAE, Uruguay, Uzbekistan, Venezuela, Việt Nam, và Yemen.

Lao động

Lực lượng lao động tại Anh, những người ở độ tuổi lao động từ 16 đến 64, đứng thứ hai trong Khối cộng đồng Châu Âu, với khoảng 40 triệu người. Trong đó, 30,19 triệu người có việc làm tính đến tháng 1 năm 2014, tương đương 72,3% dân số ở độ tuổi lao động. Cùng thời điểm này, số người thất nghiệp là 2,23 triệu người, chiếm 7,2% lực lượng lao động, thấp hơn mức bình quân 10,6% của toàn châu Âu. Tháng 12/2013 tỉ lệ lực lượng lao động lớn nhất là trong các ngành giáo dục, sức khỏe và quản lý hành chính công với 5,7 triệu người, tương đương với 18,8% lực lượng lao động tại Anh.

Vấn đề nghiêm trọng nhất với các nhà thuê mướn lao động Anh là khoảng cách về trình độ do tốc độ phát triển của nền kinh tế công nghệ cao, đòi hỏi kỹ năng vượt quá khả năng

của hệ thống giáo dục để cung cấp những người tốt nghiệp sẵn sàng cho công việc. Chính phủ tập trung cải thiện hệ thống giáo dục Anh với trọng tâm cho các ngành khoa học, nghiên cứu và phát triển, và kỹ năng kinh doanh. Kỹ năng cơ bản của Anh vẫn còn cao hơn mức trung bình của các nước OECD.

Khoảng 26% lực lượng lao động Anh thuộc về một công đoàn, tỉ lệ thấp so với tiêu chuẩn của Anh trong lịch sử. Công nhân trong khu vực công chiếm tỉ lệ cao trong thành viên công đoàn – khoảng 60% - trong khi lĩnh vực tư nhân là khoảng 15%. Sản xuất, vận tải, và các giao dịch phân phối thường có công đoàn mạnh. Sự tập hợp hay công đoàn hóa lực lượng lao động tại Anh thường bị cấm chỉ trong lực lượng lao động có vũ trang, dịch vụ an ninh khu vực công, hay lực lượng cảnh sát. Các công đoàn khá ổn định trong những năm gần đây, dù xu hướng này đã giảm nhẹ trong thập kỉ qua.

Tính đến tháng 10/2013, mức lương tối thiểu tại Anh là 10,58 USD (6,31 bảng Anh cho người trưởng thành (những người từ 21 tuổi trở lên) và 8,44 USD (5,03 bảng Anh) cho người trẻ tuổi (từ 18 – 20) và 6,25 USD (3,72 bảng Anh) cho công nhân tuổi 16,17. Vào tháng 10 năm 2010, mức lương mới đã được công bố, với 4,49 USD (2,68 bảng Anh) cho những người tập sự dưới 19 tuổi cũng như cho tập sự viên trên 19 tuổi trong năm huấn luyện đầu tiên.

Nhiều luật lao động của Anh dựa trên cơ sở luật và chỉ thị của EU. Luật EU ảnh hưởng đến mô hình lao động, cấu trúc lương, và những quyền bảo vệ người lao động. Ví dụ, Chỉ thị Thời gian Làm việc châu Âu đã tạo mặc định thời gian nghỉ theo ngày và theo tuần, với mức bình quân 48 tiếng, và hạn chế làm việc ban đêm. Chỉ thị này cũng cho quyền những công nhân đáp ứng tiêu chuẩn, bao gồm cả bán thời gian và thời vụ, nghỉ phép được trả lương khoảng 28 ngày làm việc mỗi năm. Sự áp dụng thống nhất luật lao động khắp EU đã làm suy yếu tính cạnh tranh của Anh đến mức độ vương quốc Anh đã biến thị trường lao động của họ vốn uyển chuyển linh hoạt xưa kia thành điểm buôn bán chủ yếu cho các nhà đầu tư. Tuy nhiên, khi thực thi Chỉ thị EU, chính phủ Anh đã tiên phong

duy trì độ linh hoạt và cạnh tranh. Ví dụ, khi đàm phán một điều khoản thuộc Chỉ thị Thời gian Làm việc mà cho phép người lao động lựa chọn giới hạn tuần làm việc và ủng hộ những thay đổi tích cực đối với luật dành cho lao động tạm thời.

Luật Bình đẳng Việc làm (Tuổi tác) trong lao động năm 2006 không phân biệt đối xử về tuổi tác đối với công nhân, người lao động, người tìm việc và người thực tập. Luật đã bao hàm cả việc tuyển dụng, điều khoản và điều kiện, sự thăng tiến, chuyển nhượng, sa thải và đào tạo.

Luật định cũng đã bãi bỏ những giới hạn về sa thải và cắt giảm lao động bất công đối với người cao tuổi. Chuẩn quốc gia cho độ tuổi nghỉ hưu là 65, và việc buộc nghỉ hưu dưới mức tuổi trên là bất hợp pháp, trừ những trường hợp khách quan hợp lý. Người lao động có quyền yêu cầu làm việc quá độ tuổi trên và người sử dụng lao động có nghĩa vụ xem xét những yêu cầu đó.

Vùng ngoại thương/ cảng tự do

Các cảng hàng hóa và các điểm chuyển tiếp vận tải tại Liverpool, Prestwick, Sheerness, Southampton, và Tibury vốn được dùng để lưu kho hàng và khu vực xếp hàng chọn là các Khu Thương mại Tự do (FTZs). Không có hoạt động tăng thêm giá trị hàng hóa nào được được phép tại FTZs, và những khu vực này chỉ dành cho lưu trữ ngoại quan, tổng hợp đóng hàng, và tái cấu hình đối với hàng không thuộc EU. FTZs không mang lại nhiều lợi ích cho nhà xuất khẩu hay nhà đầu tư không thuộc EU.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài

Theo số liệu mới nhất của Ủy ban Liên hiệp quốc về Thương mại và phát triển

(UNCTAD), Vương Quốc Anh là quốc gia nhận đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thứ 9 trên toàn cầu trong năm 2013, sụt giảm so với vị trí đứng thứ 6 trong năm 2012, nhận 53 tỉ USD (31 tỉ bảng Anh). Anh thu hút 18% trong tổng vốn FDI tại EU, mức phần trăm

cao nhất của một nước trong EU. Tuy nhiên vị trí này đang bị đe dọa khi thu hút vốn FDI của Đức tăng liên tiếp trong năm thứ 5, đạt 16%.

Các nguồn hữu ích

- Cục Đổi mới và Kỹ năng kinh doanh Anh (BIS): <http://www.bis.gov.uk/>
- Ủy ban Tiêu chuẩn Kế toán Anh (ASB): <http://www.frc.org.uk/asb/>
- Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Anh (UK-IPO): <http://www.ipo.gov.uk/>
- Cơ quan Dịch vụ Tài chính Anh (FSA): <http://www.fsa.gov.uk/>
- Liên minh Thương mại Anh (TUC): <http://www.tuc.org.uk/>
- Đầu tư và Thương mại Anh (UKTI): <http://www.ukti.gov.uk/home.html>

Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án

Các phương thức thanh toán

Do cuộc khủng hoảng tín dụng đang diễn ra, các doanh nghiệp ở Vương quốc Anh đang phải trải qua một sự thiếu hụt nghiêm trọng các tín dụng vốn sẵn có, ảnh hưởng không chỉ đến các giao dịch kinh doanh trong nước mà còn ảnh hưởng đến cả ngành thương mại.

Hơn nữa, sự mất giá của đồng bảng Anh cùng với sự sụt giảm của cả đồng USD và đồng Euro đã khiến cho cuộc khủng hoảng tín dụng ngày càng trở nên phức tạp hơn. Trong thời đại của sự suy thoái kinh tế hiện nay, nhiều nhà nhập khẩu ở Vương quốc Anh xem xét rất cẩn thận trong việc nhập khẩu hàng hoá và họ luôn mong có thể tìm kiếm được những thỏa thuận thương mại tài chính đặc biệt.

Theo thông lệ thì việc thanh toán chỉ được thực hiện trên tài khoản mở, các khoản trả trước, thư tín dụng, hối phiếu có kèm chứng từ hoặc hàng hoá đã có ký gửi. Người tiêu dùng ở Anh thường yêu cầu được gia hạn thời gian thanh toán cho món hàng mà họ đã mua theo các “gói thời gian” phổ biến là 60, 90 hoặc 180 ngày, điều này phụ thuộc vào những gì vốn đã được chấp nhận như thông lệ trong ngành kinh doanh.

Hệ thống ngân hàng

Rất nhiều ngân hàng của Anh và các ngân hàng thuộc sở hữu nước ngoài cũng như các tổ chức tài chính có trụ sở đặt tại Luân Đôn. Hiện có nhiều ngân hàng quốc tế sở hữu và điều hành những chi nhánh cũng như công ty con tại Luân Đôn hơn là ở trên phố Wall. Ngoài ra, nhiều ngân hàng nhỏ quốc tế còn có mối quan hệ thông tin viên mật thiết với một hoặc nhiều quan chức cấp cao của các ngân hàng lớn tại Anh, và những thông tin viên Anh có thể cung cấp các dịch vụ tài chính cho các nhà xuất khẩu cũng như các nhà đầu tư.

Kiểm soát ngoại hối

Không có bất cứ sự kiểm soát ngoại hối nào hạn chế việc chuyển tiền vào hoặc ra khỏi Vương quốc Anh. Mặc dù bất cứ ai mang theo giá trị tương đương khoảng 10.000 euro tiền mặt hoặc hơn khi nhập cảnh vào Anh thì phải khai báo.

Ngân hàng Quốc tế và những ngân hàng chi nhánh địa phương.

Nhiều ngân hàng quốc tế hoạt động tại Vương quốc Anh nói chung là thành viên của Hiệp hội Ngân hàng Anh và Hiệp hội các ngân hàng nước ngoài.

Chi tiết liên lạc với hiệp hội được liệt kê dưới đây ở phần các trang web tham khảo và trong Chương 9.

Tài trợ dự án

Mặc dù Luân Đôn là một nguồn lực chính trong việc cấp vốn cho các dự án quốc tế, nhưng vẫn có một sự thiếu hụt nghiêm trọng đối với vốn tín dụng có sẵn không chỉ cho các giao dịch kinh doanh trong nước mà còn với cả ngành thương mại trong tình hình phục hồi chậm sau suy thoái như hiện nay. Sự giảm đi một cách tương đối giá trị của đồng bảng Anh cùng với sự sụt giảm của cả đồng USD và đồng Euro đã làm vấn đề thiếu hụt vốn ngày càng trở nên phức tạp hơn. Trong tình hình phục hồi kinh tế chậm, những nhà nhập khẩu ở Vương quốc Anh rất cẩn trọng trong việc xem xét về số lượng cũng như giá cả với những hàng hoá mà họ sẽ mua. Do đó, các nhà xuất khẩu quốc tế cần phải xem xét đưa ra những mức giá thật cạnh tranh và cần phối hợp chặt chẽ với các đối tác kinh doanh tại Vương quốc Anh nhằm tìm cơ hội sẵn có và nguồn tài trợ cho những giao dịch thương mại.

Các ngân hàng chuyên tài trợ vốn cho hoạt động xuất khẩu hoặc nhập khẩu quốc tế luôn sẵn sàng hỗ trợ vốn cho việc bán các mặt hàng thiết bị chuyên dụng cho Vương quốc Anh.

Ngân hàng xuất - nhập khẩu và những ngân hàng tương đương khác của Vương Quốc Anh cùng Cục Bảo đảm tín dụng xuất khẩu (ECGD) (là một tổ chức được chính phủ Anh thành lập vào năm 1930, đưa ra các hình thức bảo hiểm khác nhau nhằm ngăn chặn những rủi ro mà các nhà xuất khẩu Anh gặp phải) đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU), cho phép các nước hoặc chính Vương quốc Anh được liên hiệp xuất khẩu sang nước thứ ba để tìm kiếm sự đảm bảo tài chính thương mại từ các nước đối tác lớn hơn. Như vậy, Biên bản ghi nhớ đã loại bỏ nhu cầu cần thiết của cả 2 bên để tìm kiếm sự bảo lãnh tín dụng từ cả hai tổ chức bảo lãnh tín dụng khác nhau.

Các trang web tham khảo.

- Hiệp hội các ngân hàng nước ngoài: <http://www.foreignbanks.org.uk>
- Hiệp hội của những chủ ngân hàng Anh: <http://www.bba.org.uk>
- Cục bảo đảm tín dụng xuất khẩu: <http://www.ecgd.gov.uk>
- **Ngân hàng Trung ương Anh:**

Địa chỉ: Threadneedle Street, London EC2V 8 DQ

Điện thoại: 011-44-171-601-44421

- **Cơ quan hải quan và thuế:**

Địa chỉ: 21 Victoria Avenue

Southend –on-Sea SS99 1AA

Điện thoại: 011 44 1702 36699

Chương 8: Đi lại

Tập quán kinh doanh

Những tập quán kinh doanh của Vương quốc Anh ngày càng trở nên giống với các nước phát triển trên thế giới. Việc tự do hóa trong kinh doanh đã mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp, và một thể hệ mới các chuyên gia trong lĩnh vực giảng dạy các kỹ thuật quản lý, tiếp thị và tài chính.

Một số khác biệt văn hóa cơ bản giữa các quốc gia trên thế giới và Vương Quốc Anh hiện vẫn còn tồn tại. Nhưng những khác biệt trong nhịp độ phát triển cũng như phong cách làm việc có thể được xem là đáng chú ý nhất, và việc duy trì các mối liên hệ cá nhân với các đối tác kinh doanh tiềm năng luôn là điều cần quan tâm.

Ngoài ra, sự nhanh chóng trong việc xác nhận thư tín, biết kiểm soát và dẫn dắt thời gian trong các cuộc hẹn, tuân thủ triệt để theo những lệnh đã được chỉ định, cũng như thực hiện theo đúng các thủ tục khi tiến hành kinh doanh luôn là những quy tắc tiêu chuẩn.

Hầu hết các giám đốc điều hành ở Anh thường giao thiệp thông tin chủ yếu qua thư tín và fax hơn là qua điện thoại mặc dù mạng Internet ở đây vốn được sử dụng rộng rãi và e-mail thì rất phổ biến. Người Anh ít có khả năng tìm kiếm sự tư vấn pháp lý và hướng dẫn hơn so với các đối tác quốc tế của họ, mặc dù một nền văn hóa tranh tụng đang phát triển theo mô hình vốn đã sẵn có của các nước quốc tế khác - tức là không có chiến thắng, không phải trả lệ phí tố tụng - đã được cho phép thực hiện trong khoảng thời gian gần đây.

➤ Ngôn ngữ

Ngôn ngữ chính của Anh là tiếng Anh và tiếng Uên, trong đó tiếng Anh là ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi nhất. Tiếng Xen-tơ cũng được sử dụng tại một số vùng của Xcôt-

len.

➤ Văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng

Tôn giáo Vương quốc Anh là nét văn hóa đặc biệt của người Anh bao gồm mọi tín ngưỡng và tất cả các tôn giáo chính trên thế giới đều được tiếp nhận. Hầu hết các thành phố ở Vương quốc Anh đều có các trung tâm Hồi giáo, Hindu, Sikh và đạo Phật, cũng như các giáo đường và nhà thờ cho tất cả các giáo phái. Chính vì vậy, nếu bạn là người theo đạo và làm lễ thường xuyên ở quê nhà, bạn vẫn có thể tiếp tục làm việc đó khi bạn tới du lịch hoặc định cư tại Vương quốc Anh.

➤ Văn hóa giao tiếp

Người nước Anh có một nét văn hóa đặc biệt, văn hóa pha trộn hết sức thú vị trong cách giao tiếp đó là kết hợp giữa giao tiếp phi ngôn ngữ và giao tiếp trực tiếp. Khi giao tiếp với người khác, người Anh thường quan tâm đến địa vị hoặc tầng lớp, họ là người thẳng thắn nhưng khiêm tốn. Khi giao tiếp với ai đó họ biết rõ, cách giao tiếp của họ có thể suồng sã nhưng vẫn giữ sự khiêm tốn đó.

Đừng ngạc nhiên khi thấy một người Anh gọi bạn bằng những ngôn từ như “my dear, darling, mate...” đó là những từ bình thường thể hiện sự thân thiện chứ không mang tính tán tỉnh. Đôi khi bạn đánh rơi một vật gì đó, có người nhặt giúp bạn nhưng khi đưa lại cho bạn người này lại nói cảm ơn, điều này là bình thường, bạn đừng quên cảm ơn lại.

Người Anh có thói quen bắt tay khi gặp và tạm biệt (với phụ nữ thì ôm hôn), tuy nhiên lưu ý khi bắt tay, bạn phải nắm hơi chặt một chút để thể hiện tình cảm, nếu không sẽ bị cho là mất lịch sự.

Khoảng cách giao tiếp cũng được người Anh khá để ý, nếu bạn ngồi gần quá sẽ bị cho là mất lịch sự (vấn đề vệ sinh), tốt nhất, khoảng cách là 1m trở lên. Trong lúc nói chuyện

nên nhìn vào mắt người kia (eyes contact), tối kỵ quay mặt đi hướng khác trong lúc nói chuyện với người Anh.

Hầu hết những người Anh đều là những bậc thầy về sử dụng hình thức giao tiếp phi ngôn ngữ và không sử dụng nhiều những từ ngữ mang nhiều tình cảm. Những từ có xu hướng được dùng nhiều nhất là các từ như :có thể, có lẽ, điều đó có thể là...

Người Anh hầu như giống người Châu Á trong cách sử dụng ngôn ngữ ngoại giao. Họ khá khác biệt ở Châu Âu (ngoại trừ Bỉ) vì họ nhấn mạnh sự ngoại giao, khách khí trên sự thẳng thắn trong giao tiếp. Hết sức nhã nhặn trong kinh doanh, người Anh cân bằng sự nói thẳng bằng sự nhã nhặn và sợ rằng tính thẳng thừng sẽ làm tổn thương người khác. Việc này thường dẫn đến trong các cuộc họp người Anh thường lảng tránh nói thẳng bằng cách nói sự việc tiêu cực theo một cách tích cực. Ví dụ thay vì nói "Bạn hơi chậm" thì người Anh sẽ nói "Bạn có vẻ chưa được nhanh lắm".

Ngoài việc khách khí thì người Anh cũng dùng những ngôn ngữ theo một cách thức được mã hóa dùng để nói những việc không mong muốn bằng những cụm từ tích cực, có thể chấp nhận được. Do vậy "Tôi không đồng ý" trở thành "Tôi nghĩ anh/chị có vài điểm tích cực nhưng anh/chị đã bao giờ xem xét..." Và nếu thiếu sự thích thú với một ý tưởng nào đó sẽ thường được chào đón bằng "Hmm, đó là một điều thú vị".

Người Anh nói vừa phải, kiểm soát được giọng nói của mình, không nói to và không hoa chân múa tay. Không phải tất cả người Anh đều ăn nói lưu loát nhưng bạn nên nói câu hoàn chỉnh và cuối câu bạn nên hạ thấp giọng.

Sự hài hước lan tỏa khắp trong kinh doanh. Thực tế thì tình huống càng khó và căng thẳng thì người Anh càng sử dụng tính hài hước. Việc này không ngụ ý rằng người Anh không xem sự việc nghiêm trọng, chỉ đơn thuần là sự hài hước được sử dụng như là một cơ chế để giải tỏa căng thẳng ở Anh và giúp cho các tình huống bình ổn. Không bao giờ đánh giá thấp một doanh nhân người Anh khi anh ta/chị ta sử dụng sự hài hước trong một

tình huống không thích hợp. Tính hài hước là một công cụ giao tiếp rất quan trọng và được yêu mến ở tất cả mọi cấp và trong mọi ngữ cảnh. Người Anh cũng thường dùng lời nói mỉa mai để châm chọc lại đối thủ của mình hoặc để thể hiện sự không đồng ý hoặc bày tỏ thái độ coi khinh.

Sẽ tốt hơn nếu một người tự khiêm nhường hơn là tự khuếch trương ở nước Anh. Những người nói tích cực về chính mình và năng lực của mình có thể không được tin tưởng và gần như chắc chắn sẽ không được yêu thích.

Người Anh không thích những cuộc thảo luận om sòm, to tiếng. Nếu cuộc tranh luận đang trở nên căng thẳng ở mức đỉnh điểm thì họ thường uống một chút rượu hay xin lỗi và đi ra ngoài.

Nét văn hóa đặc biệt trong giao tiếp bằng văn bản của người Anh thường phải theo sát những nghi thức. Phần kết thúc thư được viết như nào tùy thuộc vào mối quan hệ của người viết và người đọc. Cách xưng hô trong văn viết thường được sử dụng là chức danh và họ của người nhận thư. Tên của người nhận thường ít được sử dụng trong văn viết trừ khi bạn biết rất rõ người đó.

E-mail ngày càng trở nên phổ biến hơn trong thế giới hiện đại, tuy nhiên phong cách giao tiếp của người Anh vẫn giữ được những nghi lễ của nó, ít nhất là hơn những quốc gia khác trên thế giới. Hầu hết người Anh ít khi dùng tiếng lóng hay viết tắt trong những tình huống giao tiếp mang tính tôn nghiêm.

➤ Cách ăn mặc

Cách ăn mặc thích hợp nhất của các doanh nhân là quần áo vét, hoặc áo sơ mi. Tuy nhiên cần lưu ý những điều sau trong cách ăn mặc (đặc biệt đối với các nam doanh nhân)

- Không để bút chì, bút hoặc bất cứ thứ gì trong túi áo sơ mi hoặc áo vét.

- Có thể để để một chiếc khăn tay lụa trong túi áo vét.
- Không đeo cà vạt lòe loẹt và chọn cà vạt tối hoặc sẫm màu.
- Không đeo cà vạt có sọc chéo vì mọi người sẽ nghĩ bạn là thành viên của một tổ chức quân đội và người ta có thể sẽ hỏi bạn là cà vạt bạn đeo có ý nghĩa gì.

Còn nữ doanh nhân nên chọn những trang phục kín đáo và sang trọng. Không nên trang điểm quá lòe loẹt và mặc váy quá ngắn.

➤ Cách chào hỏi

Người Anh khá dè dặt trong cách chào hỏi. Ở trường học hay ở chỗ làm thì câu chào hỏi thông thường nhất là “Hello”, “Hi”, “Good morning”. Ngoài ra cũng còn những cách chào hỏi khác.

- Bắt tay: Là cách chào hỏi thông thường nhất giữa người Anh với nhau. Bắt tay cũng trở thành một hình thức giao tiếp khi bạn được giới thiệu với một người khác.
- Hôn: Hôn nhẹ vào má là cách chào nhau của những người bạn thân khi lâu ngày mới gặp nhau.

➤ Cách ăn uống

Người Mỹ thường dùng đĩa để cắt thức ăn sau đó lại chuyển sang đĩa khác để ăn nhưng đây được coi là hành động thiếu lịch sự và không đẹp mắt trong văn hoá ăn uống của người Anh. Vì vậy khi đến Anh hãy tập dùng dao bằng tay phải và lấy thức ăn bằng đĩa ở tay trái.

Thông thường các bữa ăn trong kinh doanh được tổ chức ở một quán rượu và bữa ăn sẽ chỉ là một bữa ăn nhẹ. Tuy nhiên những doanh nhân cấp cao thường ăn ở những nhà hàng sang trọng hoặc ăn tại phòng ăn dành cho quan chức cấp cao của công ty. Bữa ăn thường

được kéo dài từ 7 giờ đến 11 giờ tối.

Nếu bạn được mời thì bạn là người chủ động kết thúc bữa ăn vì chủ nhà sẽ không muốn kết thúc bữa ăn trước.

➤ **Xây dựng mối quan hệ**

Người Anh khá nghi thức và đôi khi thích làm việc với những người hoặc công ty mà họ biết. Tuy nhiên những thể hệ trẻ hơn rất khác; họ không cần phải có những mối quan hệ quá thân thiết trước khi bắt tay vào cuộc hợp tác và không làm việc qua trung gian. Tuy nhiên, mạng lưới quan hệ chính là chìa khóa để thành công lâu dài trong kinh doanh. Người Anh sẽ tìm kiếm những mối quan hệ lâu dài với những người kinh doanh cùng họ, và sẽ thận trọng với bạn nếu họ nhận ra rằng bạn không thể là một đối tác làm việc lâu dài.

➤ **Thái độ đối với giờ giấc**

Đúng giờ là yếu tố rất quan trọng trong những buổi gặp mặt kinh doanh. Người Anh rất coi trọng sự đúng giờ và chính xác giờ giấc đến từng phút, bạn sẽ bị mất tin tưởng và coi là bất lịch sự nếu đến muộn dù chỉ một vài phút. Do đó khi đã có hẹn với đối tác tại đây, bạn nên dự định thời gian thích hợp để đến đúng giờ. Vì người Anh rất coi trọng thời gian nên nhịp độ cuộc sống của họ rất hối hả. Ở Anh tất cả mọi người đều cố gắng đến đúng giờ.

Bạn sẽ bị coi là bất lịch sự nếu bạn chỉ đến muộn một vài phút. Nếu bạn không thể đến đúng giờ hãy gọi điện cho đối tác nếu bạn đến muộn hơn dù chỉ 5 phút so với lịch hẹn và hỏi anh ta rằng như thế có phiền không và nói lời xin lỗi.

Một vài lưu ý cần nhớ:

- Bạn nên đến đúng giờ hẹn với giám đốc, giáo sư hay các chuyên gia.

- Bạn nên đi sớm hơn một vài phút nếu đó là một cuộc họp, một buổi xem phim, nghe hoà nhạc hoặc đám cưới.
- Bạn có thể đến bất cứ lúc nào trong khoảng thời gian diễn ra bữa tiệc cocktail hoặc tiệc chiêu đãi.
- Nếu bạn được mời đến nhà một người Anh dùng bữa lúc 7.30 thì bạn không nên đến đúng giờ mà nên đến muộn hơn từ 10 đến 15 phút.

➤ **Tặng quà**

Tặng quà không là một phần thuộc văn hoá kinh doanh của người Anh. Điều này có nghĩa là các doanh nhân Anh ít khi nhận quà biếu. Bạn không nên tặng những món quà có giá trị quá lớn như vàng bạc, trang sức, đồ gốm sứ... và vẫn có thể tặng các món quà nhỏ nhưng ý nghĩa như: sách, hoa, rượu,...

Khi tặng hoa, cần tránh tặng những hoa sau: hoa hồng đỏ, hoa li trắng, hoa cúc.

➤ **Lời mời**

Những lời mời như “Drop in anytime” (Hãy đến thăm tôi vào bất cứ lúc nào), hay “Come see me soon” (Đến thăm tôi vào một ngày gần nhất nhé) thường là những lời mời thông dụng ở Anh nhưng hiếm khi được hiểu theo nghĩa đen. Thông thường nếu được mời bạn nên gọi điện trước khi đến thăm người đó. Nếu bạn được mời qua thiệp hay thư mời thì bạn nên trả lời người mời bạn là bạn có đến được hay không.

Đừng bao giờ nhận lời mời nếu bạn không muốn đi. Bạn có thể từ chối bằng cách nói rằng: “Thank you for inviting me, but I will not be able to come” (Cám ơn đã mời tôi nhưng có thể tôi sẽ không đến được). Nếu sau khi đã nhận lời mời mà không đi được thì bạn nên gọi điện càng sớm càng tốt để thông báo là bạn không đến được và nhớ nói lời “xin lỗi”.

Khi được mời dùng bữa bạn nên có quà cho chủ nhà. Sôcôla, hoa hay một món quà nhỏ là phù hợp. Bạn có thể gửi thiệp cảm ơn hoặc gọi điện để thể hiện cảm kích của mình khi được mời.

➤ Những cuộc gặp trong kinh doanh

Nếu bạn đang muốn thực hiện một kế hoạch kinh doanh với người Anh, hãy chuyển bản kế hoạch đó cho những đồng nghiệp người Anh để nhận được những lời khuyên và sửa chữa kịp thời.

So sánh với nhiều văn hóa kinh doanh ở nước khác thì các cuộc họp ở Anh hầu như ít được chuẩn bị trước (trừ các cuộc họp gặp mặt khách hàng). Sở dĩ có việc này là bởi vì các cuộc họp ở Anh thường được coi là một diễn đàn cho một cuộc tranh luận mở. Những cuộc gặp này thường có mục đích rõ ràng, và có thể bao gồm cả bản kế hoạch. Sẽ có những cuộc trò chuyện ngắn trước khi chính thức vào cuộc họp. Nếu bạn phải làm một bài thuyết trình, hãy tránh những lời nói mang ý quá khái quát. Giữ ánh mắt và giọng nói tự tin trong suốt quá trình thuyết trình. Chuẩn bị những thông tin và số liệu chính xác vì những người Anh tin vào số liệu hơn là tình cảm. Chuẩn bị quá kỹ cho một cuộc họp ở Anh có thể khiến người tham dự có những xúc cảm tiêu cực. Sau cuộc họp, hãy viết một lá thư tóm tắt lại những điều đã được quyết định trong cuộc họp và chuẩn bị cho bước tiếp theo.

Buổi gặp gỡ đó diễn ra như thế nào thường được quyết định bởi thành phần tham gia cuộc họp đó. Nếu tất cả mọi người đều ở vị trí như nhau, thì những quan điểm hay ý kiến được nêu ra một cách thoải mái, tự do. Nếu có người ở vị trí cao hơn thì đó sẽ là người nói chủ yếu trong cuộc gặp đó.

Khi người Anh quyết định kí kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với bạn thì họ thường thẳng thắn và không ngần ngại nói ra suy nghĩ của mình. Họ cũng sẽ không ngần ngại nói “không” khi quyết định không hợp tác kinh doanh với bạn, tất nhiên họ sẽ nói với thái độ

lịch sử.

➤ Ẩm thực

Món ăn nổi tiếng nhất của Anh là thịt bò nướng, trong khi món ăn nhanh phổ biến nhất là Fish & Chips (cá tẩm bột trộn trứng và khoai tây rán). Ngoài ra còn rất nhiều các món ăn từ các nước trong đó có nhiều nước châu Á. Tại Luân Đôn có khá nhiều quán ăn Việt Nam nhưng thường không nằm ở khu trung tâm.

Người Anh coi trà đen pha sữa là đồ uống truyền thống đồng thời cà-phê cũng rất phổ biến. Trong bữa ăn họ thường uống vang. Rượu Whisky và bia chủ yếu được uống tại các quán bar; Pimm's là một loại rượu pha đặc thù được dùng rất nhiều trong mùa hè. Trẻ em dưới 18 tuổi tuyệt đối không được sử dụng bia rượu, nếu vi phạm thì người cung cấp sẽ bị phạt rất nặng. Việc hút thuốc lá bên trong nhà các nơi công cộng cũng bị tuyệt đối cấm. Sau 23h đêm, tất cả các loại rượu bia, thuốc lá bị cấm bán vì vấn đề an ninh.

Người Anh ăn uống rất từ tốn, không gây tiếng động nhiều, bạn cũng nên “nhập gia tùy tục” thói quen này. Đối với các bạn sinh viên Việt Nam thuê nhà người bản xứ, không nấu nướng các món xào nấu dễ gây mùi khó chịu cho chủ nhà.

➤ Văn hóa tiền tip

- Tip bồi bàn: Tại các quán ăn, nếu lệ phí phục vụ không được ghi chung vào hóa đơn thì theo tập quán, khách ăn phải gửi lại tiền “tip” cho người phục vụ, khoảng 10% - 15% tổng chi phí tiền ăn cho nhân viên phục vụ. Một số nhà hàng, phí dịch vụ là 10 – 12,5% đã được thêm trong hóa đơn. Có thể tip 1 bảng cho nhân viên pha chế.
- Tip tài xế taxi: không cần thiết nhưng nên làm tròn phí.
- Tip nhân viên khách sạn: 2 bảng cho nhân viên khuân hành lý.

➤ **Nhưng điều nên và không nên**

• **Khi ở Anh, bạn hãy:**

- + Xếp hàng: Người Anh luôn xếp hàng có trật tự và chờ đợi kiên nhẫn ví dụ như khi đi xe bus. Nếu bạn chen lấn, xô đẩy thì sẽ bị coi là bất lịch sự.
- + Hãy nói “Excuse me”
- + Hãy trả tiền trước khi đi: Bạn nhớ trả tiền đồ uống bạn gọi ở quầy bar hoặc quán rượu.
- + Hãy nói “Please” và “Thank you”
- + Hãy che miệng khi ngáp hoặc ho
- + Bắt tay: Khi được giới thiệu với một người khác bạn nên dùng tay phải để bắt tay và bắt lấy tay phải của người đó.
- + Hãy nói “sorry”: Bạn vô tình xô vào ai, hãy nói “sorry” thậm chí lỗi không phải là ở bạn. Điều này đã trở thành một thói quen, một nếp sống ở Anh.
- + Hãy mỉm cười
- + Hãy lái xe bên trái

• **Và những điều không nên:**

- + Không chào tất cả mọi người bằng một nụ hôn. Hôn chỉ dành cho bạn thân hoặc những người họ hàng với nhau
- + Tránh nói to ở nơi công cộng
- + Sẽ là bất lịch sự nếu bạn liếc nhìn ai ở nơi công cộng

- + Không hỉ mũi ở nơi công cộng
- + Không vỗ lưng hoặc ôm hôn
- + Không phát ra tiếng “ợ” khi ăn xong. Nếu bạn không thể kìm nén được thì nên che miệng lại và nói xin lỗi mọi người ngay sau đó.
- + Không nói khi miệng đầy thức ăn. Nếu không bạn sẽ coi là bất lịch sự.
- + Không hỏi những câu hỏi cá nhân hoặc câu hỏi quá riêng tư. Người Anh tôn trọng sự riêng tư. Vì vậy, bạn không nên hỏi những câu như: “Bạn kiếm được bao nhiêu tiền?”, “Bạn nặng bao nhiêu cân?” hay “Tại sao bạn chưa kết hôn?”.

Tư vấn du lịch

Thông tin cụ thể về Bộ ngoại giao quốc gia dành cho Vương quốc Anh có thể xem tại:
http://travel.state.gov/travel/cis_pa_tw/cis/cis_1052.html

An toàn và an ninh

Vương quốc Anh là đất nước có tình hình chính trị khá ổn định với một cơ sở hạ tầng hiện đại. Tuy nhiên, đất nước này vẫn đang phải chia sẻ với phần còn lại của thế giới về mối đe dọa bị khủng bố với các sự cố có nguồn gốc đến từ quốc tế ngày càng gia tăng. Và mặc dù đã có sự giảm sút đáng kể trong những năm gần đây, bạo lực vẫn gây cô lập và làm ảnh hưởng đến tình hình chính trị ở Bắc Ireland (một phần của Vương quốc Anh).

Cũng như các quốc gia khác trên thế giới, Vương quốc Anh luôn thông báo rõ ràng đến công dân của mình về mức độ nguy hiểm hiện tại của những mối đe dọa nguy hiểm, để hầu hết mọi người dân đều có thể nắm rõ tình hình đang diễn ra và sẽ dễ dàng hơn cho chính phủ trong việc giải thích với công dân về các biện pháp gia tăng an ninh khác nhau có thể được áp dụng.

Mức độ nguy hiểm về các mối đe dọa tại Vương quốc Anh được đánh giá theo thang bậc bởi bộ nội vụ và được đăng tải trên trang web:

www.homeoffice.gov.uk/counter-terrorism/current-threat-level/index.html

Cơ quan an ninh ở Vương quốc Anh, còn được biết đến như là cơ quan tình báo - gián điệp và đảm bảo an ninh của Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland cùng Trung tâm phân tích chung về khủng bố làm việc với nhau để xác định mức độ nguy hiểm tại Anh, và công bố với các công dân Anh thông qua trang web của họ những lý do cụ thể cho bất kỳ thay đổi nào về mức đánh giá tình trạng nguy hiểm cũng như đưa ra những lời khuyên cáo cho công dân nước mình.

Các công dân quốc tế được khuyến khích nên kiểm tra trước với Sở Giao thông vận tải của Vương Quốc Anh về các loại hình bảo mật mới nhất nhằm hạn chế tối đa những trường hợp thất thoát đối với hàng hoá hoặc hành lý của mình:

www.direct.gov.uk/en/TravelAndTransport/Foreigntravel/AirTravel/index.htm.

Bộ trưởng Bộ Nội Vụ Anh đã kêu gọi công dân Anh phải luôn cảnh giác và thận trọng.

Chẳng hạn, công dân được khuyến cáo nên cẩn trọng xem xét thật kỹ với những gói hàng hoặc kiện hàng hay những người có hành động khả nghi trên xe điện ngầm (hệ thống tàu điện ngầm hoặc hệ thống đường bộ ngầm dưới mặt đất), tại ga xe lửa, tại các sân bay và báo cáo lại bất cứ điều gì khả nghi cho các cơ quan chức trách thích hợp. Các công dân quốc tế được nhắc nhở nên duy trì cao cảnh giác cho sự an toàn cá nhân của mình và luôn phải thận trọng. Để biết thêm thông tin về những sáng kiến cho sự an toàn nơi công cộng, có thể tham khảo tại trang web của Văn phòng Nội các Anh chịu trách nhiệm lập

kế hoạch khẩn cấp tại Vương quốc Anh theo địa chỉ sau:
www.cabinetoffice.gov.uk/national-security

Tình hình chính trị ở Bắc Ireland đã được cải thiện đáng kể từ sau chuỗi ngày xảy ra bạo động; tuy nhiên, trong tháng 10 năm 2009, Ủy ban Giám sát độc lập (IMC) đã báo cáo về

các mối đe dọa bất đồng chính kiến của Đảng cộng hoà tại Bắc Ireland đã ở mức cao nhất trong sáu năm qua. Ủy ban Giám sát độc lập (IMC) đã báo cáo về hai nhóm cộng hòa chính bất đồng chính kiến đó là "Quân đội Cộng hòa Ailen chính thức" Real IRA - Tổ chức Quân đội cộng hoà Ireland IRA, nhóm vũ trang đòi độc lập cho Bắc Ireland, tuyên bố chấm dứt chiến dịch vũ trang và theo đuổi các biện pháp đấu tranh chính trị trong hoà bình.

Trong một phát ngôn được đưa ra hôm nay, IRA cho biết họ sẽ chấm dứt 30 năm chống đối bằng bạo lực và theo đường lối chính trị dân chủ. "Các đơn vị của IRA được lệnh hạ vũ khí. Tất cả những thành viên của IRA phải trợ giúp trong việc phát triển các chương trình chính trị và dân chủ bằng các biện pháp hoà bình", phát ngôn của IRA cho hay.

Quyết định này sẽ bắt đầu có hiệu lực từ ngày 13 tháng 8 năm 2011. Thủ tướng Anh Tony Blair gọi đây là "một bước đi quan trọng chưa từng có". "Đây chính là điều chúng ta hằng mong đợi". Tuy nhiên, lãnh đạo đảng Dân chủ hợp nhất của Bắc Ireland DUP Ian Paisley chào đón tuyên bố trên với thái độ khá thận trọng. Giới quan sát ở Bắc Ireland nhận định sẽ mất rất nhiều thời gian để thuyết phục người dân tin rằng đây không phải là một trò đùa. "Người dân Ireland trở nên đa nghi sau nhiều năm bạo lực". Lãnh đạo Lao động và Dân chủ xã hội Bắc Ireland SDLP Mark Durkan chào đón thông tin trên cho rằng nó là một thông điệp "rõ ràng, rành mạch và đầy đủ". Ông kêu gọi IRA thành lập một đảng chính trị như SLDP đã làm. Trong suốt 30 năm đấu tranh bạo lực tại Bắc Ireland, IRA đã giết hại khoảng 1.800 dân thường và thành viên lực lượng an ninh.

Bộ Ngoại giao các nước trên thế giới nhắc nhở tất cả các công dân nước mình rằng ngay cả các cuộc biểu tình dự định sẽ được diễn ra trong ôn hoà cũng có thể trở thành các cuộc đối đầu và leo thang thành bạo lực. Do đó, các công dân quốc tế khi đến Anh đều được khuyến cáo nên tránh xa những khu vực đang diễn ra các cuộc biểu tình và cũng nên hết sức thận trọng nếu đang ở trong vùng lân cận của bất kỳ cuộc biểu tình nào khác. Công dân quốc tế cần phải nắm rõ tình hình hiện tại bằng cách theo dõi đầy đủ tin tức thông

qua các phương tiện truyền thông địa phương và phải cập nhật liên tục tất cả thông tin về

các vùng lân cận. Số điện thoại cho các trường hợp khẩn cấp khi cần đến sự giúp đỡ của cảnh sát, xe cứu hỏa hoặc xe cứu thương là 999 tại Vương quốc Anh và 112 ở Gibraltar.

Số điện thoại này cũng được sử dụng trong trường hợp thông báo về việc tình nghi có bom hoặc các mối đe dọa trực tiếp khác.

Đường dây nóng chống khủng bố tại Anh mang số 0800-789-321, là nơi sẽ nhận được những hướng dẫn trong các trường hợp khẩn cấp và có thể thông báo về các hoạt động khủng bố bí mật.

Tội phạm

Vương quốc Anh và Gibraltar là nơi có tỷ lệ tội phạm tương đối thấp. Nhìn chung, tỷ lệ tội phạm đã giảm trong thập kỷ qua, tuy nhiên theo số liệu thống kê mới nhất của Cảnh sát Thủ đô thì tội phạm nghiêm trọng (tức là các tội liên quan đến tấn công, trộm cướp, cướp có vũ khí và hãm hiếp) tại nhiều quận ở Luân Đôn đã tăng lên trong vài năm gần đây. Như với bất kỳ thành phố lớn nào khác, các công dân quốc tế khi đến Anh đều được kêu gọi phải thận trọng và phải luôn biết nhận thức về mối nguy hiểm tiềm tàng có thể đến từ môi trường xung quanh.

Tình hình tội phạm ở Anh cũng tương tự như 1 số nơi trên thế giới; với các loại tội phạm điển hình như móc túi, trộm cắp tinh vi, trộm cắp điện thoại di động, đồng hồ và đồ trang sức. Hành vi trộm cắp các túi xách do sự mất cảnh giác của chủ nhân, đặc biệt tại các sân bay, trong các xe hơi đang đậu hay tại các nhà hàng - khách sạn và khu nghỉ dưỡng là rất phổ biến. Những kẻ móc túi thường chọn du khách là mục tiêu chính để hành nghề, đặc

biệt là tại các điểm tham quan di tích lịch sử, tại nhà hàng, trên xe buýt, xe lửa hoặc trên tàu điện ngầm ở Luân Đôn. Mục tiêu của kẻ trộm là thường nhắm đến những bãi đỗ xe tự động tại các khu du lịch và các nhà hàng bên đường, chúng thường tìm kiếm các loại máy tính xách tay, thiết bị điện tử cầm tay và đặc biệt là thiết bị vệ tinh định vị toàn cầu

(GPS).

Buổi tối không nên đi ra đường quá khuya, nếu có khi về tránh đi qua các công viên tối và vắng người.

Độ tuổi hợp pháp được phép uống rượu ở Vương Quốc Anh (18 tuổi) nói chung thấp hơn so với các nước khác trên thế giới, và những cuộc họp mặt - vui chơi thường được tổ chức tại vũ trường hoặc quán rượu ngày càng trở nên phổ biến, đặc biệt là trong giới trẻ Anh.

Yêu cầu thị thực

➤ Quy trình nộp hồ sơ xin visa Anh

(<http://ukinvietnam.fco.gov.uk/vi/visiting-uk/visas/how-do-i-apply/application-process-vn>)

Thủ tục xin thị thực Anh bao gồm 8 bước. Trước khi nộp đơn, cần đọc kỹ các bước dưới đây để hiểu rõ về các quy định và quá trình xét duyệt thị thực.

• Bước 1 - Kiểm tra xem có cần xin thị thực Anh không

- + Mọi công dân Việt Nam đều phải xin thị thực để có thể nhập cảnh vào Anh.
- + Người không mang quốc tịch Việt Nam nếu muốn xin thị thực dài hạn cần phải có thị thực lưu trú hoặc giấy phép lao động ở Việt Nam. Nếu không, sẽ phải nộp đơn ở nước sở tại.

Nếu phải xin thị thực, xem tiếp các bước dưới đây.

- **Bước 2 - Xem thông tin về loại thị thực muốn nộp**

Trước khi quyết định nộp đơn xin thị thực, cần tìm hiểu thông tin về loại thị thực mình muốn xin.

- **Bước 3 - Điền bản khai xin thị thực trên mạng**

Mỗi cá nhân xin thị thực Anh, bao gồm cả trẻ em, sẽ phải có riêng cho mình một bản khai xin thị thực trên mạng.

- **Bước 4 - Chuẩn bị hồ sơ**

- + **Giấy tờ gốc:**

Cần phải cung cấp giấy tờ gốc cùng với bản sao của mỗi loại giấy tờ này. Việc không cung cấp giấy tờ gốc có thể dẫn tới việc bị từ chối hồ sơ. Nếu không nộp bản sao hồ sơ thì bản gốc của các giấy tờ này cũng có thể sẽ không được trả lại. Cần chuẩn bị bản sao hồ sơ trước khi đến nộp hồ sơ.

- + **Bản dịch các giấy tờ:**

Tất cả các bản dịch cần được nộp kèm bản gốc để đối chiếu. Bản dịch các giấy tờ cần ghi rõ chi tiết của người dịch và xác nhận về độ chính xác của bản dịch. Bản dịch cũng cần đề ngày và có chữ ký của người dịch.

- + **Giấy tờ hỗ trợ hồ sơ xin thị thực:**

Có thể tham khảo hướng dẫn của Cục biên phòng Anh cho từng loại thị thực. Cần nộp các giấy tờ tốt nhất trong khả năng để chứng minh cho mục đích nhập cảnh của mình. Việc không cung cấp đầy đủ bằng chứng về việc xuất nhập cảnh trong các hộ chiếu cũ (nếu có) và các giấy tờ cần thiết theo như hướng dẫn của Cục biên phòng Anh có thể sẽ dẫn tới việc bị từ chối đơn xin thị thực.

+ Ảnh chụp:

Cần cung cấp 1 ảnh mới nhất của mình (chụp không quá 6 tháng). Ảnh phải được chụp màu và có những điều kiện sau:

- Ảnh nền trắng
- Chất lượng chụp tốt
- In trên giấy ảnh
- Cỡ ảnh 45mm x 35mm
- Không che mặt, không đeo kính mát, không trùm khăn trên đầu trừ khi là lý do tín giáo hay chữa bệnh. Người chụp nên giữ trạng thái bình thường (không cười khoe răng, cau mày hay rướn mày), ngồi thẳng người và giữ đầu thẳng.

• Bước 5 - Đặt lịch hẹn nộp hồ sơ

Bất kỳ ai xin thị thực vào Anh (trừ một số trường hợp được miễn và trẻ em dưới 5 tuổi) đều phải đến nộp hồ sơ trực tiếp tại trung tâm tiếp nhận thị thực để cung cấp dấu vân tay. Tuy nhiên, những trường hợp được miễn dấu vân tay hay trẻ em dưới 5 tuổi dù không phải đến nộp hồ sơ trực tiếp vẫn cần khai bản khai trên mạng. Nếu từ chối không cung cấp dấu vân tay thì hồ sơ cũng không được xét duyệt.

Tại Việt Nam, toàn bộ người nộp đơn, trừ những trường hợp thoả mãn điều kiện dịch vụ thị thực giới hạn tại Thành phố Hồ Chí Minh, sẽ phải trực tiếp đến nộp hồ sơ tại trung tâm tiếp nhận hồ sơ tại Hà Nội. Cần đặt một lịch hẹn nộp hồ sơ trên mạng để có thể đến nộp hồ sơ tại trung tâm thị thực. Có thể đặt được lịch hẹn này sau khi đã hoàn thành bản khai xin thị thực trên mạng:

<http://www.visa4uk.fco.gov.uk/>

Người có đủ điều kiện nộp hồ sơ theo diện dịch vụ thị thực giới hạn có thể lựa chọn để nộp hồ sơ trực tiếp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Lưu ý: sẽ được ưu tiên phục vụ khi đặt được cuộc hẹn qua mạng

Nếu xin thị thực theo một nhóm thì mỗi thành viên của nhóm đều cần đặt một cuộc hẹn riêng. Nếu muốn thay đổi cuộc hẹn, xin lưu ý huỷ cuộc hẹn cũ của mình. Mỗi người nộp đơn chỉ có thể đặt một cuộc hẹn. Nếu đặt nhiều hơn một cuộc hẹn cho mỗi người hoặc tạo ra những cuộc hẹn ảo, tất cả các cuộc hẹn không hợp lệ này có thể bị huỷ.

• Bước 6 - Nộp hồ sơ tại trung tâm tiếp nhận thị thực

Khi đến nộp hồ sơ, cần mang theo:

- + Hộ chiếu hoặc giấy thông hành còn ít nhất một trang trắng (cả hai mặt) để dán thị thực và phải còn giá trị ít nhất 6 tháng tại thời điểm muốn nhập cảnh vào Anh.
- + Bản khai xin thị thực qua mạng in ra và đã ký
- + Một ảnh (xem lại hướng dẫn tại bước 4) dán vào trang đầu của bản khai
- + Lệ phí xin thị thực
- + Các giấy tờ cần thiết (xem bản hướng dẫn các giấy tờ tại mỗi trang hướng dẫn thị thực riêng). Cán bộ xét duyệt thị thực sẽ căn cứ vào các giấy tờ này để quyết định về thị thực của bạn.

• Bước 7 - Chờ kết quả

Xem hướng dẫn thời gian xét duyệt trên trang web:

<http://ukinvietnam.fco.gov.uk/vi/visiting-uk/visas/how-do-i-apply/processing-time> để biết

thêm thông tin chi tiết về tiêu chuẩn dịch vụ khách hàng và thời hạn xét duyệt thị thực.

Hồ sơ xin thị thực được xét duyệt một cách độc lập và thời gian xét duyệt có thể sẽ dao động. Tuy nhiên, thời gian xét duyệt hồ sơ xin thị thực không phải mục đích định cư là từ 7 đến 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ tại một trong hai trung tâm tiếp nhận tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Không nên điện thoại đến Cục biên phòng Anh tại Đại sứ quán Anh để hỏi về tiến độ xét duyệt hồ sơ của mình nếu hồ sơ nộp chưa quá 15 ngày làm việc.

Lưu ý: Cục biên phòng Anh sẽ giữ hộ chiếu trong suốt thời gian xét duyệt. Do vậy cần thu xếp hợp lý để không bị ảnh hưởng tới việc đi lại tới các nước khác trước khi sang Anh.

+ **Thủ tục phỏng vấn**

Trong những trường hợp cần thiết, có thể sẽ được yêu cầu phỏng vấn. Cán bộ thị thực có quyền đưa ra quyết định dựa trên những giấy tờ đã nộp. Do vậy, việc nộp đầy đủ các giấy tờ theo hướng dẫn là rất quan trọng.

Nếu cần phỏng vấn, sẽ được xếp một lịch sớm nhất có thể. Tuy nhiên, cũng có thể phải chờ đợi một thời gian nếu lịch phỏng vấn đã kín.

Trẻ em dưới 10 tuổi xin thị thực sẽ không phải phỏng vấn.

Xin lưu ý rằng nộp hồ sơ tại Thành phố Hồ Chí Minh theo diện dịch vụ thị thực giới hạn không có nghĩa là được đảm bảo cấp thị thực. Những trường hợp nộp tại Thành phố Hồ Chí Minh theo diện hạn chế này vẫn có thể sẽ được yêu cầu ra Hà Nội để phỏng vấn nếu cần thiết.

• **Bước 8 - Nhận quyết định về thị thực**

Sẽ được liên lạc để thông báo về hồ sơ của mình theo chi tiết liên lạc đã cung cấp để đến nhận kết quả. Cần kiểm tra các thông tin sau trong trường hợp được cấp thị thực:

- + Các chi tiết cá nhân như tên, ngày tháng năm sinh, số hộ chiếu, quốc tịch, giới tính được ghi đúng.
- + Thị thực ghi đúng mục đích chuyến đi và có giá trị nhập cảnh tại thời điểm muốn vào Anh (lưu ý rằng có thể xin cấp thị thực với thời hạn lùi sau 3 tháng so với thời điểm nộp đơn nếu chưa muốn nhập cảnh vào Anh ngay).
- + Cần liên lạc ngay với trung tâm tiếp nhận thị thực nếu nhận ra bất kỳ sai sót nào trên thị thực của mình.

➤ **Thủ tục xuất nhập cảnh**

• **Thủ tục nhập cảnh**

Thủ tục nhập cảnh vào Anh đơn giản và nhanh chóng. Trước khi hạ cánh khoảng 45 phút, hành khách trên máy bay sẽ được phát Tờ khai nhập cảnh (Landing Card). Thông tin yêu cầu điền vào Tờ khai rất ngắn gọn và đơn giản. Các phần phải điền (theo thứ tự) gồm họ tên, giới tính, năm sinh, nơi sinh, quốc tịch, nghề nghiệp và địa chỉ lưu trú trong thời gian ở Anh.

Sau khi xuống máy bay bạn đi ra theo cửa dành cho công dân các nước ngoài EU.

Khi làm thủ tục nhập cảnh luôn trả lời đúng và khớp những gì khai tại cơ quan đại diện của Anh đã cấp thị thực cho bạn, tránh bị quên và “ăn nói” mâu thuẫn nếu không bạn có thể sẽ bị từ chối nhập cảnh.

Trẻ em dưới 18 tuổi nếu đi một mình thường sẽ bị hỏi kỹ về mục đích chuyến đi, nơi tạm trú hoặc người đỡ đầu tại Anh.

- **Thủ tục xuất cảnh:**

Phải xuất trình hộ chiếu, thẻ lên máy bay. Không phải điền tờ khai xuất cảnh. Không phải trả lệ phí sân bay. Hành lý phải bảo đảm đúng trọng lượng và kích thước quy định và không được mang ra những loại hàng hóa bị cấm hoặc chỉ được mang ra khi có giấy phép như ma túy, tiền giả, vũ khí, chất nổ ...

Trước khi lên máy bay, hành khách cùng với hành lý xách tay phải qua cửa kiểm tra an ninh rất chặt chẽ và không có ngoại lệ. Thông thường khi đi qua máy soi hành khách phải cởi áo khoác ngoài, giày, thắt lưng, ví, các vật dụng mang theo người có chất kim khí; Trong hành lý xách tay, không được mang các vật dụng nhọn, sắc, chất a-xít, chất gây cháy, bình xịt ..., chỉ được mang theo các bình chứa chất lỏng hoặc các loại kem bôi dung lượng 100 ml trở xuống và phải để riêng vào túi ni lông do sân bay cung cấp.

Hiện nay các nhà chức trách ở sân bay đang xem xét áp dụng thí điểm việc sử dụng máy soi xuyên qua quần áo để phát hiện vũ khí, chất nổ ... chống các hoạt động khủng bố.

Trong trường hợp khi xuất cảnh, thị thực ở Anh đã bị quá hạn không lâu vì những lý do bất khả kháng thì có thể vẫn được xuất cảnh, nhưng việc này có thể ảnh hưởng đến việc xin nhập cảnh vào Anh lần sau.

Bưu chính viễn thông.

Hệ thống viễn thông ở Vương quốc Anh có thể so sánh với các nước tiên tiến nhất trên thế giới. Một hệ thống điện thoại quay số trực tiếp liên kết Anh với tất cả các nước còn lại của thế giới. Các cuộc gọi trên điện thoại cố định có thể được tính vào thẻ điện thoại quốc tế như AT & T, MCI và Sprint. Vương quốc Anh có một mạng lưới di động phát triển vượt bậc. Du khách quốc tế có thể dùng thuê bao trả trước hoặc trả sau khi sử dụng dịch vụ di động tại Anh.

Giao thông vận tải.

Khi ở nước ngoài, công dân quốc tế có thể gặp phải những khác biệt rất lớn trong giao thông so với nước mình. Những thông tin dưới đây liên quan đến giao thông tại Anh được cung cấp để tham khảo tổng quát nhưng đôi khi có thể không hoàn toàn chính xác ở một vị trí hay tình huống cụ thể.

Tính an toàn của các phương tiện giao thông công cộng, chất lượng đường đô thị và nông thôn cũng như những trợ giúp kịp thời của đội cứu hộ giao thông ở Anh là rất tốt so với hầu hết các nước khác trên thế giới, mặc dù họ vẫn chưa đáp ứng được tiêu chuẩn của một số nước châu Âu khác.

Ở Anh, mức phạt cho việc lái xe khi sử dụng rượu hoặc ma túy (dù là rất ít) cũng có thể bị phạt tù. Giao thông ở Vương quốc Anh đối lập so với 1 số nước trên thế giới và các nước châu Âu lục địa, trong khi các nước khác lái xe ở phía bên phải đường thì người Anh đi ở phía bên trái.

Mỗi năm tại Anh, nhiều du khách khi đi bộ trên đường đã bị thương hoặc một số đã tử vong do tai nạn giao thông, bởi vì họ quên rằng giao thông ở đây ngược lại so với đất nước của mình. Du khách cần hết sức cẩn trọng khi tham gia giao thông; nhớ luôn giữ tỉnh táo và quan sát kỹ cả hai phía trước khi qua đường.

Tại Anh, sử dụng điện thoại di động hay các thiết bị tương tự bao gồm cả PDA (thiết bị kỹ thuật số cá nhân) kết nối với điện thoại di động khi đang tham gia giao thông đều bị xem là phạm luật. Nghe điện thoại bằng tai nghe thì vẫn được phép. Sử dụng điện thoại di

động và thiết bị liên lạc cầm tay trong khi lái xe có thể bị phạt rất nặng và trong trường hợp nếu gây ra tai nạn thì có thể bị phạt tù.

Giới hạn tốc độ tối đa trên đường cao tốc hay xa lộ ở Anh là 70 dặm/giờ. Đường ô tô thường có một đường phân làn xe nằm ở bên trái, được xác định bởi các vạch vẽ màu trắng nối tiếp nhau. Không được phép dừng hoặc đỗ xe trên đường cao tốc, trừ khi khẩn

cấp. Trong trường hợp này, bạn nên bật đèn báo hiệu nguy hiểm, hãy ra khỏi xe và đi vào lề đường cho an toàn.

Buồng điện thoại khẩn cấp (buồng điện thoại màu cam có in chữ SOS) có thể được tìm thấy tại các khoảng cách nhau nửa dặm dọc theo đường cao tốc. Những cái cọc màu trắng và xanh biển được đặt cách nhau 100 mét dọc theo suốt chiều dài đường cao tốc sẽ dẫn đến buồng điện thoại gần nhất. Buồng điện thoại khẩn cấp được kết nối trực tiếp đến trung tâm cứu hộ đường cao tốc. Tốt nhất là nên sử dụng các điện thoại này hơn là điện thoại di động cá nhân, bởi vì trung tâm cứu hộ ngay lập tức sẽ tiếp nhận cuộc gọi và nhanh chóng tìm được vị trí chính xác cuộc gọi khẩn cấp đến từ đâu.

Dịch vụ kéo xe bị mắc nạn trên đường có giá khoảng 150 bảng Anh (tính đến tháng hai năm 2011 là khoảng 240 bảng Anh). Tuy nhiên, phí thành viên của hiệp hội ô tô như RAC (Royal Automobile Club) hoặc AA (Hiệp hội ô tô) thường bao gồm các dịch vụ miễn phí kéo xe bị mắc nạn.

Nếu cảm thấy không thoải mái hoặc không quen với việc lái xe bên trái đường, du khách có thể sử dụng hệ thống giao thông công cộng rộng khắp ở nước Anh, gồm xe buýt, tàu điện và máy bay. Đường giao thông ở Vương quốc Anh nói chung là tốt nhưng thường nhỏ hẹp và thường bị ùn tắc ở khu vực đô thị. Nếu bạn tham gia lái xe trong khi ở Vương quốc Anh, bạn nên có cuốn cẩm nang hướng dẫn về luật giao thông trên xa lộ.

Du khách có ý định thuê xe ô tô ở Anh nên chắc chắn rằng mình đã tham gia bảo hiểm đầy đủ. Loại bảo hiểm bảo vệ bạn khỏi tổn thất về sử dụng xe ô tô và bảo vệ bạn khỏi mất mát tài chính trong trường hợp xảy ra tai nạn không phải lúc nào cũng có giá trị ở mọi nước trên thế giới. Du khách có thể mua bổ sung các loại bảo hiểm có bán hầu hết ở

các đại lý lớn chuyên cho thuê xe.

Tất cả các xe ô tô khi lưu thông vào khu vực trung tâm Luân Đôn, từ thứ Hai đến thứ Sáu các ngày trong tuần trong khoảng thời gian từ 7h00 sáng đến 6h00 chiều phải trả “phí tắc

nghe” là 10 bảng Anh (tính đến tháng 2 năm 2011 là khoảng 16 USD), phí này nhằm giảm bớt tình trạng tắc nghẽn, và nâng cao vốn đầu tư cho hệ thống giao thông của Luân Đôn. Thông tin về loại phí này có thể được tìm thấy trên trang web giao thông ở Luân Đôn.

Giao thông công cộng ở Vương quốc Anh khá hiện đại và rộng lớn. Thông tin về sự gián đoạn của các dịch vụ vận tải ở Luân Đôn nếu xảy ra có thể được tìm thấy trên các trang web về giao thông ở Luân Đôn. Thông tin về tình trạng của dịch vụ đường sắt quốc gia có thể được tìm thấy trên trang web chuyên giải đáp các thắc mắc của Cục đường sắt quốc gia.

Ở Gibraltar lái xe chạy ở phía bên phải của đường giống như tại 1 số nước trên thế giới và các nước châu Âu lục địa. Những người đi lại bằng đường bộ giữa Gibraltar và Tây Ban Nha thường phải chờ đợi rất lâu để được nhập cảnh vào biên giới Tây Ban Nha.

Để biết thêm thông tin chi tiết về giấy phép lái xe ở Anh, việc kiểm tra xe, thuê đường bộ, và các loại bảo hiểm bắt buộc, có thể tham khảo trang web của Cục Giao thông vận tải Vương quốc Anh tại <http://www.dft.gov.uk/> hoặc trang web của Cơ quan tiêu chuẩn lái xe tại: <http://www.dsa.gov.uk/>

Có rất nhiều phương tiện giao thông để vào Anh, có thể bằng hàng không, đường sắt hoặc đường thủy. Tuy nhiên, hàng không vẫn là phổ biến nhất (trừ khi bạn ở các nước Châu Âu gần Anh). Anh có rất nhiều sân bay, hầu hết thành phố lớn nào cũng có sân bay nối đường bay với các nước trong khu vực EU.

Với các chuyến bay quốc tế dài, Heathrow và Gatwick là hai sân bay lớn nhất.

Hiện Việt Nam chưa có đường bay trực tiếp tới Anh. Vì vậy, từ Việt Nam, bạn nên đặt vé máy bay quá cảnh tại một nước thứ 3 có đường bay thẳng với Việt Nam, ví dụ như Đức,

Pháp hay một nước nào đó ở khu vực Châu Âu gần Anh nhất. Tuy nhiên, do Anh không tham gia ký kết Hiệp định áp dụng thị thực Schengen nên bạn cần phải hết sức lưu ý như

sau: nếu quá cảnh tại một nước nào đó thuộc không gian (còn gọi là khối) Schengen như Pháp, Đức, thì cần phải xin thị thực quá cảnh của nước đó nếu bạn không muốn quay trở lại Việt Nam.

Hệ thống giao thông công cộng ở Anh rất hiện đại và thuận tiện nhưng rất đắt đỏ, nếu bạn đi lần đầu chắc chắn không khỏi bối rối. Tốt nhất, bạn nên mua một bản đồ, có hướng dẫn hành trình các phương tiện công cộng.

Có 4 loại phương tiện phổ biến được người dân sử dụng hàng ngày:

- Xe bus;
- Tàu điện ngầm (Underground);
- Xe lửa (có rất nhiều hãng, nổi tiếng nhất vẫn là Virgin, Eurostar - sang Pháp và các nước Tây Âu khác qua đường hầm eo biển măng-xơ);
- Tàu thủy;

Sau 23h đêm, các phương tiện công cộng sẽ ngừng hoạt động. Nếu bạn muốn đi đâu đó sau giờ đó thì tìm bến xe bus nào có ghi “night bus” và số chuyến xe thường có chữ N đứng trước (ví dụ N12). Nên hỏi lái xe xem xe này đi đến đâu trước khi lên.

Trường hợp bị lạc, không nên hoảng hốt, hãy hỏi người đi đường, nếu vẫn không được tìm đồn cảnh sát gần nhất để được trợ giúp, hoặc nếu có xe cảnh sát đi qua vẫy tay ra hiệu, bạn sẽ được hướng dẫn tận tình (đôi khi, bạn còn được cảnh sát đưa về tận nhà, nếu họ thấy cần thiết).

Chú ý: Khác với nhiều nước trên thế giới, “người Anh uống trà sữa” và đi bên trái (ta quen gọi là tay lái nghịch), vì vậy, khi qua đường, phải hết sức cẩn thận quan sát bên phải trước (ngược lại ở Việt Nam, bên trái). Thường tại những điểm giao thông đông đúc, có người du lịch nước ngoài qua lại nhiều, dưới lòng đường ở những chỗ dành cho người

qua đường được viết chữ “LOOK RIGHT” rất to màu vàng để nhắc nhở khách chú ý quan sát bên phải trước khi qua đường.

Ngôn ngữ

Tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức của Vương quốc Anh. Tiếng xứ Wales được nói bởi một số dân tộc thiểu số tại xứ Wales. Tiếng Gaelic được nói bởi 1 số rất ít các dân tộc thiểu số ở Scotland. Ngoài ra, còn có nhiều cộng đồng lớn khác ở Anh mà ngôn ngữ chính của họ không phải là tiếng Anh. Với hơn 300 ngôn ngữ khác nhau được sử dụng, Luân Đôn tiếp tục là một trong những thành phố có nền văn hóa đa dạng nhất trên thế giới.

Y tế

Trong khi các dịch vụ y tế khác được phổ biến rộng rãi thì chăm sóc y tế miễn phí theo hệ thống quốc gia (NHS) chỉ được áp dụng khi bạn là công dân Anh hoặc công dân EU. Du khách và những người lưu trú ngắn hạn sẽ phải trả phí cho việc điều trị y tế tại Vương quốc Anh. Chi phí có thể cao hơn khá nhiều so với những nước khác trên thế giới.

Thông tin về việc tiêm chủng và các biện pháp phòng ngừa y tế khác, chẳng hạn như đảm bảo an toàn thực phẩm và nguồn nước sạch hoặc cách bảo vệ để tránh bị côn trùng cắn, có thể được tư vấn trực tiếp qua đường dây nóng của Trung tâm kiểm soát dịch bệnh cho du khách quốc tế (CDC) tại:

800-CDC-INFO (800-232-4636) TTY: (888-232-6348)

hoặc qua trang web của CDC tại: <http://wwwnc.cdc.gov/travel/default.aspx>

Để biết thêm thông tin chi tiết về các dịch bệnh truyền nhiễm ở nước ngoài, hãy tham khảo mục các bệnh truyền nhiễm trên trang web của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).



Trang web của WHO cũng cung cấp các thông tin y tế cần thiết cho du khách, bao gồm

thông tin chi tiết về hướng dẫn đảm bảo sức khỏe của từng quốc gia cụ thể.

Đi bộ đường dài lên các đồi dốc hoặc cao nguyên có thể xảy ra nguy hiểm. Mỗi năm, có rất nhiều người thiệt mạng trong khi đi bộ đường dài, đặc biệt là ở Scotland mà nguyên nhân thường là do sự thay đổi đột ngột của thời tiết. Những người đi bộ đường dài kể cả những người đã có nhiều kinh nghiệm đều được khuyến khích nên tham khảo trước ý kiến từ những người dân địa phương về những khu vực dự kiến sẽ đi qua và nên làm theo các lời khuyên đó.

Người nước ngoài tới Anh nên tham khảo ý kiến từ công ty bảo hiểm y tế của mình trước khi tới nước này, để xác nhận cho dù chính sách của họ được áp dụng ở nước ngoài nhưng liệu nó có bao gồm cả chi phí khẩn cấp hay không. Bộ Ngoại giao đưa ra danh sách các công ty bảo hiểm du lịch có thể cung cấp bổ sung các bảo hiểm cần thiết trong thời gian của một chuyến đi ra nước ngoài tại trang web chuyên về bảo hiểm y tế ở nước ngoài.

Cần lưu ý rằng hầu hết các cơ sở chăm sóc y tế và các nhà cung cấp chăm sóc y tế tại Vương quốc Anh không chấp nhận dùng bảo hiểm như là một nguồn chính của thanh toán. Thay vào đó, người thụ hưởng sẽ phải trả tiền cho dịch vụ và sau đó tìm kiếm sự hoàn trả từ công ty bảo hiểm. Điều này có thể yêu cầu một khoản tiền trả trước trong từ 10.000 – 20.000 USD.

Thông tin thêm tại địa chỉ:

<http://travel.state.gov/content/passports/english/country/united-kingdom.html>

Các vấn đề khác

Đồ điện gia dụng ở Anh thường sử dụng loại phích và ổ cắm điện hình vuông theo tiêu chuẩn 3 trục. Điện áp là 240 vôn với dòng điện xoay chiều tốc độ 50 héc (HZ).

Về mặt lịch sử, Anh luôn sử dụng hệ thống đo lường riêng của Vương quốc Anh, song

Chính phủ cũng có quy định về việc sử dụng hệ thống đo lường phổ thông thế giới theo đơn vị mét .

Khoảng cách và tốc độ được tính theo đơn vị dặm và dặm trên giờ.

Gọi số 999 hoặc 112 là hai số điện thoại khẩn cấp hoạt động 24/24 giờ, dùng để gọi cấp cứu, cảnh sát, báo cháy hoặc cứu hộ.

Đại sứ quán Việt Nam tại Anh.

Địa chỉ: 12-14 Victoria Road, W8 5RD Luân-Đôn;

Điện thoại: 0207 973 1912;

Email: vanphong@vietnamembassy.org.uk

Giờ địa phương, giờ hành chính và các ngày nghỉ lễ.

Các ngân hàng thường mở cửa từ 9h30 sáng đến 4h30 chiều từ thứ Hai đến thứ Sáu các ngày trong tuần, trừ ngày thứ năm thì thường mở cửa trễ hơn.

Các công sở mở cửa từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.

Các cửa hàng thường mở cửa từ 9h00 sáng - 5h30 chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Bảy các ngày trong tuần và từ 10h00 sáng – 04h00 chiều hoặc từ 11h00 sáng – 5h00 chiều vào các ngày Chủ Nhật.

Thường thì trong các kỳ nghỉ lễ truyền thống, các giám đốc điều hành người Anh sẽ không làm việc hoặc tiếp khách trừ khi đó là các cuộc hẹn từ trước. Các nước Anh,

Scotland, Wales, và Bắc Ireland có cùng múi giờ.

Thông tin về các ngày nghỉ của Ngân hàng Anh tại địa chỉ:

<https://www.gov.uk/bank-holidays>

➤ **Các ngày lễ lớn ở Vương quốc Anh trong năm 2019**

Năm mới (*) Thứ Ba, 01/01

Ngày nghỉ sau ngày lễ năm mới (S) Thứ Tư, 02/01

Đêm Burns (Burns Night) (S) Thứ Sáu, 25/01

Lễ Thánh David (W) Thứ Sáu, 01/3

Lễ Thánh Saint Patrick(NI) Thứ Hai, 18/3

Thứ Sáu tuần Thánh (*) Thứ Sáu, 19/4

Thứ Hai Lễ Phục Sinh (trừ S) Thứ Hai, 22/4

Ngày nghỉ lễ ngân hàng tháng 5 (*) Thứ Hai, 2 tháng 5

Lễ thánh Georges (E) Thứ Ba, 23/4

Ngày nghỉ lễ ngân hàng đầu tháng 5 Thứ Hai, 06/5

Ngày nghỉ lễ ngân hàng mùa xuân (*) Thứ Hai, 27/5

Battle of the Boyne (NI) Thứ Sáu, 12/7

Ngày nghỉ lễ ngân hàng tháng 8 (S) Thứ Hai, 05/8 (Thứ Hai đầu tháng 8)

Ngày nghỉ lễ ngân hàng mùa hè (*) Thứ Hai, 26/8

Guy Fawkes Night (Đêm hội ông Fawkes) (E) Thứ Ba, 05/11

Ngày tưởng niệm (Remembrance Sunday) Chủ nhật, 10/11

Ngày Thánh Andrew (S) Thứ Hai, 02/12

Lễ Giáng sinh (*) Thứ Tư, 25/12

Lễ Tặng quà (*) Thứ Năm, 26/12

• **Ghi chú:**

- + E – Vương quốc Anh
- + NI – Bắc Ireland
- + S – Scotland
- + W – Xứ Wales
- + - Tất cả

Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân.

Những nguyên vật liệu thô được nhập khẩu tạm thời để kết hợp cùng với sản phẩm đem đi xuất khẩu, có thể được nhập khẩu mà không cần phải nộp thuế hải quan hay bất kì loại thuế nào khác. Nhà nhập khẩu cũng cần phải chứng minh có sự đảm bảo của ngân hàng hay công ty bảo hiểm hoặc 1 sự bảo lãnh nào khác có thể chi trả thuế hải quan hoặc các loại thuế bắt buộc. Những hàng hoá dùng để tái xuất không sửa đổi cũng có thể được nhập khẩu miễn thuế với thời hạn lên đến sáu tháng nếu đã có thoả thuận trước với Cơ quan Thuế và Hải quan. Miễn thuế nhập khẩu cũng được áp dụng do thoả thuận trước cho máy móc, nhà xưởng và thiết bị được thuê hoặc mượn, và các mặt hàng được nhập khẩu phục vụ cho gia công, sửa chữa, kiểm tra kỹ thuật và thử nghiệm.

Thiết bị chuyên ngành và hàng mẫu thương mại có thể được nhập khẩu tạm thời vào Anh

mà không phải đóng thuế dựa trên Công ước về tạm nhập thiết bị chuyên ngành. Thủ tục tạm nhập mặt hàng này vào Anh từ những nước có thỏa thuận áp dụng giấy phép thông

quan (carnet) tương đối đơn giản. Giấy phép thông quan là một tài liệu hải quan giúp xúc tiến việc xét duyệt của hải quan đối với việc nhập khẩu tạm thời hàng mẫu và trang thiết bị từ nước ngoài. Với giấy phép này hàng hóa có thể được nhập khẩu mà không phải trả thuế hay phụ phí an ninh nào khác. Việt Nam chưa tham gia hệ thống giấy phép này.

Thông tin chi tiết có tại trang web: <http://www.iccwbo.org/>

Hải quan

Bạn không phải khai tờ khai hải quan. Nếu không có gì phải khai báo, bạn có thể đi vào cửa có biển hiệu màu xanh (Green Channel). Nếu có hàng hóa cần khai báo thì đi vào cửa có biển hiệu màu đỏ (Red Channel). Tất cả đều thực hiện một cách tự giác, tuy là như vậy, nhưng hãy tỏ ra là người trung thực vì nếu không may bị dừng lại kiểm tra, phát hiện thấy có hàng hóa không khai báo, bạn sẽ bị phạt rất nặng.

➤ Hàng hóa bị cấm mang vào:

Ma túy, dao bấm nhọn, bình xịt dùng để tự vệ như khí gas cay, văn hóa phẩm đồ trụy, tiền giả, hàng lậu vi phạm bản quyền, thịt và các sản phẩm từ sữa có nguồn gốc ngoài EU.

➤ Hàng hóa chỉ được mang vào nếu có giấy phép:

- Súng cầm tay các loại, đạn, chất nổ,
- Vũ khí tấn công gồm gươm, kiếm ... (lưỡi nhọn dài quá 50cm).
- Động vật tươi sống, động thực vật nguy hiểm gây hại.
- Lông thú hoặc các sản phẩm làm từ lông thú.
- Kim cương thô (chưa xử lý),
- Máy phát tín hiệu truyền thông (radio transmitters).

- Hàng hóa được phép mang vào nhưng với số lượng hạn chế :
- 4 lít rượu (dưới 22 độ), 16 lít bia, 1 lít rượu mạnh (trên 22 độ).
- 200 điếu thuốc lá hoặc 50 điếu xì-gà hoặc 250g thuốc lá sợi.
- Hàng hóa khác gồm nước hoa, điện máy hoặc đồ lưu niệm có trị giá không quá 340 bảng.
- Số lượng ngoại tệ được phép mang vào hoặc ra:
- Số lượng dưới 10.000 euro (hoặc ngoại tệ khác với giá trị tương đương) từ (hoặc đến khi xuất cảnh) một nước ngoài EU : Không phải khai báo.
- Số lượng trên 10.000 euro (hoặc ngoại tệ khác với giá trị tương đương) từ (hoặc đến khi xuất cảnh) một nước ngoài EU : Phải khai báo.
- Nếu mang ngoại tệ từ Anh đến một nước trong khối EU hoặc từ một nước trong khối EU vào Anh thì số ngoại tệ được mang phụ thuộc vào quy định của nước đó.

Các trang web tham khảo.

- Bộ Nội vụ Anh: <http://www.homeoffice.gov.uk>
- Dịch vụ an ninh Anh (MI5): <https://www.mi5.gov.uk>
- Cục Biên giới Anh (UKBA): <http://www.ukba.homeoffice.gov.uk>
- Thông tin về việc xin visa tại Anh: <http://www.ukvisas.gov.uk>
- Giao thông vận tải ở Luân Đôn: <http://www.tfl.gov.uk>
- Dịch vụ đường sắt quốc gia: <http://www.nationalrail.co.uk>
- Bộ Giao thông Anh website: <http://www.dft.gov.uk>

- Cơ quan tiêu chuẩn lái xe trang web: <http://www.dsa.gov.uk>
- Tổ chức Y tế thế giới: <http://www.who.int>
- Phòng Thương mại quốc tế: www.iccwbo.org
- Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa bệnh:
<http://wwwnc.cdc.gov/travel/default.aspx>

Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại.

Các thông tin liên hệ

➤ Thông tin thương vụ

Địa chỉ: 108 Campden Hill Road, London W8 7AR

Điện thoại: 44 (0) 020 3560 1524

Email: uk@moit.gov.vn

Fax: 44 (0) 020 3560 1524

- Thương vụ: An Thế Dũng: dungat@moit.gov.vn
- Tùy viên Nguyễn Hồng Hạnh: hanhnh@moit.gov.vn
- Ngày nghỉ:

http://export.gov/unitedkingdom/doingbusinessintheuk/eg_gb_026791.asp

➤ Hiệp hội Công nghiệp và Thương mại Anh

Số lượng hiệp hội thương mại của Anh hiện nay quá nhiều để có thể liệt kê trong một báo cáo cơ bản. Những tổ chức cụ thể được xác định trong chương trước sẽ được liệt kê dưới đây. Ngoài ra, còn có cả thông tin về Diễn đàn của Hiệp hội Thương mại.

- **Diễn đàn Hiệp hội Thương mại**

Địa chỉ: Số 103 đường New Oxford

Trung tâm thành phố Luân Đôn, WC1A 1DU UK

Điện thoại: 011 44 20 7395 8283 or 20 7395 8238

Fax: 011 44 207 395 8178

Website: <http://www.taforum.org>

- **Phòng Thương mại Anh**

(Chuyên điều tra về các chính sách, văn phòng đại diện báo chí, và truyền thông)

Địa chỉ: Số 65 đường Petty France,

Công viên James trung tâm Luân Đôn , SW1H 9EU UK

Điện thoại: 011 44 20 7654 5800

Fax :011 44 20 7654 5819

E-mail: info@britishchambers.org.uk

Website: <http://www.britishchambers.org.uk>

- **Phòng Thương mại Anh**

(Chuyên điều tra về kinh doanh dịch vụ, các quan hệ đối tác, hoặc tư vấn về thương mại quốc tế).

Địa chỉ: Toà án Cây Sồi

Công viên Binley Business, Đường Harry Weston,

Coventry CV3 2UN UK

Điện thoại: 011 44 24 7669 4484

Fax: 011 44 24 7669 5844

E-mail: info@britishchambers.org.uk

Website: <http://www.britishchambers.org.uk>

- **Phòng Thương mại Quốc tế**

(Trang web của Anh đang được thiết kế lại, vui lòng truy cập trang web toàn cầu:
<http://www.iccwbo.org/>)

Địa chỉ: Số 12 Grosvenor Place Luân Đôn SW1X 7HH UK

Điện thoại: 011 44 20 7838 9363

Fax: 011 44 20 7235 5447

Website: <http://www.iccuk.net/#>

- **Liên đoàn Công nghiệp Anh (CBI)**

Địa chỉ: Số 103 đường New Oxford,

Luân Đôn WC1A 1DU UK

Điện thoại: 011 44 20 7379 7400

Fax: 011 44 20 7379 0945

Website: <http://www.cbi.org.uk>

- **Hiệp hội Ngân hàng Anh**

Địa chỉ: Pinners Hall, Số 105-108 đường Old Broad,

Luân Đôn EC2N 1EX UK

Điện thoại: 011 44 20 7216 8800

Fax 011 44 20 7216 8811

Website: <http://www.bba.org.uk>

- **Hiệp hội các Ngân hàng Nước ngoài**

Địa chỉ: Số 1 Toà án Bengal,

Luân Đôn EC3V 9DD UK

Điện thoại: 020 7283 8300

Fax 020 7283 8302

E-mail: secretariat@foreignbanks.org.uk

Website: <http://www.foreignbanks.org.uk>

- **Hiệp hội tiếp thị trực tiếp**

Địa chỉ: Toà nhà DMA, Số 70 đường Margaret,

Luân Đôn W1W 8SS UK

Điện thoại: 011 44 20 7291 3300

Fax: 011 44 20 7323 426

Website: <http://www.dma.org.uk/content/home.asp>

- **Cục quản lý tiêu chuẩn quảng cáo.**

Địa chỉ: Giữa trung tâm thành phố

Số 71 High Holborn, Luân Đôn WC1V 6QT UK

Điện thoại: 011 44 20 7492 2222

Fax: 011 44 20 7242 3696

E-mail: enquiries@asa.org.uk

Website: <http://www.asa.org.uk/>

➤ **Văn phòng Chính phủ Vương quốc Anh**

Trang web của chính phủ Anh có thể dễ dàng xác định và truy cập thông qua cổng thông tin chính thức: <http://www.direct.gov.uk>

• **Thương mại & Đầu tư tại Anh**

Địa chỉ: (UKTI) nhà Kingsgate

Số 66-74 đường Victoria,

Luân Đôn SW1E 6SW UK

Điện thoại: 011 44 20 7215 8000

Fax: 011 44 20 7215 4366

Website: <http://www.ukti.gov.uk/export.html>

+ **Bộ Thương mại, Đổi mới và Kỹ năng (BIS)**

Địa chỉ: Số 1 đường Victoria,

Luân Đôn SW1H 0ET UK

Điện thoại: 011 44 20 7215 5000

Fax: 011 44 20 7215 0105

Website: <http://www.bis.gov.uk/>

- **Hạ nghị viện.**

Địa chỉ: Phòng chỉ dẫn hạ nghị viện.

Bắc Norman Shaw,

Luân Đôn SW1A 2TT UK

Điện thoại: 011 44 20 7219 4272

Fax: 011 44 20 7219 5839

E-mail: HCinfo@parliament.uk

Website: <http://www.parliament.uk/commons>

- **Thượng viện thông tin dịch vụ**

Địa chỉ: Toà nhà Thượng viện,

Luân Đôn SW1A 0PW UK

Điện thoại: 011 44 20 7219 3107

E-mail: hlinfo@parliament.uk

Website: <http://www.parliament.uk/lord>

- **Thông tin thống kê.**

Văn phòng Thống kê Quốc gia (ONS)

Khách hàng liên hệ Phòng 1,015

Địa chỉ: *Trung tâm Toà nhà Chính phủ*

Đường Cardiff Newport ,

Bắc xứ Wales, NP10 8XG UK

Điện thoại: 011 44 1633 653 599

Fax : 011 44 1633 652 747

E-mail: info@statistics.gov.uk

Website: <http://www.ons.gov.uk>

- **Giấy phép làm việc, những vấn đề về Lãnh sự**

Cục Biên giới Anh (UKBA)

Địa chỉ: Văn phòng Croyden, Toà nhà Lunar

Số 40 đường Wellesley Croydon, CR9 2BY UK

Điện thoại: 011 44 870 606 7766

E-mail: UKBApublicenquiries@ukba.gsi.gov.uk

Website: <http://www.ukba.homeoffice.gov.uk>

- **Quy định về môi trường**

Cục Môi trường, thực phẩm và Hiệp hội nông nghiệp (DEFRA)

Địa chỉ: Toà nhà Nobel

Số 17 quảng trường Smith, Luân Đôn SW1P 3JR, UK

Điện thoại: 011 44 20 7238 6951

Fax: 011 44 20 7238 2188

E-mail: helpline@defra.gsi.gov.uk

Website: <http://www.defra.gov.uk>

- **Văn phòng Sở hữu trí tuệ**

Địa chỉ: Toà nhà Concept

Đường Cardiff Newport, Bắc Wales, NP10 8QQ UK

Điện thoại: 011 44 1633 814000

Fax: 011 44 1633 817777

E-mail: information@ipo.gov.uk

Website: <http://www.ipo.gov.uk>

- **Ngân hàng trung ương**

Ngân hàng Vương Quốc Anh

Địa chỉ: Đường Threadneedle, Luân Đôn EC2R 8AH UK

Điện thoại: 011 44 20 7601 4444

Fax: 011 44 20 1601 5460

E-mail: enquiries@bankofengland.co.uk

Website: <http://www.bankofengland.co.uk/>

➤ **Các ngân hàng thương mại Vương quốc Anh.**

- **Ngân hàng Barclays PLC**

Địa chỉ: Số 1 Churchill Place, Luân Đôn E14 5HP, UK

Điện thoại: 011 44 20 7116 1000

Fax 011 44 20 7116 7651

Website: <http://www.barclays.co.uk>

- **Ngân hàng HSBC PLC**

Địa chỉ: Số 8 quảng trường Canada Luân Đôn E14 5HQ, UK

Điện thoại: 011 44 20 7991 8888

Fax: 011 44 20 7260 9901

Website: <http://www.hsbc.co.uk>

- **Ngân hàng Lloyds TSB PLC**

Địa chỉ: Số 25 đường Gresham, Luân Đôn EC2V 7HN, UK

Điện thoại: 011 44 20 7626 1500

Fax: 011 44 20 7523 3444

Website: <http://www.lloydstsb.com>

- **Ngân hàng quốc gia Westminster PLC**

Địa chỉ: Số 135 đường Bishopsgate Luân Đôn EC2M 3UR, UK

Điện thoại: 011 44 121 635 1592

Website: <http://www.natwest.com>

➤ **Ngân hàng Phát triển đa phương**

• **Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu**

Địa chỉ: Quảng trường One Exchange, Luân Đôn EC2A 2JN, UK

Điện thoại: 011 44 20 7338 6000

Fax: 011 44 20 7338 6100

Website: <http://www.ebrd.com>

• **Ngân hàng Trung ương Anh:**

Địa chỉ: Threadneedle Street, London EC2V 8 DQ

Điện thoại: 011-44-171-601-44421

➤ **Cơ quan hải quan và thuế:**

Địa chỉ: 21 Victoria Avenue

Southend –on-Sea SS99 1AA

Điện thoại: 011 44 1702 36699

➤ **Các sự kiện thương mại**

Để biết thông tin về các sự kiện thương mại sắp diễn ra:

- <http://www.buyusa.gov/uk/en/events.html>
- <http://www.export.gov/tradeevents/index.asp>